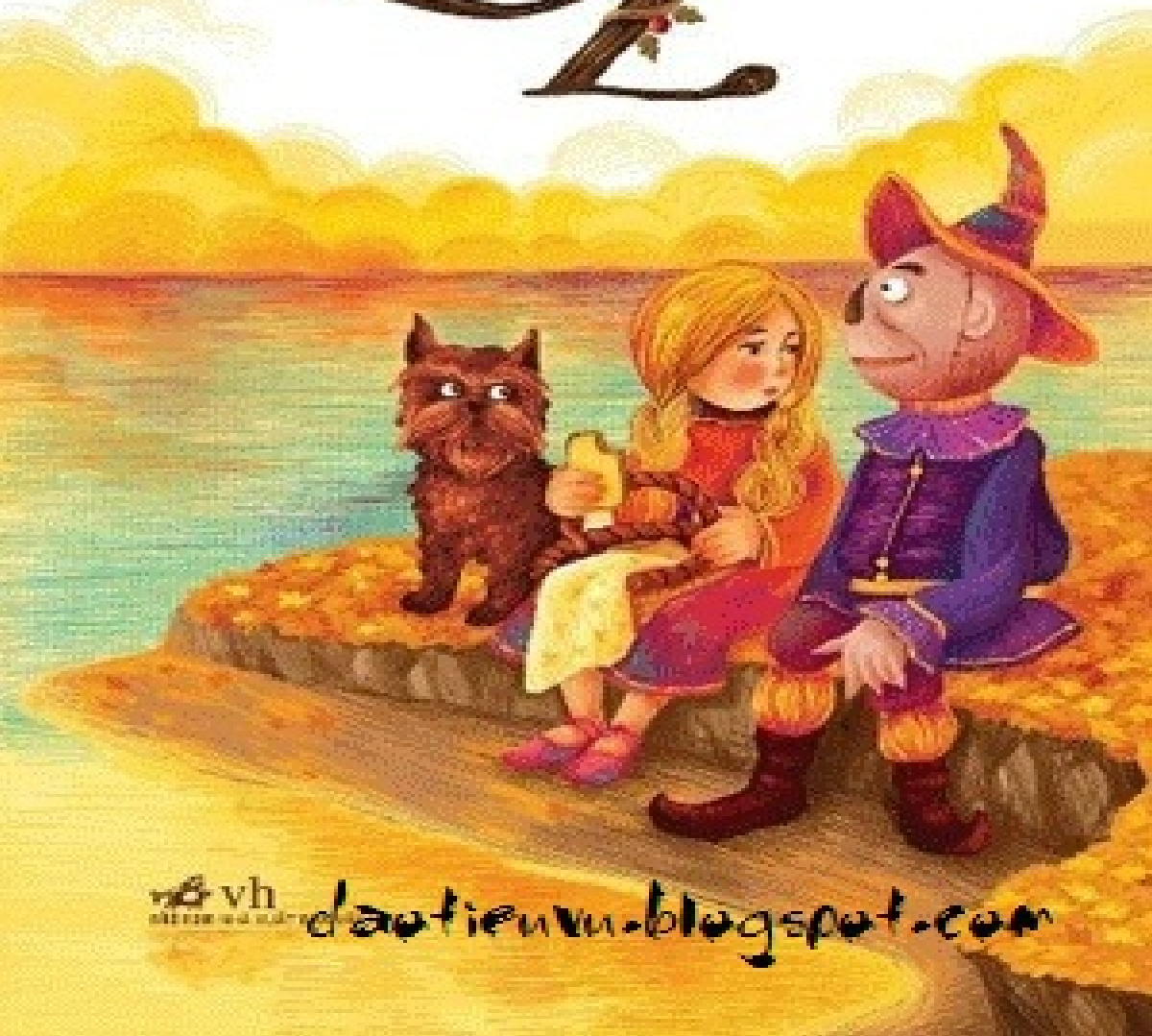


FRANK BAUM

Phù thủy
OZ



Phù Thủy Xứ Oz



Tác Giả: Frank Baum

Thể Loại: Cổ Tích, Truyện Thiếu Nhi

Đánh máy: Chuột Lắc & Nguyễn Chí Hải

Nguồn: vnthuquan.net

Ebook: daotieuvu.blogspot.com

*Ebook được blog **Đào Tiểu Vũ** hoàn thành với mục đích phi thương mại, nhằm chia sẻ với những bạn ở xa hoặc không có điều kiện mua*

sách, khi sao lưu xin ghi rõ nguồn.

Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ nhà xuất bản và tác giả.

Tiểu Sử Tác Giả

Frank Baum sinh ra tại Chittenango, New York, năm 1856, là nhà văn viết truyện thần thoại nổi tiếng nhất của Mỹ. Ông đã từng thử qua rất nhiều nghề nhưng đều không như ý, cho đến tuổi bốn mươi mới khẳng định được chân tài của mình qua trong việc viết truyện theo kiểu tổ chức thần kỳ.

Trong khi ở Chicago, vợ ông, bà Maud, đã giục ông viết ra những câu chuyện mà ông vẫn kể cho lũ trẻ con hàng xóm nghe mỗi tối. Phù thủy xứ OZ, câu chuyện đầu tiên được in vào năm 1900 trong số mười bốn câu chuyện dài về xứ OZ chính là tác phẩm nổi tiếng nhất của ông. Tuy nhiên Frank Baum còn rất nổi danh với nhiều chuyện thần thoại khác cũng như những cuốn mà ông viết với bút danh khác.

Chương 1

Dorothy sống giữa những đồng cỏ Kansas bao la, cùng với chú Henry, là nông dân, và Thím Em, vợ người nông dân. Căn nhà của họ bé nhỏ, bởi gỗ để dựng nhà phải chờ nhiều dặm bằng xe ngựa. Bốn bức tường, sàn nhà, mái nhà, làm nên một căn phòng; và căn phòng đó có một bếp nấu trông han rỉ, một cái tủ đĩa, một cái bàn, ba hay bốn cái ghế, cùng những chiếc giường. Chú Henry và Thím Em nằm chiếc giường to ở một góc còn góc kia là chiếc giường nhỏ của Dorothy. Nhà không hề có mái xép, không có tầng hầm, ngoại trừ một cái lỗ nhỏ đào vào trong nền, gọi là hầm lốc xoáy, là nơi cả nhà chạy vào nấp khi một trong những cơn lốc khổng lồ nào đó nổi lên, mạnh tới nỗi nghiền nát bất kỳ dinh thự nào trên đường nó đi. Muốn tới tầng hầm, ta phải qua một cái cửa lật ở giữa sàn, từ đó là cái thang trái xuống một lỗ nhỏ, tăm tối.

Khi Dorothy đứng trên bậc cửa và nhìn quanh, cô chẳng thấy gì khác ngoài đồng cỏ xám bao la từ

mọi hướng. Không có ngọn cây hay ngôi nhà nào phá vỡ khung cảnh rộng lớn của miền đất bằng phẳng tứ phía lan tới mép bầu trời. Mặt trời thiêu đốt mảnh đất đã cày thành một khối xám xịt, với những vết nứt nhỏ chạy suốt qua. Cả bọn cỏ cũng chẳng xanh, vì mặt trời đã đốt cháy những ngọn cỏ

dài tới khi nhuộm chúng vào cái màu xám đang hiện diện nơi nơi. Ngôi nhà cũng đã từng phủ sơn nhưng mặt trời làm cho nước sơn phồng rộp lên, và giờ đây nó cũng xám xịt như tất cả mọi thứ.

Khi mới tới nơi này, Thím Em còn trẻ và là một cô vợ xinh xắn. Mặt trời và gió cũng làm thím đổi thay. Chúng lấy đi cái lấp lánh trong đôi mắt và để lại màu xám bình thản, lấy đi màu hồng trên má và môi thím, và chúng cũng thành ra xám. Thím thật gầy gò hốc hác, giờ đây thì không khi nào

mỉm cười. Buổi đầu khi Dorothy, một em bé mồ côi, tới đây sống cùng, Thím Em cứ giật nảy mình bởi tiếng cười trẻ con đến nỗi phải hét lên, xiết tay lên ngực bất cứ khi nào cái giọng vui vẻ của Dorothy vọng đến, và thím vẫn nhìn Dorothy băn khoăn không biết cô tìm thấy điều chi mà cười.

Chú Henry không bao giờ cười. Chú làm việc cần mẫn từ sáng đến tối không biết tới niềm vui. Chú cũng xám xịt, từ bộ râu dài tới đôi ủng thô, cái nhìn của chú trịnh trọng và khắc nghiệt, chú hiếm khi cất lời.

Toto chính là kẻ đã làm cho Dorothy cười, và giữ cho Dorothy lớn lên khỏi xám xịt như mọi thứ vây quanh. Toto không xám, nó là một con chó đen nhỏ bé, với bộ lông dài mượt mà cùng đôi mắt đen lấp lánh tươi vui trên cái mũi nhỏ xíu tức cười. Toto chơi bời cả ngày, Dorothy chơi với nó và yêu nó hết mình.

Tuy nhiên, hôm nay, họ không chơi. Chú Henry ngồi trên bực cửa lo lắng ngược lên bầu trời còn tái xám hơn thường lệ. Bên cửa, Dorothy đứng ôm Toto trong lòng, cũng ngược nhìn lên. Thím Em đang rửa đĩa.

Từ phương bắc xa tít họ nghe thấy tiếng gió khẽ rền rĩ. Chú Henry và Dorothy thấy những ngọn cỏ

dài rạp xuống từng đợt trước cơn bão đang kéo tới. Giờ là lúc tiếng rít sắc nhọn vọng lại từ phương nam, và quay đầu về đó, họ trông thấy những sóng cỏ gợn lên cùng một hướng.

Chú Henry đột nhiên đứng dậy.

“Một cơn lốc đang tới, Em à,” chú gọi vợ. “Tôi đi xem kho đây.” Rồi chú chạy về đám chuồng bò chuồng ngựa. Thím Em buông rơi công việc và bước ra cửa. Liếc mắt nhìn qua, thím biết mỗi hiểm nguy đã gần kề.

“Mau lên, Dorothy!” thím hét, “chạy tới hầm đi!”

Toto nhảy vọt khỏi tay Dorothy rồi trốn dưới giường, và cô bé vội đi bắt nó. Thím Em, kinh hoàng quá đỗi, mở cái cửa lật giữa sàn ra, leo xuống thang chui vào cái lỗ bé nhỏ tối tăm. Sau cùng, Dorothy cũng tóm được Toto và bắt đầu chạy theo thím. Khi cô chạy được nửa gian phòng thì có

tiếng gió rít chói tai và ngôi nhà rung lắc dữ dội khiến cô trượt chân và bất thành linh ngôi phệt xuống sàn.

Khi đó, một điều kỳ lạ đã xảy ra.

Ngôi nhà lắc mình sang bên hai ba lần rồi từ từ bay vào không trung. Dorothy cảm thấy như cô đang bay lên trong một khí cầu.

Gió bắc và gió nam đã gặp nhau chính nơi ngôi nhà đứng, khiến nó trở thành tâm điểm của lốc xoáy.

Ở giữa lốc xoáy, không khí thường tĩnh lặng, nhưng áp suất ghê gớm của gió từ mọi phía quanh nhà bốc lên cao, cao tới khi chạm đỉnh lốc xoáy. Nó ngự trên đó và bị cuốn phăng đi bao nhiêu dặm đường một cách dễ dàng như thể người ta mang một cái lông.

Trời rất tối và gió hú kinh khủng quanh mình, nhưng Dorothy thấy cô đang bay thoải mái. Sau những vòng xoáy đầu tiên, vào lúc mà ngôi nhà ngã nghiêng hết cỡ, cô thấy mình được lắc lư êm ái như

một em bé ở trong nôi.

Toto thì không thích. Nó chạy đôn đáo khắp phòng, sủa lên nhặng xị. Dorothy một mực bình thản ngồi trên sàn, chờ xem điều gì sẽ đến.

Có một lúc Toto tới gần cái cửa lật và rơi vào đó. Thoạt đầu cô nghĩ mình đã mất chó con. Nhưng rồi cô thấy cái tai của nó dính ở miệng lỗ, bởi áp suất quá mạnh của không khí cứ giữ nó tại đó không thể rơi được. Cô bò tới lỗ, túm tai Toto, kéo nó vào phòng. Sau đó cô đóng cửa lật lại để không còn tai nạn nào xảy đến.

Giờ lại giờ trôi qua chậm chạp. Dorothy đã hết sợ, nhưng cô cảm thấy thật cô đơn, và xung quanh gió rít âm ỉ đến nỗi cô gần như điếc. Thoạt tiên cô tự hỏi không biết mình có tan ra từng mảnh khi ngôi nhà lại rơi xuống. Nhưng rồi thời gian cứ trôi qua mà chẳng thấy có điều gì kinh khủng, cô không lo lắng nữa và cả quyết sẽ lặng yên chờ đợi những gì tương lai mang tới. Cuối cùng cô bò qua sàn nhà đang đu đưa, tới bên giường của mình và nằm lên đó. Toto bước theo, nằm xuống cạnh cô.

Mặc cho ngôi nhà rung lắc trong tiếng gió rên rĩ, Dorothy mau chóng khép mí mắt và chìm vào giấc ngủ.

Chương 2

Dorothy thức giấc bởi một cú va đột ngột và dữ dội tới mức cô đã bị đau rồi nếu như lúc đó cô không nằm trên cái giường êm ái. Và thế là, sự rung chuyển đó khiến cô nín thở và tự nhủ không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Toto đưa cái mũi nhỏ lạnh của nó lên mặt cô, rầu rĩ rên rĩ. Dorothy ngồi dậy, nhận thấy ngôi nhà không còn chuyển động và trời cũng không còn tối vì ánh sáng mặt trời sáng sủa đã rọi qua cửa sổ, ngập tràn căn phòng nhỏ. Cô nhảy khỏi giường, và cùng với Toto nơi gót chân, cô chạy ra mở cửa phòng.

Cô bé kêu lên kinh ngạc và nhìn quanh, đôi mắt cô mỗi lúc một to trước cảnh tượng tuyệt vời mà cô trông thấy.

Con lóc xoáy đã đặt ngôi nhà xuống – rất dỗi nhẹ nhàng với một con lóc xoáy – vào giữa một xứ sở

có cảnh đẹp diệu kỳ. Khắp miền là những vạt cỏ xanh xinh xắn, cùng cây cối oai vệ trĩu quả thơm ngát. Những vạt hoa lộng lẫy có ở nơi nơi, và chim chóc trong bộ lông rực rỡ quý hiếm đang ca hát và đập dờn vỗ cánh trong các bụi cây. Cách con đường nhỏ không xa là một dòng suối con, đang lấp lánh xô xuống dọc theo những vạt xanh tươi và rì rào bằng một âm thanh hết sức dễ chịu đối với một cô bé đã sống lâu trên những đồng cỏ khô cằn, xám xịt.

Đang háo hức nhìn cảnh tượng lạ lùng thì tiến lại một đám người kỳ quặc nhất mà cô từng thấy. Họ

không to bằng những người lớn mà cô đã biết, nhưng cũng chẳng nhỏ. Thật ra, họ cao xấp xỉ

Dorothy, là một cô bé khá lớn so với tuổi, dù trông bề ngoài họ già hơn rất nhiều.

Ba người đàn ông và một người đàn bà, hét thảy đều ăn vận kì dị. Họ đội trên đầu những cái mũ

chóp nhọn cao tới một phút(bằng 0,3048m), quanh vành mũ là những chiếc

chuông nhỏ leng keng dễ

thương trong khi họ bước. Mũ những người đàn ông màu xanh, mũ của người đàn bà bé nhỏ màu trắng, và bà ta vận áo choàng trắng rủ xếp nếp từ vai, trên đó rải rác những ngôi sao nhỏ lấp lánh dưới mặt trời như những viên kim cương. Những người đàn ông mặc trang phục xanh cùng màu với mũ họ, đi những đôi ủng bóng loáng với mép cuốn sâu màu xanh nơi miệng ủng. Những ông đó, Dorothy thầm nghĩ, cũng trạc tuổi Chú Henry, vì hai trong số họ có râu. Nhưng người đàn bà nhỏ

nhấn hằn già hơn nhiều: Mặt bà đầy những nếp nhăn, tóc bạc gần hết, và bà bước đi hơi khó nhọc.

Khi lại gần ngôi nhà có Dorothy đang đứng trên bậu cửa, những người đó dừng lại và thì thầm với nhau như sợ phải bước tiếp. Nhưng rồi bà già nhỏ bé tiến đến chỗ Dorothy, cúi sát đầu chào, và ngọt ngào cất tiếng, “Xin chào mừng bà, thưa Phù thủy cao quý nhất, tới miền đất của những người Munchkin. Chúng tôi vô cùng biết ơn, bà đã tiêu diệt mụ Phù thủy Độc ác của miền Đông và giải phóng mọi người khỏi cảnh nô lệ.”

Dorothy nghe những lời này sững sốt quá. Cái bà nhỏ bé đó gọi cô là phù thủy có nghĩa là sao, và còn bảo cô đã giết Phù thủy Độc ác của miền Đông? Dorothy, một cô bé ngây thơ, vô hại, đã bị cơn lốc xoáy cuốn đi xa nhà bao dặm, và cô chưa từng giết gì hết trong cả đời mình.

Nhưng cái bà bé nhỏ rõ là đang chờ đợi, nên Dorothy đáp, lưỡng lự:

“Bà rất tốt, nhưng chắc hẳn có sự nhầm lẫn. Tôi chưa từng giết ai.”

“Vậy thì, là ngôi nhà của cô,” bà bé nhỏ đáp trong tiếng cười, “và thế thì đâu có gì khác. Hãy nhìn xem!”. Bà tiếp tục và chỉ tay về một góc của ngôi nhà. “Hai bàn chân mụ ta, vẫn thò ra từ dưới súc gỗ.”

Dorothy nhìn và kêu lên sợ hãi. Quả thực ở đó, ngay dưới góc cái dầm lớn dựng nhà thò ra hai cái chân, lồng trong đôi giày bạc mũi nhọn. “Ôai, trời ơi, trời ơi,” Dorothy kêu lên, hai tay xiết vào nhau đầy thất vọng, “Ngôi nhà hẳn đã rơi trúng bà ấy. Chúng ta làm gì bây giờ?”

“Chẳng làm gì hết,” bà già bình thản đáp.

“Nhưng đó là ai thế?” Dorothy hỏi.

“Là mụ Phù thủy Độc ác của miền Đông, như tôi đã bảo.” Bà già nhỏ trả lời. “Nhiều năm nay mụ ta bắt tất cả người Munchkin làm nô lệ, bắt họ phục dịch cả đêm lẫn ngày. Giờ đây họ được tự do và cảm ơn cô về ân huệ đó.”

“Người Munchkin là ai?” Dorothy lại hỏi.

“Họ là những sống tại miền Đông này, miền cai trị của Phù thủy Độc ác.”

“Bà cũng là người Munchkin à?” Dorothy hỏi.

“Không, nhưng tôi là bạn họ, dù tôi sống ở miền Bắc. Khi thấy Phù thủy miền Đông chết, những người Munchkin gửi ngay một người đưa tin và tôi đến liền. Tôi là Phù thủy miền Bắc.”

“Ồ, hay quá!” Dorothy kêu lên. “Bà là một phù thủy thực sự sao?”

“Phải,” bà già nhỏ trả lời. “Nhưng ta là phù thủy tốt bụng, và mọi người yêu mến ta. Ta không mạnh bằng mụ Phù thủy Độc ác thống trị nơi đây, nếu không ta đã tự mình giải thoát cho mọi người.”

“Thế mà cháu tưởng rằng mọi phù thủy đều độc ác,” cô bé nói, vẫn còn sò sợ khi đối diện một phù thủy thực sự.

“Ồ không. Đó là một sai lầm lớn. Chỉ có bốn phù thủy trên toàn bộ xứ xở của Oz, và hai trong số đó, những phù thủy sống ở miền Bắc và Nam là tốt. Ta biết chắc, vì chính ta là một trong số họ và không thể nhầm được. Những kẻ ở phía Đông và Tây, quả thực là những phù thủy xấu xa, nhưng giờ cô đã tiêu diệt được một tên, vậy thì chỉ còn có một mụ Phù thủy độc ác trên toàn vương quốc của Oz – là kẻ đang sống ở miền Tây.”

“Nhưng mà,” Dorothy nói, sau một lát nghĩ ngợi, “Thím Em bảo cháu rằng tất cả phù thủy đã chết –
từ rất nhiều năm trước .”

“Thím Em là ai?” bà già bé nhỏ hỏi.

“Là thím của cháu ở Kansas, nơi mà cháu đến.”

Bà Phù thủy miền Bắc dường như ngẫm nghĩ một lát, đầu cúi xuống, mắt nhìn mặt đất. Rồi bà ngược lên và bảo, “Ta không biết Kansas ở đâu, trước nay chưa từng thấy ai nhắc đến xứ sở đó. Nhưng hãy cho ta biết, đó có phải là một vương quốc văn minh?”

“Phải ạ,” Dorothy đáp.

“Vậy là rõ. Ở những đất nước văn minh, ta không tin còn bà phù thủy, ông phù thủy, pháp sư hay

thần phép. Nhưng cô thấy đấy, xứ sở của Oz chưa bao giờ văn minh cả, vì chúng tôi đã tách rời khỏi phần còn lại của thế giới. Vì vậy, chúng tôi vẫn có phù thủy bà, phù thủy ông sống cùng.”

“Các ông phù thủy là ai?” Dorothy hỏi.

“Oz chính là một Phù thủy ông vĩ đại,” bà Phù thủy đáp, hạ giọng trầm thì. “Ông ấy mạnh hơn tất cả bọn ta gộp lại. Ông sống tại Thành Ngọc xanh.”

Dorothy định hỏi một câu khác, nhưng vào lúc đó, những người Munchkin, nãy giờ vẫn yên lặng đứng bên, cùng hét âm lên và chỉ về góc nhà nơi Phù thủy Độc ác đang nằm.

“Cái gì thế?” bà già nhỏ hỏi, bà nhìn ra rồi bắt đầu cười lớn. Chân của mẹ phù thủy đã chết biến mất hoàn toàn và không còn gì sót lại ngoại trừ đôi giày bạc.

“Mẹ ta già quá rồi,” bà Phù thủy miền Bắc giải thích, “thế nên mẹ bị khô đi rất nhanh dưới mặt trời, đó là kết cục của mẹ. Nhưng đôi giày bạc thì thuộc về cô, cô giữ chúng mà đi.” Bà cúi xuống nhắc đôi giày lên, sau khi rũ sạch bụi liền đưa cho Dorothy.

“Mụ Phù thủy miền Đông rất hãnh diện vì đôi giày bạc này,” một người Munchkin nói, “nó có một số phép thuật nhưng chúng tôi chưa bao giờ được biết.”

Dorothy mang đôi giày vào nhà và đặt lên bàn. Rồi cô bước lại chỗ những người Munchkin nói, “Tôi muốn về nhà với Chú và Thím tôi, vì tôi chắc hai người đang lo lắng cho tôi lắm. Các anh có thể chỉ giúp đường không?”

Những người Munchkin và bà Phù thủy nhìn nhau, rồi lại nhìn Dorothy, họ lắc đầu.

“Về phía Đông, không xa đây lắm,” một người nói, “có một sa mạc mênh mông, không ai vượt qua đó mà sống sót.”

“Phía Nam cũng thế,” người khác lại bảo, “vì tôi đã ở đó và thấy. Phía Nam là vương quốc của người Quadling.”

“Tôi được biết,” người thứ ba tiếp, “về phía Tây cũng như vậy. Và xứ đó, nơi người Winky sống, là nơi thống trị bởi Phù thủy Độc ác của miền Tây, kẻ sẽ biến cô thành nô lệ nếu mụ thấy cô đi qua.”

“Phía Bắc là nhà tôi,” bà già bảo, “và tiếp giáp nó cũng là sa mạc mênh mông bao phủ xứ sở của Oz.

Tôi e rằng, cô bé yêu quý, cô phải ở lại với chúng tôi.”

Vậy là, Dorothy bắt đầu nức nở, vì cô cảm thấy cô đơn giữa những người xa lạ này. Những giọt nước mắt của cô dường như khiến những người Munchkin tốt bụng mỉm lòng, vì ngay lập tức họ rút mùi soa và bắt đầu khóc. Còn bà già bé nhỏ, bà bỏ mũ ra và giữ cho đỉnh ở trên chóp mũi, trong khi trịnh trọng đếm “một, hai, ba”. Ngay lập tức cái mũ biến thành một phiến đá, trên đó là những dòng chữ to tướng viết bằng phấn trắng. “Hãy để Dorothy đi tới Thành Ngọc xanh.”

Bà già bé nhỏ lấy viên đá ra khỏi mũ, đọc những chữ trên đó và hỏi, “Có phải tên cô là Dorothy, hả

cô bé yêu quý?

“Thưa vâng,” cô đáp, ngược lên lau nước mắt.

“Vậy thì cô phải tới Thành Ngọc xanh. Có lẽ Oz sẽ giúp được cô.”

“Thành đó ở đâu?” Dorothy hỏi.

“Nó nằm ở chính giữa vương quốc, và được trị vì bởi Oz, vị Phù thủy Vĩ đại mà tôi đã kể cho cô nghe”

“Ông ấy có phải là người tốt?” Cô bé lo lắng hỏi.

“Ông là Phù thủy tốt. Còn ông ta có phải là đàn ông không thì tôi không rõ vì chưa gặp bao giờ”

“Làm thế nào cháu tới được nơi đó?” Dorothy hỏi.

“Cô phải đi bộ. Đó là cuộc hành trình dài, qua những có khi dễ chịu, có khi tối tăm và khủng khiếp.

Tuy vậy, tôi sẽ dùng phép thuật của tôi để giữ cho cô được bình yên.”

“Bà có đi với cháu không?” cô bé cầu khẩn, cô bắt đầu coi bà già nhỏ bé như người bạn duy nhất.

“Không, tôi không đi được,” bà đáp. “Nhưng tôi sẽ hôn cô, và không có kẻ nào dám động đến một người mang trên mình cái hôn của Phù thủy miền Bắc.”

Bà tới bên Dorothy và nhẹ nhàng hôn lên trán cô. Khi môi bà chạm vào cô bé, nó để lại một dấu tròn sáng ngời mà sau này Dorothy nhận ra.

“Con đường tới Thành Ngọc xanh lát gạch vàng”, bà Phù thủy nói, “nên cô sẽ không lạc được. Khi tới chỗ Oz, cô đừng sợ hãi, hãy kể ông ta nghe chuyện của cô và xin ông ta giúp. Tạm biệt, cô bé của ta.”

Ba người Munchkin cúi thấp người chào cô, chúc cô chuyến đi thú vị, sau đó khuất vào sau những hàng cây. Bà Phù thủy gật đầu thân ái với Dorothy, xoay gót trái ba lần và biến mất ngay tức khắc, khiến Toto quá đỗi ngạc nhiên và sủa theo ồn ã vì nó hãi đến nỗi chẳng dám bò lúc bà còn đứng

bên.

Nhưng Dorothy thì biết rằng bà là phù thủy, đã chờ bà ra đi đúng bằng cách nào đó mà chẳng lấy gì làm lạ.

Chương 3

Còn lại một mình, Dorothy bắt đầu thấy đói. Thế là cô bước tới cái tủ đĩa cất cho mình chút bánh mì, phết bơ lên. Cô cho Toto một ít rồi với cái xô từ trên giá, tới bên dòng xuôi nhỏ và múc đầy xô nước trong lóng lánh. Toto chạy lại đám cây cối bắt đầu sữa chim chóc. Dorothy chạy ra túm nó và thấy trên cành trái cây ngon lành đến nỗi hái liền một ít- chúng quả là thứ cô cần cho bữa sáng.

Rồi cô trở lại ngôi nhà, và sau khi đã cho mình và Toto nếm thứ nước mát mẻ trong vắt, cô chuẩn bị

cho cuộc hành trình tới Thành Ngọc xanh.

Dorothy chỉ còn một bộ quần áo nữa nhưng nó sạch sẽ, được treo trên cái mắc cạnh giường. Đó là một bộ kẻ bông với những ô trắng ô xanh, và dù màu xanh đã nhạt bởi giặt nhiều, đó vẫn là một cái váy yếm xinh xắn. Cô bé tắm rửa cẩn thận, mặc vào mình chiếc váy bông sạch sẽ và thắt lên đầu chiếc mũ tròn màu hồng. Cô cầm 1 cái giỏ, đổ đầy bánh mì lấy từ trong tủ, phủ lên miếng vải trắng.

Rồi cô cúi xuống và nhận thấy đôi giày đã cũ mòn làm sao.

"Nó sẽ không chịu nổi cuộc hành trình dài, Toto à," cô bảo. Và Toto ngược nhìn cô bằng hai đốm nhỏ màu đen, ve vẩy đuôi như đáp rằng nó hiểu.

Đúng lúc đó, Dorothy nhìn thấy trên bàn đôi giày bạc đã từng thuộc về mẹ Phù thủy miền Đông.

"Không rõ nó có vừa chân ta, " cô bảo Toto. "Giày này chính là cái để đi đường xa đó, vì nó có bao giờ mòn được."

Cô cởi đôi giày cũ ra và ướm đôi giày bạc, chúng vừa khít.

Cuối cùng cô xách giỏ lên.

"Đi nào, Toto," cô bảo, "chúng ta sẽ đi đến thành Ngọc Xanh và xin OZ vĩ đại đưa về Kansas."

Cô đóng cửa, khoá lại và cẩn thận đút chìa khoá vào túi áo. Và thế là, cùng với Toto lon ton bình thản theo sau, cuộc hành trình đã bắt đầu.

Gần đó có 1 vài con đường, cô mau chóng tìm ra con đường lát gạch vàng. Trong một lúc ngắn ngủi cô phấn khởi bước về thành ngọc xanh, đôi giày bạc vui vẻ leng keng trên nền đường cứng màu vàng. Mặt trời rực rỡ, chim chóc hót véo von, và Dorothy không có vẻ buồn thảm như 1 cô bé đột nhiên bị thổi đi xa và rơi xuống một miền đất xa lạ.

Cô ngạc nhiên bước đi, thấy xứ sở quanh cô mới đẹp làm sao. Có những hàng rào gọn gẽ đứng bên đường, sơn xanh nhã nhặn, bên kia là những cánh đồng lúa mì với rau quả sum xuê. Người

Munchkin rõ ràng là những người nông dân giỏi đã trồng cấy được những vụ mùa lớn. Có lúc cô ngang qua một ngôi nhà, mọi người liền chạy ra xem, và họ cúi đầu chào khi cô bước qua, vì tất cả

đều rõ cô đã tiêu diệt Phù Thủy Độc Ác, giải phóng họ khỏi ách nô lệ. Những ngôi nhà của người Munchkin trông kỳ dị và cái nào cũng tròn, mái bằng một cái vòm lớn. Hết thấy đều sơn xanh vì ở

xứ sở miền Đông này, màu xanh là màu được yêu thích.

Gần tối, khi Dorothy đã mệt vì đi bộ lắm và bắt đầu tự hỏi sẽ qua đêm ở đâu, cô đến bên một ngôi nhà có vẻ rộng hơn những nhà khác. Trên bãi cỏ xanh trước nhà là đông đúc đàn ông với đàn bà đang nhảy múa. Năm bác kéo đàn nhỏ bé đang chơi hết cỡ, còn mọi người thì nói cười ca hát, gần đó là cái bàn lớn chất đầy quả, hạt, bánh nướng, bánh ngọt thơm tho cùng nhiều thứ ngon lành khác để

xơi.

Mọi người nồng nhiệt đón chào Dorothy, mời cô dùng bữa tối và qua đêm ở chỗ họ - bởi vì đây là nhà của người Munchkin giàu có nhất vùng, và bạn bè ông ta đang tụ tập để ăn mừng tự do khỏi ách thống trị của Phù Thủy Độc Ác.

Dorothy ăn một bữa tối thịnh soạn, được tiếp bởi chính người Munchkin

giàu có, tên là Boq. Rồi cô ngồi xuống chiếc sofa nhỏ xem mọi người nhảy.

Khi Boq thấy đôi giày bạc của cô, ông ta liền nói, “Cô chắc hẳn là một nữ phù thủy vĩ đại.”

“Vì sao vậy?” cô bé hỏi.

“Vì cô đi đôi giày bạc và cô tiêu diệt được Phù Thủy Độc Ác. Hơn nữa, áo cô màu trắng, và chỉ những phù thủy mới mặc áo màu trắng.”

“Áo tôi kẻ ô xanh trắng”, Dorothy đáp, vuốt vuốt những nếp nhăn trên áo.

“Thật hay là cô đã mặc nó,” Boq nói. “Màu xanh là màu của người Munchkin, và trắng là màu của phù thủy. Vậy nên chúng tôi hiểu cô là phù thủy bạn bè.”

Dorothy không biết nói gì trước những điều đó, vì hết thảy mọi người cứ nghĩ cô là phau thủy, còn cô biết rõ cô chỉ là một cô bé quá đỗi bình thường, vô tình bị cơn lốc mang tới một vương quốc xa lạ.

Xem nhảy chán rồi, Boq dẫn cô vào trong nhà, chỉ cho một căn phòng có cái giường xinh xắn. Ga trải giường bằng vải màu xanh, trên đó Dorothy đánh một giấc ngon lành tới sáng, bên cạnh là Toto cuộn tròn trong tấm thảm xanh.

Cô lại ăn sáng một bữa sáng thịnh soạn, và ngắm em bé Munchkin nhỏ xíu chơi đùa với Toto, kéo đuôi nó, cười cợt bi bô làm Dorothy vô cùng vui thích. Toto thì khiến mọi người hết sức tò mò vì trước nay học chưa từng thấy chó.

“Tới thành Ngọc Xanh chừng bao xa?” cô bé hỏi.

“Tôi không rõ,” Boq trình trọng đáp, “tôi chưa bao giờ tới đó. Tốt hơn cả là nên tránh xa Oz, trừ phi có việc. Con đường thì rất dài, và cô phải mất nhiều ngày. Xứ này giàu có và dễ chịu, nhưng cô sẽ qua những nơi hoang sơ và nguy hiểm trước khi tới đích cuộc hành trình.”

Điều này làm Dorothy hơi lo, nhưng biết rằng chỉ OZ vĩ đại mới giúp cô trở về Kansas, cô quả quyết không quay lại.

Từ biệt những người bạn, cô lại bước trên con đường gạch vàng. Được vài dặm, muốn dừng lại để nghỉ, cô liền leo lên đỉnh một hàng rào bên đường và ngồi xuống. Một đồng lúa mênh mông trải ra bên kia hàng rào, và cách đó không xa, cô trông thấy một gã Bù nhìn được treo vào một cái cột để ngăn lũ chim khỏi sa vào lúa chín.

Dorothy tựa cằm vào tay và tư lự ngắm Bù nhìn. Đầu gã là một cái túi nhồi đầy rơm, trên đó som mắt, mũi và mồm để biểu thị khuôn mặt. Một cái mũ xanh cũ, chóp nhọn, đã từng thuộc về một người Munchkin nào đó, ngoác lên đầu gã. Phần thân còn lại cũng nhồi rơm, gói trong bộ quần áo xanh sờn bạc. Dưới chân gã là đôi ủng mũi xanh cũ như tất cả những người đàn ông của xứ này, và tất cả cái thân hình đó được nâng lên trên đồng lúa bằng cái sào dính sau lưng.

Trong lúc Dorothy trang nghiêm ngắm hình nhân kỳ quặc có cái mặt vẽ Bù nhìn, cô bỗng sốt nhận thấy một con mắt gã khẽ háy với cô. Thoạt nhiên cô nghĩ mình nhìn lầm, vì chẳng có con Bù nhìn nào ở Kansas nháy mắt cả, nhưng con hình nhân gật đầu với cô một cách thân thiện. Thế là cô tụt xuống hàng rào và bước xuống chỗ gã, trong khi con Toto chạy quanh cái sào và sủa.

“Chào cô”, Bù nhìn nói bằng giọng hơi khàn.

“Anh nói được à?”, cô bé hỏi, kinh ngạc.

“Hửn rồi”, Bù nhìn đáp. “Cô có khoẻ không?”

“Tô khoẻ, cảm ơn anh,” Dorothy lịch sự đáp, “còn anh thế nào?”

“Tôi thì không”, Bù nhìn mỉm cười đáp, “vì đã chán ngấy bị treo trên này, đêm cũng như ngày để
xua đuổi quạ.”

“Anh không xuống được ư?” Dorothy hỏi.

“Không, con sào này cứ dính vào lưng tôi. Cô làm ơn bỏ nó đi cho, tôi sẽ vô cùng cảm tạ.”

Dorothy đưa 2 tay nhắc hình nộm ra khỏi cái sào, và vì chỉ ằng rơm nên anh ta rõ là nhẹ.

“Cảm ơn cô”, Bù nhìn nói khi được đưa xuống đất. “Tôi thấy mình như sống lại.”

Dorothy không hiểu nổi chuyện này, bởi thật là kỳ dị khi nghe một người rơm nói, lại còn cúi đầu và bước đi bên cạnh cô.

“Cô là ai thế?” Bù nhìn hỏi trong lúc duỗi chân duỗi tay và ngáp, “và cô đi đâu vậy?”

“Tôi là Dorothy,” cô bé nói, “và tôi tới Thành Ngọc Xanh để xin phù thủy Oz vĩ đại đưa tôi trở về

Kansas.”

“Thành Ngọc Xanh ở chôn nào?” anh ta hỏi, “Ông Oz đó là ai?”

“Vậy anh không biết ư?” cô ngạc nhiên hỏi lại.

“Quả thật là không. Tôi chả biết gì hết. Cô thấy đấy, tôi nhồi rơm. Nên hoàn toàn không có trí não.”

Anh ta buồn bã trả lời.

“Ôi,” Dorothy nói, “tôi rất lấy làm tiếc.”

“Cô có nghĩ rằng,” anh ta bảo, “nếu tôi tới Thanh Ngọc Xanh với cô, ông Oz đó sẽ cho tôi một bộ

não?”

“Tôi không rõ,” cô đáp, “nhưng anh có thể đi với tôi nếu muốn. Nếu không được Oz cho tý não nào thì anh cũng không thể khổ hơn bây giờ.”

“Đúng vậy, Bù nhìn nói. “Cô xem,” anh ta tiếp tục, vẻ tự tin, “tôi không phiền lòng chuyện tay chân, thân thể bị đau vì nó được nhồi rơm. Có kẻ

nào giẫm lên chân tôi, chọc kim vào tôi cũng chẳng sao, tôi có cảm giác gì đâu. Nhưng tôi không muốn người ta gọi mình là thằng ngốc, và nếu đầu tôi nhồi đầy rom thay vì một bộ não như của cô, thì làm sao mà tôi có thể biết nổi được điều gì?”

“Tôi hiểu cảm giác của anh,” cô bé đáp, thực lòng thấy ai ngại cho anh ra. “Đi với tôi, tôi sẽ xin Oz làm tất cả những gì có thể cho anh.”

“Cảm ơn cô,” anh ta nói giọng biết ơn.

Họ trở lại con đường, Dorothy đỡ Bù nhìn v Họ trở lại con đường, Dorothy đỡ Bù nhìn vượt qua hàng rào, và họ bắt đầu bước trên con đường vàng dẫn tới Thành Ngọc Xanh.

Thoạt đầu, Toto không thích cái việc thêm người này. Nó ngửi hít quanh người nộm như thể nghi ngờ một ổ chuột giữa đám rom và thường gầm gừ không mấy thân thiện với anh ta.

“Đừng để ý tới Toto”, Dorothy bảo người bạn mới, “nó không bao giờ cắn đâu”.

“Ồ, hề hấn gì”, Bù nhìn đáp, “nó làm sao mà làm đau rom rạ. Để tôi xách giỏ cho cô, tôi chả bao giờ

mệt. Tôi sẽ cho cô biết một điều bí mật”, anh ta nói tiếp trong khi bước đi, “tôi chỉ hải có một thứ

trên đời này”.

“Là gì vậy?” Dorothy hỏi, “có phải là bác nông dân Munchkin làm ra anh?”

“Không phải”, Bù nhìn đáp, “Chính là một que diêm”.

Chương 4

Sau vài giờ đồng hồ, con đường bắt đầu khắp khênh. Chuyến bộ hành bỗng chốc khó khăn khiến Bù nhìn vấp ngã luôn trên đám gạch vàng rất đổi gồ ghề ở quãng đường này. Đôi lúc, chúng bị hỏng hoặc biến mất cả, để lại những cái hố mà Toto phải nhay qua còn Dorothy phải bước vòng. Duy chỉ có Bù nhìn vì chẳng có óc nên anh ta cứ thẳng tiến, rồi sa xuống hố và ngã dài trên những viên gạch cứng. Tuy vậy, không bao giờ anh ta đau, và được Dorothy kéo dậy cho ngay ngắn, rồi cùng cô cười thật tươi về rủi ro của mình.

Đồng ruộng nơi đây không được chăm nom như trước. Nhà cửa ít hơn, cây ăn quả thưa, và họ càng đi xa, khung cảnh càng u ám và đơn độc.

Tới trưa, họ ngồi xuống bên đường, gần một con suối nhỏ. Dorothy mở giỏ lấy ra một ít bánh mì. Cô mời Bù nhìn một miếng, nhưng anh ta từ chối.

“Tôi không bao giờ đói”, anh ta bảo, “và thế là may. Vì miệng của tôi chỉ là sơn mài. Nếu tôi khoét một cái lỗ ở đó để mà ăn thì rơm trong người sẽ tràn ra, và thế là hỏng mất cái đầu của tôi”.

Dorothy thấy ngay điều đó, nên cô chỉ gật đầu và tiếp tục ăn bánh.

“Cô kể cho tôi điều gì về mình đi, về xứ sở mà từ đó cô tới”, Bù nhìn nói khi cô đã ăn xong bữa tối.

Vậy là cô kể anh ta nghe về Kansas, về màu xám bao trùm vạn vật, và làm thế nào cơn lốc xoáy mang cô tới vùng đất kỳ lạ này của Oz. Bù nhìn chăm chú lắng nghe, rồi bảo, “Tôi không hiểu tại sao

cô lại mong rời cái chốn xinh đẹp này để trở về cái nơi khô cằn, xám xịt mà cô gọi là Kansas”.

“Đó là vì anh không có óc”, cô bé trả lời. “Dù quê hương có tồi tàn, ảm đạm bao nhiêu, con người ta bằng xương bằng thịt vẫn mong sống ở đó hơn

bất kỳ nơi nào dù đẹp đẽ đến mấy. Có nơi đâu bằng nhà mình”.

Bù nhìn thở dài.

“Đương nhiên là tôi không thể hiểu”, anh ta nói. “Nếu đầu người ta nhồi đầy rom như tôi đây, có lẽ

họ sẽ sống hết những nơi tươi đẹp, và Kansas sẽ trống vắng không còn một ai. Thực may cho Kansas là người ta còn có óc”.

“Anh kể tôi nghe chuyện gì đi, trong lúc ta nghỉ?”, cô bé hỏi.

Bù nhìn có vẻ xấu hổ, và đáp, “Đời tôi mới ngắn quá nên tôi quả thực chả biết gì. Tôi mới được làm ra từ ngày hôm kia. Những điều xảy ra trên thế gian này trước đó tôi chẳng hề hay. May mà khi làm cái đầu cho tôi thì bác nông dân sơn tai trước nên tôi liền nghe được chuyện gì đang diễn ra. Có một người Munchkin cùng với bác, và thoát tiên tôi nghe bác ta bảo, “Anh thấy đôi tai này thế nào?”

“Chưa được thẳng lắm”, người kia đáp.

“Chẳng sao”, bác nông dân nói. “Tai nào cũng thế cả, vậy là giống rồi”.

“Giờ ta làm mắt”, bác nông dân nói. Rồi bác vẽ mắt trái cho tôi, và khi vừa xong tôi thấy mình đang nhìn bác và mọi thứ xung quanh vô cùng tò mò, vì đó là cái nhìn đầu tiên của tôi ra thế giới.

“Mắt nó đẹp đấy”, người Munchkin đang xem bác nông dân làm, nhận xét. “Xanh nước biển chính là màu dành cho mắt”.

“Tôi sẽ cho mắt kia to hơn một chút”, bác nông dân bảo. Và xong con mắt thứ hai, tôi đã nhìn rõ hơn nhiều. Rồi bác ta làm mũi, làm miệng cho tôi, nhưng tôi không nói gì, vì lúc đó tôi chưa biết công dụng cái miệng. Tôi thấy vui vui liếc xem họ làm thân mình, tay chân, và sau cùng khi họ xiết đầu tôi vào, tôi thấy tự hào lắm, vì tôi nghĩ mình cũng là một con người như ai.

“Gã này sẽ đuổi quạ hết sảy”, bác nông dân bảo, “trông cứ như người”.

“Sao nào, hẳn chính là người mà”, người kia nói, và tôi hoàn toàn đồng tình với anh ta. Bác nông dân cấp tôi tới ruộng lúa rồi đặt tôi lên ngọn sào dài nơi cô đã thấy. Bác ta và bạn mình sau đó bỏ đi ngay, mặc tôi ở lại.

“Tôi không muốn bị bỏ lại như thế, nên muốn chạy theo họ. Nhưng chân không chạm nổi đất, và tôi buộc phải ở lại trên cái sào. Thực là một cuộc đời cô lẻ, vì tôi chẳng có gì để nghĩ, khi mới ra đời có lâu la gì. Lũ quạ và chim khác bay vào ruộng lúa, thấy tôi chúng liền bay đi, vì nghĩ rằng tôi là người Muchkin. Điều đó khiến tôi dễ chịu và cảm thấy mình là người quan trọng. Được một lát, có con quạ

bay đến gần tôi, hồi lâu chăm chú, nó đậu lên vai tôi và bảo, “Ta tự hỏi có phải lão nông dân cho rằng có thể lừa ta một cách vụng về như thế. Bất cứ con quạ khôn ngoan nào cũng thấy mi chỉ là rơm nhồi”. Rồi nó nhảy xuống chân tôi và chén no bụng lúa. Bọn chim khác, thấy tôi chẳng làm gì được nó, cũng lao vào chén lúa, và chỉ một lúc thôi, cả bầy cả lũ chúng nó đã bu quanh tôi.

“Chuyện đó khiến tôi đau lòng, vì nó cho thấy rút cục tôi chẳng phải là Bù nhìn tốt. Nhưng quạ già an ủi tôi rằng, “ Một khi người có trí khôn trong đầu, người cũng là người như tất cả bọn họ, và còn tốt hơn một vài trong số đó. Trí khôn là điều duy nhất đáng giá trên đời này, dù người hay quạ”.

“Khi quạ đi rồi, tôi nghĩ mãi về điều này, và quyết định sẽ kiếm cho được một chút trí não. May thay cô đã tới và giải thoát tôi ra khỏi cái sào, và qua những gì cô kể, tôi chắc ông Oz vĩ đại sẽ cho tôi một bộ não chừng nào chúng ta tới được Thành Ngọc Xanh”.

“Tôi cũng hy vọng thế”, Dorothy nhiệt thành đáp, “vì anh đã mong mọi điều này biết bao”.

“Phải rồi, tôi mong chứ”, Bù nhìn đáp. “Thực là một cảm giác khó chịu khi thấy mình là đồ ngốc”.

“Thôi được rồi”, cô bé nói, “giờ ta đi thôi”. Và cô đưa chiếc giỏ cho Bù nhìn.

Giờ đây không còn dây hàng rào ngự trị bên đường, và vùng đất thì hoang vu xù xì. Chiều tối, họ đến một khu rừng lớn, nơi cây cối to và dày đến mức cành của chúng đan cài vào nhau trên đường lát gạch vàng. Trời đã gần như tối bên dưới tán cây, vì lá che hết cả mặt trời. Nhưng các bạn của chúng ta không dừng bước, họ tiến vào rừng.

“Khi đường vào rừng thì nó sẽ ra khỏi rừng”, Bù nhìn nói, “và Thành Ngọc Xanh ở cuối con đường, nên ta cứ tiến lên dù có tới nơi đâu”.

“Ai mà chả biết”, Dorothy nói.

“Hẳn rồi, thế nên tôi mới biết”, Bù nhìn đáp lại. “Nếu cần phải có trí khôn mới biết thì đã không đến lượt tôi”.

Sau khoảng một giờ, ánh sáng tan biến dần và họ thấy mình đang dò dẫm trong bóng tối. Dorothy không thể nhìn thấy gì, nhưng Toto thì có, vì một vài loài chó nhìn trong đêm rất giỏi, còn Bù nhìn thì tuyên bố rằng anh ta thấy rõ như ban ngày. Vậy nên cô nắm tay anh ta và mau mắn đi theo.

“Nếu anh thấy bất kỳ ngôi nhà hay một chỗ nào qua đêm được”, cô bảo, “anh phải bảo tôi, vì đi lại trong bóng tối thật là bất tiện”.

Ngay sau đó Bù nhìn dừng lại.

“Tôi thấy có túp lều tranh nhỏ ở bên phải chúng ta”, anh ta bảo, “bằng gỗ với cành cây. Ta đến đó chứ?”

“Phải rồi”, cô bé đáp. “Tôi mệt quá rồi”.

Thế là Bù nhìn dẫn cô xuyên qua đám cây tới bên túp lều, Dorothy bước vào và thấy trong góc một cái giường bằng lá khô. Cô lập tức nằm xuống, và cùng với Toto ở bên, cô chìm ngay vào giấc ngủ

ngon lành. Anh Bù nhìn, người không bao giờ biết mệt, liền đứng vào góc kia, kiên nhẫn đợi bình minh tới.

Chương 5

Khi Dorothy thức dậy, mặt trời chiếu sáng qua những rặng cây và Toto quanh quẩn rượt đuổi chim chóc đã lâu. Còn anh Bù nhìn, vẫn nhẩn nại đợi cô trong góc nhà.

“Chúng ta phải đi kiếm nước”, cô bảo anh ta.

“Sao lại phải có nước?” anh ta hỏi.

“Để rửa mặt cho khỏi bụi đường, và để uống, cho bánh mì khô không dính vào cổ họng tôi”.

“Con người bằng da bằng thịt thật là bất tiện”, Bù nhìn trầm ngâm nói, “vì cô phải ăn, phải uống, phải ngủ. Tuy thế, cô có trí não, vậy là cũng đáng bao nhiêu phiền toái để có thể suy nghĩ đâu ra đấy”.

Họ bước khỏi lều tranh, xuyên quan đám cây cối tới khi tìm được một dòng suối nhỏ trong trẻo, nơi Dorothy uống nước, tắm rửa và ăn bữa sáng. Cô thấy không còn nhiều bánh trong giỏ, và cô biết ơn Bù nhìn đã không ăn gì bởi lương thực chỉ còn vừa đủ cho cô và Toto trong ngày.

Khi kết thúc bữa ăn và chuẩn bị trở lại con đường gạch vàng, cô giật mình nghe thấy một tiếng rên rĩ

khe khẽ gần bên.

“Cái gì thế?”, cô bé rụt rè hỏi.

“Tôi không rõ”, Bù nhìn đáp, “ta tới xem sao”.

Ngay lúc đó một tiếng rên khác vọng tới tai họ, và âm thanh dường như đến từ phía sau. Họ quay lưng lại, bước vài bước xuyên rừng, tới khi Dorothy phát hiện có cái gì đó lóe sáng dưới ánh mặt trời, kẹt giữa đám cây cối. Cô chạy tới đó rồi đột ngột dừng lại, kêu lên sững sốt.

Một trong những cây lớn đã bị xẻ suốt một phần, và đứng cạnh nó, với cái rìu vẫn còn nâng lên trong tay, là một người đàn ông làm toàn bằng thiếc. Đầu, tay và chân anh ta được nối với thân hình, nhưng cả người lặng phắc, như thể không tài nào nhúc nhích.

Dorothy kinh ngạc nhìn người đó, Bù nhìn cũng vậy, còn Toto thì sửa âm ã và đóp vào những cái chân thiếc đến ê cả răng.

“Anh vừa rên đấy à?” Dorothy hỏi.

“Phải”, người thiếc đáp. “Tôi đấy. Tôi đã phải rên rỉ hơn một năm nay, mà trước giờ chẳng một ai nghe thấy hoặc đến giúp tôi”.

“Tôi có thể làm gì cho anh?” cô bé nhẹ nhàng hỏi, vì cô mũi lòng bởi cái giọng buồn bã của anh ta.

“Xin hãy lấy cái can dầu và tra dầu vào khớp cho tôi”, chàng ta đáp.

“Chúng rỉ đến nỗi tôi không thể

cử động nổi. Tra kỹ vào là tôi sẽ khỏe lại ngay. Cái can ở trên giá, trong lều tranh của tôi”.

Dorothy ngay lập tức chạy về lều tranh và tìm thấy can dầu, rồi cô quay lại và bắn khoản hỏi,

“Những cái khớp của anh đâu?”

“Trước tiên xin tra vào cổ cho tôi”, Người Thiếc đáp. Thế là cô tra dầu vào đó, và vì rỉ quá nên Bù nhìn phải giữ lấy cái đầu thiếc và xoay nhẹ từ bên nọ sang bên kia cho đến khi nó thật trơn tru, lúc đó anh chàng kia mới có thể tự xoay được.

“Giờ hãy tra dầu vào các khớp tay cho tôi”, chàng ta bảo. Dorothy tra dầu và Bù nhìn xoay chúng cho tới khi sạch rỉ và ngon lành như mới.

Thợ rừng Thiếc thở dài mãn nguyện và hạ cái rìu vẫn mắc ở trên cây.

“Dễ chịu quá”, chàng ta bảo. “Tôi cứ giương cái rìu này trong không khí từ hồi bị rỉ, thật sung sướng là rồi cũng hạ được nó xuống. Giờ xin các bạn

tra dầu vào khớp chân cho tôi, tôi sẽ khỏe lại như xưa”.

Và thế là họ tra dầu vào chân chàng ta đến khi chàng ta thoải mái cử động chúng, và không ngót cảm ơn họ về sự giải thoát, vì đó có vẻ là một người rất là lịch sự và biết ơn.

“Có lẽ tôi sẽ đứng mãi nếu các bạn không tới”, chàng ta nói, “chính là các bạn đã cứu sống tôi. Vì sao mọi người lại tới đây?”

“Chúng tôi đang trên đường tới Thành Ngọc Xanh, để gặp Oz vĩ đại”, cô đáp, “và chúng tôi đã dừng chân nghỉ đêm trong lều của anh”.

“Sao cô lại muốn gặp Oz?” chàng ta hỏi.

“Tôi muốn xin đưa tôi về Kansas còn Bù nhìn muốn ông cho một bộ nào vào đầu anh ấy”, cô đáp.

Trong một thoáng, Thợ rừng Thiếc miên man suy nghĩ. Rồi chàng ta bảo, “Cô có nghĩ Oz sẽ cho tôi một quả tim?”

“Sao lại không, tôi đoán là được chứ”, Dorothy đáp, “điều đó sẽ dễ như cho Bù nhìn một trí não”.

“Đúng thế”, Thợ rừng Thiếc đáp lại. “Vậy nếu các bạn đồng ý, tôi mong được đi cùng tới Thành Ngọc Xanh xin Oz giúp đỡ”.

“Vậy ta đi nào”, anh Bù nhìn nồng nhiệt. Và Dorothy còn thêm rằng cô rất vui lòng nếu chàng ta nhập bọn. Thế là Thợ rừng Thiếc vác rìu lên vai, và họ cùng nhau xuyên qua khu rừng, ra tới con đường lát gạch vàng.

Thợ rừng Thiếc bảo Dorothy bỏ can dầu vào trong giỏ của cô, “Để nếu tôi có bị mưa và lại rỉ, thì sẽ rất cần đến nó”, chàng ta bảo.

Có anh bạn đồng hành mới cũng khá là may mắn, vì ngay sau khi bắt đầu hành trình, họ tới một nơi cây cối mọc rậm rạp trên đường tới mức không bước qua nổi. Nhưng chàng Thợ rừng Thiếc với cái rìu đã ra tay và chặt

cử tới mức phát quang đường cho cả bọn.

Trong lúc họ đi, Dorothy cứ mãi biết suy nghĩ đến nỗi cô không nhận ra là Bù nhìn đã vấp vào hố và lăn sang bên đường. Quả là anh ta phải gọi cô tới giúp lần nữa.

“Sao anh không đi vòng qua hố?” Thợ rừng Thiếc hỏi.

“Tôi không biết”, Bù nhìn vui vẻ đáp. “Đầu tôi nhồi đầy rơm, anh thấy đấy, và đó là lý do tại sao tôi phải tới chỗ Oz, xin ông cho ít tí khôn”.

“Ồ, tôi hiểu”, Thợ rừng Thiếc nói. “Nhưng, rốt cục thì trí không đâu phải là điều hay ho nhất trên đời này?”

“Anh thì có không?” Bù nhìn hỏi.

“Không, đầu tôi hoàn toàn trống rỗng”, Thợ rừng đáp, “nhưng tôi đã từng có trí khôn, và tim nữa, nên tôi biết cả hai. Tôi muốn trái tim hơn”.

“Vì sao thế?” Bù nhìn hỏi.

“Để tôi kể anh nghe chuyện này, rồi anh sẽ hiểu”.

Và thế là trong khi họ bước đi qua rừng cây, chàng Thợ rừng Thiếc kể câu chuyện sau:

“Tôi sinh ra là con trai của một thợ rừng, người chuyên dẫn cây trong rừng và bán gỗ sinh nhai. Khi lớn lên tôi cũng thành người thợ rừng, và sau khi cha chết, tôi chăm nom mẹ già lúc bà còn sống. Rồi tôi quyết chí rằng thay vì sống lẻ loi một mình, tôi sẽ cưới vợ để không còn cô độc nữa.

“Có một trong số các cô Muchkin thật xinh đẹp và tôi mau chóng yêu cô bằng cả trái tim mình. Về

phần cô, cô hứa lấy tôi ngay khi nào tôi kiếm đủ tiền để xây cho cô một

ngôi nhà đẹp hơn. Vậy nên tôi lao vào làm việc chăm chỉ hơn bao giờ hết. Nhưng cô gái sống với một bà già, người đó không muốn cô lấy ai, vì bà ta lười đến nỗi chỉ muốn cô ở với bà để làm hết việc nhà và nấu nướng. Vậy nên bà già đi đến chỗ mục Phù thủy Độc ác của miền Đông và hứa dâng hai con cừu, một con bò nếu mục ta ngăn chặn cuộc hôn nhân. Thế là mục Phù thủy Độc ác hóa phép cái rìu của tôi, và một ngày khi tôi đang dẫn gỗ thật lực, vì tôi mong có ngôi nhà mới với vợ càng mau càng tốt, cái rìu thành linh trượt ra và cắt đứt chân trái của tôi.

“Chuyện này thoát tiên là một bất hạnh lớn, vì tôi hiểu người một chân thì không thể dẫn gỗ giỏi.

Nên tôi tới chỗ bác thợ thiếc, và bảo bác làm cho một cái chân mới bằng thiếc. Cái chân rất hợp, khi tôi đã quen với nó. Nhưng hành động của tôi làm Phù thủy Độc ác nổi giận, vì mục ta đã hứa với bà già là tôi sẽ không lấy được cô gái Muchikin xinh xắn. Khi tôi bắt đầu đốn cây trở lại, một lần nữa cái rìu của tôi trượt ra và cắt đi chân phải. Tôi tới bác thợ thiếc lần nữa, và bảo bác ấy làm cho tôi cái chân bằng thiếc. Mục Phù thủy Độc ác khi đó liền cho cái rìu văng ra và cắt rời đầu tôi, và tôi đã nghĩ

với mình thế là hết. Nhưng bác thợ thiếc đã ở đó, và bác liền làm cho tôi một cái đầu mới bằng thiếc.

“Tôi nghĩ vậy là tôi đã thắng mục Phù thủy Độc ác, và tôi làm việc còn hăng say hơn trước, nhưng tôi không ngờ rằng kẻ thù của mình tàn nhẫn đến thế. Mục đã nghĩ ra một cách mới để giết chết tình yêu của tôi dành cho cô gái Muchkin xinh đẹp, liền khiến cái rìu của tôi văng ra, xẻ suốt thân tôi thành hai mảnh. Một lần nữa bác thợ thiếc liền đến giúp, bác làm cho tôi một thân hình bằng thiếc, buộc chặt tay, chân, đầu thiếc của tôi vào thân thể đó bằng những khớp nối, để tôi cử động được dễ dàng

như cũ. Nhưng trời ơi. Giờ đây tôi không còn tim, nên tôi đánh mất tình yêu dành cho cô gái Muchkin, không còn quan tâm đến việc có lấy cô hay

không. Tôi nghĩ giờ này cô vẫn sống với bà già, chờ tôi đến với cô.

“Thân thể tôi sáng rực dưới ánh mặt trời khiến tôi rất tự hào vì nó, và chẳng hề gì nếu giờ đây cái rìu nó văng ra, nó cũng đâu chém được tôi. Chỉ có một nỗi hiểm nguy, đó là các khớp sẽ rỉ, nhưng tôi giữ một can dầu trong lều và cẩn thận tra dầu cho mình khi cần thiết. Tuy nhiên, đến một ngày tôi quên làm điều đó, và gặp phải cơn mưa trước khi nhớ ra nguy cơ rỉ của các khớp, và tôi đã phải đứng giữa rừng cho tới khi các bạn tới giúp. Đó là một điều kinh khủng đã trải qua, nhưng trong cái năm phải đứng đó, tôi có thời gian suy nghĩ ra rằng cái mất mát lớn nhất của tôi là trái tim. Khi đang yêu, tôi là người hạnh phúc nhất trên thế giới. Nhưng không ai có thể yêu kẻ mà tim không còn. Vậy nên tôi quyết tâm đi gặp phù thủy Oz để xin một trái tim. Được vậy, tôi sẽ trở về với cô gái Muchkin và cưới cô làm vợ”.

Cả Dorothy lẫn Bù nhìn đều vô cùng thú vị về câu chuyện của Thợ rừng Thiếc. Giờ họ đã hiểu vì sao chàng ta mong mỏi để có được trái tim.

“Cũng vậy cả”, Bù nhìn nói, “Tôi sẽ vẫn hỏi xin bộ não thay vì trái tim, vì kẻ ngốc sẽ không biết làm gì với trái tim nếu hắn có”.

“Tôi sẽ lấy trái tim”, Thợ rừng Thiếc đáp, “vì trí khôn không làm ta hạnh phúc, và hạnh phúc là điều tốt đẹp nhất trên đời này”.

Dorothy không nói gì, cô bối rối không biết ai đúng đây trong hai người bạn. Và cô quyết định rằng nếu cô được trở lại Kansas với thím Em thì dù Thợ rừng không có trái tim hay Bù nhìn không có bộ

não cũng chẳng thành vấn đề, vì mỗi người đều có được cái họ muốn.

Điều làm cô lo nhất là bánh mì đã sắp hết, và một bữa nữa cho cô và Toto sẽ là sạch cả giỏ. Đã rõ là cả Thợ rừng với Bù nhìn chẳng ăn gì, nhưng cô không làm bằng với thiếc với rơm, và sẽ chẳng nào chịu nổi nếu mà không ăn.

Chương 6

Suốt thời gian này, Dorothy và các bạn đồng hành xuyên qua rừng rậm. Con đường vẫn lát gạch vàng nhưng phủ đầy cành khô lá rụng từ đám cây cối khiến việc đi qua không dễ chút nào.

Quãng rừng này chẳng có nhiều chim chóc, vì chim chỉ thích những miền thoáng đãng ngập tràn ánh nắng. Chốc lại có tiếng gầm trầm trầm của bọn thú hoang sau những bụi cây. Những tiếng đó khiến trái tim cô gái bé nhỏ đập dồn, vì cô không biết chúng là gì, nhưng Toto thì biết, nên nó bước sát vào Dorothy, không còn sửa lại.

“Còn bao lâu nữa”, cô bé hỏi Thợ rừng Thiếc, “thì chúng ta ra khỏi rừng?”

“Tôi không rõ”, chàng ta đáp, “vì tôi chưa từng tới Thành Ngọc Xanh. Nhưng khi tôi còn nhỏ, cha tôi có lần đã tới, bà ông bảo đó là cuộc hành trình dài qua một miền đất nguy hiểm, dù quanh cảnh thật tươi đẹp gần thành phố Oz. Nhưng tôi chẳng sợ, chừng nào tôi có can dầu ở bên, và không có gì hại nỗi Bù nhìn, trong khi cô thì mang trên trán dấu hiệu cái hôn của bà phù thủy Tốt bụng, điều đó sẽ bảo vệ cô”.

“Nhưng còn Toto!”, cô bé kêu lo lắng, “cái gì sẽ bảo vệ nó?”

“Chúng ta phải bảo vệ nó lúc nào nguy hiểm”, Thợ rừng Thiếc đáp.

Vào lúc đó, trong rừng vọng ra một tiếng gầm khủng khiếp, và rồi lập tức một con Sư tử to tướng xông ra đường. Bằng một cú vả, nó làm anh Bù nhìn quay lơ ra tận mép đường, rồi lấy những cái vuốt sắt tấp Thợ rừng Thiếc. Nhưng Sư tử ngạc nhiên quá đỗi khi thấy nó chẳng tạo được ấn tượng gì lên mặt thiếc, dù Thợ rừng kia đã lặn ra bất động.

Toto bé nhỏ, giờ đã đối diện kẻ thù trước mặt, liền lao tới sửa Sư tử, và con thú lớn há miệng ra để

cắn. Khi đó Dorothy, sợ nó giết mất Toto, liền bắt chập hiểm nguy lao vọt tới và lấy hết sức mình tát vào mũi con Sư tử, hét lên, “Ngươi lại dám cắn Toto à! Ngươi phải tự lấy làm hổ thẹn chứ, đồ to xác như thế mà lại đi cắn một con chó nhỏ đáng thương ư?”

“Tôi chưa cắn nó”, Sư tử nói, lấy vuốt gãi gãi chỗ mũi bị Dorothy đánh.

“Nhưng mà định thế đấy”, cô vặn lại. “Người chính là đồ hèn to xác”.

“Tôi biết”, Sư tử nói, gục đầu hổ thẹn, “tôi luôn biết thế, nhưng làm thế nào được”.

“Chẳng biết, hẳn rồi. Cả việc đi đánh một người nhồi rom như anh Bù nhìn đáng thương đây!”

“Anh ta được nhồi rom sao?” Sư tử ngạc nhiên hỏi, khi thấy cô đỡ Bù nhìn lên, đặt cho ngay ngắn trên đôi chân và vỗ vỗ cho anh ta về hình dáng cũ.

“Đương nhiên là nhồi rom rồi”, Dorothy đáp, vẫn còn tức giận.

“Thế nên anh ta mới dễ ngã làm sao”, Sư tử nhận xét.

“Tôi đã ngạc nhiên khi thấy anh ta lăn quay đi như thế. Còn anh kia cũng nhồi sao?”

“Không, anh ấy làm bằng thiếc”. Và cô giúp chàng Thọ rừng đứng dậy.

“Vậy nên suýt nữa anh ta làm cùn hết vuốt của tôi”, Sư tử nói. “Khi chạm vào thiếc tôi thấy rừng mình ớn lạnh sống lưng. Còn con vật nhỏ mà cô quý mến là gì?”

“Đó là con chó của tôi, Toto”, Dorothy đáp.

“Nó có bằng thiếc, hay nhồi rom?” Sư tử hỏi.

“Không hề, nó là một con chó bằng xương bằng thịt”, cô bé đáp.

“Ồ, một con vật lạ lùng, giờ tôi đã thấy, cũng khá là nhỏ con. Không ai có thể nghĩ đến chuyện cắn một con vật bé chừng ấy ngoại trừ kẻ hèn nhất như tôi”, Sư tử tiếp tục buồn bã.

“Cái gì khiến cậu hèn nhất?”, Dorothy hỏi, ngạc nhiên nhìn con vật lớn, vì nó to xác như con ngựa nhỏ.

“Đó là một điều bí ẩn”, Sur tử đáp. “Tôi đoán tôi đã thế từ ngày sinh ra đời. Thông thường mọi con vật khác trong rừng nghĩ tôi can đảm, vì khắp nơi nơi Sur tử được coi là Chúa sơn lâm. Tôi nhận thấy khi mình gầm lên, hết thảy đều chết khiếp và lánh xa. Bất cứ khi nào gặp một con người, tôi đều sợ

phát điên lên nhưng chỉ cần gầm lên là anh ta ba chân bốn cẳng chạy mất. Nếu có khi nào bọn voi, hổ và gấu thử chơi lại tôi, tôi cũng sẽ bỏ chạy. Tôi là kẻ hèn như thế đấy, nhưng mới chỉ nghe tôi gầm lên là bọn chúng đã nhảy đều cao chạy xa bay, và đương nhiên là tôi để cho chúng chạy”.

“Điều đó không đúng. Chúa sơn lâm không thể là một kẻ hèn nhất”, anh Bù nhìn nói.

“Tôi biết”, Sur tử đáp, lấy chỏm đuôi gạt nước mắt, “đó là nỗi đau đớn nhất của tôi, làm cuộc sống của tôi không thể hạnh phúc. Nhưng rồi bất cứ khi nào có hiểm nguy, tim tôi lại đập thình thịch”.

“Có lẽ cậu có bệnh về tim”, Thợ rừng Thiếc nói.

“Có lẽ vậy”, Sur tử đáp.

“Nếu cậu có bệnh đó”, Thợ rừng Thiếc tiếp tục, “cậu phải lấy làm mừng, vì điều đó chứng tỏ cậu có tim. Như tôi đây, tôi không có tim, nên không thể có bệnh tim”.

“Có thể là”, Sur tử nói, vẻ nghĩ ngợi, “nếu có tim thì tôi đã không hèn nhất”.

“Cậu có não không?”, Bù nhìn hỏi.

“Tôi đoán có. Tôi chưa bao giờ được xem nó cả”, Sur tử đáp.

“Tôi đang tới chỗ phù thủy Oz để xin ông cho tôi chút trí não”, Bù nhìn nói, “vì đầu tôi nhồi toàn rơm”.

“Và tôi tới xin ông một trái tim” Thợ rừng tiếp.

“Còn tôi thì xin ông đưa tôi và Toto tor về Kansas”, Dorothy thêm vào.

“Các bạn có nghĩ là Oz sẽ cho tôi lòng dũng cảm?” Su tử hèn nhất hỏi.

“Thì cũng đơn giản như là cho tôi bộ óc vậy thôi”, Bù nhìn đáp.

“Hay như cho tôi trái tim”, Thợ rừng Thiếc đáp.

“Hay như đưa tôi về Kansas”, Dorothy đáp.

“Vậy thì, nếu các bạn không phiền, tôi xin đi với các bạn”, Su tử nói, “vì cuộc sống của tôi không thể chịu đựng nổi nếu không có chút can đảm”.

“Rất sẵn lòng”, Dorothy đáp, “bởi cậu sẽ giúp chúng tôi xua đi bọn thú hoang. Tôi thấy rằng chúng tôi còn nhát hơn cậu nếu chúng khiếp sợ bạn một cách dễ dàng thế”.

“Quả thực”, Su tử nói, “nhưng điều đó không làm tôi can đảm hơn lên, và chừng nào tôi còn thấy mình hèn nhất thì tôi không thanh thản”.

Vậy làm một lần nữa, cái nhóm nhỏ lại lên đường, với Su tử bước đi oai vệ bên cạnh Dorothy. Thọt đầu Toto không chấp nhận bạn đồng hành mới, vì nó chưa thể quên suýt nữa bị nghiền nát ra sao dưới đám vuốt của Su tử, nhưng sau một hồi nó đã thoải mái hơn và giờ thì Toto và Su tử nhất đã là bạn bè tốt.

Cho tới hết ngày, không có biến cố nào làm hỏng cuộc hành trình suông sẻ của họ. Duy có lần Thợ

rừng Thiếc dẫm phải con gián đang bò trên đường, làm chết con vật nhỏ đáng thương. Điều này khiến Thợ rừng rầu lòng khôn tả, vì chàng ta luôn

cẩn thận để không làm đau bất cứ sinh vật còn sống nào. Thế là, vừa bước đi chàng vừa nhỏ những giọt nước mắt buồn đau, ân hận. Những giọt đó chậm chạp chảy xuống trên mặt, lên những khớp nối ở hàm và khiến chúng rỉ luôn. Khi lát sau Dorothy hỏi chàng ta một câu gì đó, Thợ rừng Thiếc không thể mở miệng nổi, vì quai hàm đã rỉ cứng lại. Chàng ta vô cùng hoảng hốt và làm đủ động tác để bảo Dorothy giải thoát, nhưng cô không hiểu.

Sự tử thì bối rối không hiểu chuyện gì xảy ra. Thế là Bù nhìn liền lấy can dầu từ cái giỏ của Dorothy và tra vào hàm cho Thợ rừng, vài giây sau chàng ta mới nói lại được như trước.

“Chuyện này cho tôi một bài học”, chàng nói, “rằng phải nhìn rồi hãy bước. Vì nếu làm chết một con sau con gián, chắc chắn tôi sẽ khóc, và khóc sẽ làm rỉ quai hàm, và tôi sẽ không nói được”.

Sau đó, chàng ta bước đi rất dỗi thận trọng, mắt dán xuống đường, và khi thấy một con kiến bé nhỏ

đang cặm cụi làm việc, chàng bước qua để không làm hại nó. Thợ rừng Thiếc hiểu rõ rằng chàng không có tim nên rất cẩn thận để không ác độc hay tàn nhẫn với bất kỳ ai.

“Những người có trái tim”, chàng nói, “họ có cái đó để dẫn dắt cho mình, và không bao giờ cần làm điều xấu. Nhưng tôi không có nên tôi phải rất cẩn trọng. khi Oz cho tôi một trái tim, dĩ nhiên tôi sẽ không cần phải bận tâm quá nhiều nữa”.

Chương 7

Đêm đó, họ buộc phải nghỉ lại ngoài trời dưới một cây to trong rừng, vì chẳng có nhà cửa nào gần bên. Cây đó làm thành một cái tán dày dặn chắc chắn ngăn cho họ khỏi sương giá. Thợ rừng Thiếc lấy rìu đẵn một cây gỗ lớn và Dorothy gầy lên một đồng lửa tuyệt vời để sưởi ấm và làm cô dịu bớt cô đơn. Cô cùng Toto ăn chỗ bánh cuối cùng và giờ thì họ chưa biết lấy gì làm bữa sáng.

“Nếu cô muốn”, Sư tử nói, “tôi sẽ vào rừng giết một con hươu. Nếu cô khản ăn, cứ muốn đồ chín thì có thể nướng trên lửa, thế là cô sẽ có một bữa sáng ngon lành”.

“Đừng, xin đừng”, chàng Thợ rừng Thiếc khẩn khoản, “tôi sẽ khóc nếu bạn giết một con hươu đáng thương, và hàm tôi sẽ lại rỉ”.

Nhưng Sư tử đã vào rừng kiếm bữa tối cho mình, và không ai biết đó là gì vì chú ta chẳng đả động gì. Anh Bù nhìn tìm thấy một cây trấu quả hạch và cho đầy vào giỏ của Dorothy, để thật lâu nữa cô cũng không bị đói. Cô nghĩ Bù nhìn thật tốt bụng và chín chắn, nhưng cười lẩn ra khi thấy cách anh chàng đáng thương lượm quả hạch. Quả hạch thì nhỏ còn những cánh tay độn của anh ta lòng ngóng vụng về bỏ vào giỏ cũng bằng chỗ đánh rơi. Nhưng Bù nhìn chẳng bận tâm chuyện bao lâu mới đầy giỏ, vì làm thế anh ta tránh xa được đồng lửa, sợ có đóm lửa nào văng vào rơm rạ của mình và thiêu rụi hết. Vậy nên anh ta giữ khoảng cách an toàn với ngọn lửa, và chỉ lại gần để phủ lá khô cho Dorothy khi cô nằm ngủ. Lá khô khiến cô thấy ấm áp, dễ chịu và ngủ say tới sáng.

Khi ngày đã rạng, cô bé rửa mặt trong một dòng suối róc rách và ngay sau đó, họ bắt đầu lên đường tới Thành Ngọc Xanh.

Đó là một ngày đầy sự kiện với các bạn đồng hành. Mới đi được khoảng một giờ, họ thấy trước mặt một cái hào lớn cắt ngang con đường và chia cánh rừng ra xa, nom thấy cả bờ bên kia. Đó là một cái hào rất rộng, và lúc bò tới mép nhìn vào trong đó, họ thấy nó còn rất sâu với nhiều tầng đá lớn, lởm chởm dưới đáy. Hai bên dốc đến nỗi không ai trong bọn họ leo xuống

được, và trong thoáng chốc dường như cuộc hành trình của họ sẽ phải kết thúc nơi đây.

“Chúng ta làm gì bây giờ ” Dorothy tuyệt vọng hỏi.

“Tôi không biết nữa”, Thọ rừng Thiếc nói. Và Sư tử thì lắc lư cái bồm bụ xù, ngĩ ngợi.

Và rồi anh Bù nhìn liền bảo, “Chúng ta không bay được, đó là điều chắc chắn. Chúng ta cũng không thể leo xuống cái hào to tướng này. Vì vậy, nếu mà không nhảy qua được, thì phải dừng bước ở đây”.

“Tôi nghĩ tôi có thể nhảy qua”, Sư tử Nhát nói, sau khi cẩn thận đo đếm khoảng cách trong đầu.

“Vậy thì ổn rồi”, Bù nhìn nói, “vì cậu có thể mang mọi người trên lưng, mỗi lần một người”.

“Được, tôi sẽ thử xem”, Sư tử nói, “Ai đi đầu tiên?”

“Tôi”, Bù nhìn tuyên bố, “vì nếu mà anh không qua nổi vực, thì Dorothy sẽ mất mạng hay Thọ rừng Thiếc sẽ sút mẻ nặng với những tảng đá dưới kia. Nhưng là tôi thì chẳng sao, có ngã tôi cũng chẳng hề đau”.

“Tôi cũng sợ lắm chứ” Sư tử Nhát nói, “nhưng tôi nghĩ chỉ có cách đó thôi. Vậy hãy lên lưng tôi đi và ta sẽ thử”.

Bù nhìn ngồi lên lưng Sư tử, rồi con vật to lớn tới bên mép hào, thu mình lại.

“Sao cậu không lấy đà rồi nhảy?”, Bù nhìn hỏi.

“Vì đó không phải là cách mà họ Sư tử chúng tôi vẫn làm”. Chú ta đáp. Thế rồi lao mạnh ra, vút qua không trung và hạ xuống an toàn bờ bên kia. Mọi người đều hài lòng hết sức khi thấy chú ta làm việc dễ dàng, và sau khi Bù nhìn rời lưng chú, Sư tử lại nhảy qua rãnh về.

Dorothy nghĩ đã đến lượt mình, cô bé Toto trong tay và leo lên lưng Sư tử,

một tay giữ bờm nó thật chặt. Giây phút sau đó cô như đang bay trong không trung, rồi trước khi có thời gian để mà suy nghĩ, cô đã an toàn ở bờ bên kia. Sư tử quay lại lần thứ ba đón Thọ rừng Thiếc. Sau đó tất cả họ cùng ngồi xuống một lúc để con thú nghỉ ngơi. Những cú nhảy lớn khiến chú thở gấp gấp, và hỏn hỏn như một con chó to đã phải chạy quá xa.

Họ thấy khu rừng bên này quá đỗi rậm rạp, trong tối tăm u ám. Khi Sư tử đã nghỉ xong, họ bắt đầu đi tiếp con đường gạch màu vàng, lặng lẽ phân vân, mỗi người một tâm tư, rằng liệu rồi có tới được đoạn cuối của rừng và gặp lại ánh mặt trời. Thêm vào sự bất an đó, họ lại nghe thấy những tiếng động lạ vọng ra từ rừng sâu, và Sư tử thì thầm với mọi người rằng đây là nơi cư ngụ của bọn Kalidah.

“Bọn Kalidah là ai?” cô bé hỏi.

“Chúng là những con quái vật mình thì như gấu nhưng đầu thì như hổ”, Sư tử đáp, “và vuốt chúng dài và sắc đến nỗi có thể xé tôi làm hai một cách dễ dàng như tôi làm thế với Toto. Tôi cực kỳ sợ bọn Kalidah”.

“Tôi chẳng lạ nếu cậu khiếp chúng”, Dorothy đáp. “Chúng phải là những con vật rất khủng khiếp”.

Sư tử định đáp lời thì đột nhiên họ tới bên một cái hào khác cắt ngang con đường. Nhưng cái này thì rộng và sâu đến độ Sư tử hiểu rằng chú không thể nhảy qua.

Vậy là họ ngồi xuống bàn tính xem phải làm gì, và sau một hồi nghiêm trang suy nghĩ, Bù nhìn nói,

“Ở đây có một cái cây lớn, mọc sát mép rãnh. Nếu Thọ rừng Thiếc có thể hạ nó xuống, cho nó vát sang bờ bên kia, thì chúng ta có thể vượt qua dễ dàng”.

“Đó là quả là một ý tưởng tuyệt hảo”, Sư tử nói. “Người ta phải ngờ rằng trong đầu anh có óc thật, thay vì rơm”.

Chàng Thọ rừng ngay lập tức bắt tay vào việc, và rìu của chàng bèn đến nỗi chẳng mấy mà xẻ ngang cây. Thế rồi Sư tử ta đặt hai chân trước của

mình lên thân cây rồi hét sức bình sinh đây, cái cây từ từ

ngiêng xuống và đổ ầm qua rãnh, với những cành cao nhất đã ở bờ bên kia.

Họ bắt đầu bước lên cây cầu kỳ lạ có tiếng gầm sắc nhọn làm tắt cả ngừng lên, và kinh hoàng trông thấy đang lao về phía họ là hai con thú lớn mình gấu đầu hổ.

“Chính là bọn Kalidah đấy” Sư tử Nhát hét lên, và bắt đầu run rẩy.

“Mau lên”, Bù nhìn hét. “Hãy qua bờ bên kia”.

Thế là Dorothy sang trước, bế Toto trong tay. Thợ rừng Thiếc theo sau, tiếp đến là Bù nhìn. Còn Sư

tử, hẳn là đã sợ lắm, nhưng vẫn quay lại đối mặt với bọn Kalidah và gầm lên một tiếng vang động kinh khủng đến mức Dorothy phải thét lên và Bù nhìn thì ngã lộn ra phía sau, trong khi cả những thú dữ tợn cũng thỉnh thoảng khựng lại và ngoái chú ta một cách sững sờ.

Nhưng rồi, thấy rằng mình to hơn Sư tử, và nhớ ra rằng mình có những hai, đôi phương chỉ có một, chúng lại bắt đầu xông tới, và Sư tử lao qua cái cây và quay đầu lại xem chuyện gì xảy đến. Không chần chừ một giây, nhưng con thú dữ cũng lao qua cây, và Sư tử liền bảo Dorothy, “Hồng rồi, chúng sẽ lấy vuốt nhọn xé ta thành từng mảnh. Cô hãy nép vào sau tôi, tôi sẽ chiến đấu với chúng chừng nào tôi còn sống.

“Khoan đã!” Bù nhìn kêu lên. Anh ta nghĩ xong nên phải làm gì, và giờ anh bảo Thợ rừng chém bay đi đoạn cuối của cái cây đang nằm bên phía họ. Thợ rừng Thiếc ngay lập tức vùng riu, và chính khi bọn Kalidah sắp qua hết cầu, cái cây rơi đánh ầm xuống, mang theo những con vật xấu xa đang gầm gào, cả hai đều tan ra thành từng mảnh trên những tảng đá nhọn nơi đáy vực.

“Hay lắm”, Sư tử Nhát nói, hít một hơi dài nhẹ nhõm. “Tôi thấy rằng chúng ta vẫn sống được thêm ít nữa, và tôi lấy làm mừng, vì không còn sống trên đời hẳn là điều khó chịu. Những con đó là tôi khiếp đảm đến mức tim vẫn

còn chưa đập nổi”.

“À”, chàng Thợ rừng Thiếc nói, vẻ buồn bã, “tôi ước gì có một con tim để nó đập”.

Biến cố này khiến các bạn đồng hành càng mong mỏi ra khỏi khu rừng, và họ đi nhanh tới nỗi Dorothy thấy mệt, phải cưỡi lên lưng Sư tử. Họ mừng khi thấy càng đi cây cối càng trở nên thưa thớt, và trong buổi chiều họ đột nhiên tới bên dòng sông lớn, chảy xiết ngay trước mặt. Bên kia sông, con đường gạch vàng chạy qua một miền xinh đẹp, với những đồng cỏ xanh mướt điểm thêm hoa cỏ

tươi tắn và mọi con đường đều được viền bằng những hàng cây trĩu quả ngon lành. Họ vui mừng quá đỗi trước xứ sở tươi đẹp đang hiện ra trước mắt.

“Chúng ta làm thế nào qua sông đây?” Dorothy hỏi.

“Dễ thôi”, Bù nhìn đáp. “Thợ rừng Thiếc sẽ làm một cái bè, và chúng ta sẽ sang sông”.

Thế là Thợ rừng lại cầm rìu và bắt đầu đẵn một cây gỗ nhỏ làm bè. Trong khi chàng bận rộn với việc đó, anh Bù nhìn tìm được bên bờ sông một cái cây đầy quả ngon. Điều này làm Dorothy sung sướng, vì cả ngày cô không được ăn gì ngoài quả hạch. Cô liền chén một bữa thịnh soạn với quả chín.

Nhưng làm bè cũng phải có thời gian, kể cả làm chăm chỉ cần mẫn như chàng Thợ rừng Thiếc, và công việc vẫn còn dang dở khi màn đêm buông xuống. Thế là cả bọn tìm một nơi ẩm cúng dưới rặng cây, đánh một giấc say sưa tới sáng, trong khi Dorothy mơ về Thành Ngọc Xanh và Phũ thủy Oz tốt bụng, người sẽ đưa cô trở về lại quê hương.

Chương 8

Sáng hôm sau, đoàn lữ hành nhỏ của chúng ta thức dậy, tươi tỉnh và tràn đầy hy vọng. Dorothy dùng bữa sáng như một cô công chúa bằng đào với mận bên dòng sông. Phía sau lưng là cánh rừng tối tăm mà họ đã an toàn vượt qua dù cũng phải chịu những hồi khiếp đảm. Trước mặt họ là một xứ sở đáng yêu ngập tràn ánh nắng mặt trời, dường như bao hiệu đã gần tới Thành Ngọc Xanh.

Con sông lớn rõ là đang ngăn cách các bạn với miền đất xinh đẹp, nhưng cái bè thì đã gần xong. Sau khi Thợ rừng Thiếc dẫn thêm ít gỗ và xiết chúng vào cho chặt bằng những cái chốt gỗ thì họ đã sẵn sàng lên đường. Dorothy ngồi xuống giữa bè, tay bế Toto. Khi Su tử Nhất bước lên, cái bè nghiêng dữ dội, vì chú to và nặng quá, nhưng anh Bù nhìn và Thợ rừng Thiếc liền đứng vào đầu bên kia để

giữ thăng bằng. Và họ cầm những cái sào dài trong tay đẩy bè qua dòng nước.

Thoạt tiên họ qua sông rất suông sẻ, nhưng tới giữa con sông, dòng nước xiết liền cuống phăng cái bè xuống hạ lưu, mỗi lúc một xa con đường gạch vàng, và sóng trở nên sâu tới mức những cái sào dài không chạm nổi đáy nó.

“Chuyện này tệ đây”, Thợ rừng Thiếc nói, “vì nếu không vào bờ được, chúng ta sẽ bị cuống tới miền đất của Phù thủy Độc ác và mụ sẽ bỏ bùa chúng ta và biến chúng ta thành nô lệ”.

“Và khi đó tôi sẽ không có được trí não”, Bù nhìn nói.

“Còn tôi sẽ không được lòng dũng cảm”, Su tử Nhất nói.

“Còn tôi sẽ không được trái tim”, Thợ rừng Thiếc nói.

“Còn tôi sẽ không bao giờ trở về Kansas”, Dorothy nói.

“Chúng ta nhất định phải tới Thành Ngọc Xanh cho bằng được”, Bù nhìn tiếp tục và anh ta đẩy cái sào của mình mạnh tới chỗ nó kẹt cứng vào trong bùn tại đáy sông, và trước khi anh rút được hay buông nó ra, thì cái bé cuồng băng đi và bỏ lại Bù nhìn đáng thương đang túm lấy cái sào ở giữa dòng sông.

“Tạm biệt!” anh ta kêu lên với họ, và thấy rất phiền lòng khi bỏ lại mình anh như thế. Quả thực vậy nên chàng Thợ rừng Thiếc bắt đầu khóc, nhưng rồi nhớ ra mình có thể bị rỉ nên đành lau nước mắt vào tạp dề của Dorothy.

Dĩ nhiên chuyện này thật đáng buồn đối với anh Bù nhìn.

“Giờ đây, tình cảnh của mình còn tệ hơn lúc gặp Dorothy”, anh ta nghĩ.

“Khi đó mình bị treo trên cái sào ở giữa ruộng lúa, thì cứ coi là đuối được quạ đi, nhưng chắc chắn Bù nhìn treo trên sào ở giữa dòng sông thì cũng chẳng còn công dụng gì. Mình e rằng rút cục mình sẽ chẳng bao giờ có được trí khôn!”

Cái bè bồng bênh trôi xuống hạ lưu, và Bù nhìn đáng thương bị bỏ lại.

Khi đó Sư tử liền nói, “Chúng ta phải làm gì để cứu mình thôi. Tôi nghĩ tôi có thể bơi vào bờ, kéo bè theo sau, chỉ cần các bạn tóm chặt lấy chỏm đuôi tôi”.

Thế là chú nhảy xuống nước, Thợ rừng Thiếc túm chặt đuôi chú, rồi Sư tử bắt đầu hết sức bình bơi vào bờ. Việc đó thật nặng nhọc dù Sư tử có to đến mấy, nhưng dần dà mọi người được kéo ra khỏi dòng nước cuốn và Dorothy nắm lấy cái sào dài của Thợ rừng Thiếc, giúp đẩy bè cập bến.

Họ mệt quá đôi khi cuối cùng đã tới bờ sông và bước lên thảm cỏ xanh xinh xắn. Mọi người cũng hiểu lòng sông đã cuốn họ xa khỏi con đường lát gạch vàng dẫn tới Thành Ngọc Xanh.

“Chúng ta làm gì bây giờ?” Thợ rừng Thiếc hỏi lúc Sư tử nằm xuống cỏ để hong mình dưới mặt trời.

“Bằng cách nào đó ta phải trở lại con đường”, Dorothy bảo.

“Tốt nhất là ta đi bộ dọc bờ sông cho tới khi nào gặp lại đường”, Sư tử nhận định.

Thế là khi đã nghỉ ngơi xong, Dorothy nhặt cái giỏ lên và bắt đầu đi dọc bờ sông đầy cỏ, trở về con đường vàng. Đó là một vùng đất xinh tươi, đầy ắp hoa với cây quả, cùng với ánh nắng mặt trời khiến lòng họ tươi sáng, và nếu không phải nuối tiếc cho anh Bù nhìn đáng thương thì họ đã cảm thấy hạnh phúc tràn đầy.

Họ cùng nhau bước đi thật mau, và Dorothy chỉ dừng lại một lần để hái bông hoa xinh đẹp. Sau một hồi, chàng Thợ rừng Thiếc kêu lên, “Nhìn kìa”.

Thế là tất cả nhìn ra sông và thấy anh Bù nhìn đang lơ lửng trên cái sào giữa dòng nước, trông cô đơn buồn bã.

“Chúng ta làm gì để cứu anh ấy đây?” Dorothy hỏi.

Cả Sư tử lẫn Thợ rừng đều lắc đầu, vì họ không biết. Thế là mọi người ngồi xuống bên bờ sông và đăm chiêu ngó Bù nhìn cho tới khi một con Cò bay ngang trông thấy, liền đậu xuống bên mép nước.

“Các người là ai và đi đâu đấy?” Cò hỏi.

“Tôi là Dorothy”, cô bé đáp, “và các bạn tôi, Thợ rừng Thiếc, Sư tử Nhát – chúng tôi đi tới Thành Ngọc Xanh”.

“Thế thì không phải đi đường này”. Cò nói, trong lúc vẫy vẫy cái cổ dài và xoi mói nhìn cả đám.

“Tôi biết”, Dorothy đáp, “nhưng chúng tôi đã mất Bù nhìn, và đang không biết làm thế nào để cứu anh ấy”.

“Anh ta đâu?” Cò hỏi.

“Đằng kia, trên sông” cô bé đáp.

“Nếu anh ta không to và nặng quá thì tôi sẽ đưa anh được vào bờ cho cô”, Cò nói.

“Anh ấy không nặng đâu”, Dorothy hăm hờ kêu lên, “vì anh ấy là người nhồi rơm, và nếu cô mang được anh ấy vào, chúng tôi sẽ vô cùng cảm tạ”.

“Được rồi, tôi sẽ thử”, Cò nói, “nhưng nếu mà anh ta nặng quá thì tôi sẽ bỏ lại giữa sông đấy”.

Thế rồi con chim lớn bay vào không trung, lao trên dòng nước tới nơi anh Bù nhìn đang bị ngoắc trên cái sào. Cò dùng những cái vuốt lớn tóm lấy Bù nhìn, nhấc bổng lên, trở lại bờ sông, nơi có Dorothy, Sư tử, Thợ rừng Thiếc và Toto đang đứng.

Được về giữa các bạn, Bù nhìn ta sung sướng đến nỗi ôm chặt cả bọn, cả Sư tử và Toto, và khi họ bước đi, anh ta cứ reo lên “Tol-de-ri-de-oh!” hớn hờ.

“Tôi sợ rồi sẽ vĩnh viễn ở lại giữa sông”, anh nói, “nhưng cô Cò tốt bụng đã cứu tôi, khi nào có được trí khôn tôi sẽ tìm cô Cò để đền đáp”.

“Không có gì”, Cò nói trong khi bay cạnh họ.” Tôi luôn muốn giúp người bạn gặp nạn. Nhưng giờ

tôi phải đi, vì các con đang chờ tôi trong tổ. Mong rằng các vị sẽ tìm được Thành Ngọc Xanh và được Oz giúp đỡ.”

“Xin cảm ơn”, Dorothy đáp, và thế là con Cò tốt bụng bay vào không trung, mau chong xa khỏi tầm mắt.

Họ bước đi, trong khi lắng nghe tiếng hót của những loài chim sắc sỡ và ngắm nhìn những bông hoa đáng yêu đã trở nên dày đặc đến nỗi mặt đất như được trải bằng tấm thảm hoa. Có những đóa hoa màu vàng, trắng, xanh và tía, bên cạnh những bó anh túc đỏ tươi khổng lồ, màu sắc của chúng rạng rỡ đến nỗi làm Dorothy lóa mắt.

“Chúng đẹp không?”, cô bé hỏi trong khi thưởng thức mùi thơm của hoa.

“Tôi cũng thấy vậy”, Bù nhìn nói. “Khi có trí não rồi, chắc tôi sẽ thích chúng hơn”.

“Tôi thì yêu chúng khi có trái tim”, Thợ rừng Thiếc thêm vào.

“Hoa thì lúc nào tôi cũng ưa”, Sư tử nói, “chúng có vẻ mỏng manh yêu đuối, có điều trong rừng không có hoa nào rực rỡ bằng nơi đây”.

Giờ là lúc họ gặp càng nhiều anh túc đỏ và ít các loài hoa khác. Rồi thật mau chóng họ thấy mình ở

giữa một đồng anh túc bao la. Ai cũng biết rằng khi có nhiều hoa loại này cùng một lúc thì mùi hương của chúng đậm đặc tới mức ai hít phải chúng sẽ ngủ ngay lập tức, và nếu người ngủ không thoát xa mùi hương thì anh ta sẽ ngủ như thế mãi. Nhưng Dorothy không biết điều này, cũng như

chẳng tránh đâu nổi những bông hoa đỏ tươi đang tràn ngập nơi nơi, thế này thì chẳng mấy chốc mắt mắt cô trở nên nặng trĩu và cô cảm thấy muốn ngồi xuống để nghỉ ngơi và ngủ.

Nhưng Thợ rừng Thiếc không để cô làm thế.

“Chúng ta phải đi nhanh lên và trở lại con đường gạch vàng trước khi trời tối”, chàng ta nói, và Bù nhìn đồng tình. Thế là họ tiếp tục đi cho tới khi Dorothy không thể đứng nổi. Mắt cô díp lại và không còn biết mình đang ở đâu, cô ngã xuống đồng anh túc và chìm vào giấc ngủ.

“Chúng ta làm gì bây giờ?” Thợ rừng Thiếc hỏi.

“Nếu chúng ta bỏ cô ấy lại cô ấy sẽ chết”, Sư tử nói. “Mùi thơm của loài hoa này đang giết tất cả.

Tôi chỉ giữ nổi cho mắt khỏi nhắm, còn con chó thì đã ngủ rồi”.

Quả thật Toto đã lăn ra ngủ bên cạnh cô chủ nhỏ. Chỉ có Bù nhìn và Thợ rừng Thiếc, những người không phải bằng xương bằng thịt, là chẳng hề hấn gì với mùi hương của hoa.

“Chạy mau lên”, Bù nhìn nói, “ra khỏi thảm hoa chết người này càng nhanh càng tốt. Chúng tôi sẽ

mang cô bé ra, nhưng nếu cậu bị ngủ thì cậu quá to khó mà mang nổi”.

Thế là Sur tử vươn mình lao thật nhanh về phía trước. Trong khoảng khắc, chú ta mất hút.

“Hãy lấy tay ta làm ghế và mang cô ấy ra”, Bù nhìn nói. Thế là họ nâng Toto dậy, đặt vào trong lòng Dorothy, rồi lấy tay làm ghế, lấy cánh tay làm thành, họ mang cô bé đang say ngủ xuyên qua rừng hoa.

Họ cứ đi mãi và vây quanh họ, tám thảm hoa chết người như kéo dài bất tận. Họ đi theo đường lượn của con sông, và tới một nơi họ bắt gặp cậu bạn Sur tử ta, cũng đang say ngủ giữa cánh đồng anh túc.

Loài hoa này quá mạnh với con vật to lớn, chú ta rút cục đã đầu hàng và gục ngã khi chỉ còn cách mép cuối củ thảm hoa một đoạn ngắn ngủi, nơi đám cỏ ngọt ngào đã trải ra trong màu xanh tươi trước mắt họ.

“Chúng mình không thể làm gì cho cậu ta”, Thợ rừng Thiếc buồn bã nói, “vì cậu ta quá nặng khó mà mang được. Chúng mình sẽ phải để Sur tử ngủ lại đây mãi, và có lẽ cậu sẽ mơ thấy mình cuối cùng đã tìm thấy lòng dũng cảm”.

“Tiếc thật”, Bù nhìn nói, “Sur tử là bạn đường rất tốt trong trường hợp một kẻ nhát gan như thế.

Nhưng chúng ta hãy đi tiếp đi”.

Họ mang cô bé ngủ say tới một chỗ xinh xắn bên bờ sông, đủ cách xa cánh đồng anh túc, để cô khỏi hít thêm vào hương độc của chúng. Ở đó họ nhẹ nhàng đặt cô trên cỏ mềm, đợi cho làn gió mát mẻ

tới đánh thức cô dậy.

Chương 9

“Giờ đây, chúng ta không còn cách con đường gạch vàng là bao”, anh Bù nhìn nhận định khi đứng cạnh cô bé, “ta đã đi được gần quãng bị dòng sông cuốn trôi”.

Thợ rừng Thiếc định đáp lời thì nghe thấy một tiếng gậm gừ khe khẽ, và quay lại (thật trơn tru trên các khớp), chàng ta trông thấy một con vật lạ đang vọt trên cỏ về phía họ. Thật ra, đó chính là một con mèo hoang to tướng màu vàng và chàng nghĩ chắc hẳn nó đang săn đuổi gì đó, vì tai nó cụp xuống trên đầu, miệng há rộng, để lộ hai hàm răng xấu xí, trong khi đôi mắt đỏ sáng rực lên như hai đốm lửa. Khi nó lại gần, chàng Thợ rừng thấy chạy đằng trước con vật một con chuột đồng nhỏ màu xám, và dù không có tim nhưng chàng cũng hiểu, con mèo hoang thật là tồi tệ khi cố giết cho được một sinh vật bé nhỏ vô hại đến thế.

Thế là chàng ta nâng rìu lên, và khi mèo hoang chạy qua liền tung ra một cú mau lẹ cắt gọn đầu con

vật ra khỏi thân mình, khiến nó lăn ra thành hai mảnh dưới chân chàng.

Con chuột đồng thế là thoát khỏi kẻ thù, liền đột ngột dừng bước và chậm rãi đến bên chàng Thợ

rừng, nó nói bằng cái giọng nhỏ chín chít, “Ồ, xin cảm ơn! Vô vàn cảm ơn vì đã cứu mạng”.

“Xin đừng nhắc nữa, tôi xin đấy”, chàng Thợ rừng đáp. “Tôi không có tim, quý vị thấy đấy, vậy nên tôi muốn giúp tất cả những ai đang lúc cần một người bạn dù là một con chuột”.

“Một con chuột”, con vật nhỏ kêu lên, phẫn nộ. “Sao lại thế, ta là Nữ hoàng – Nữ hoàng của tất cả

chuột đồng”.

“Ồ, vậy ư”, chàng Thọ rừng cúi chào, đáp.

“Vậy nên anh đã làm một việc lớn lao và dũng cảm, là cứu mạng cho ta”, Nữ hoàng thêm vào.

Đúng lúc đó, một vài con chuột hỏa tốc chạy ra bằng tất cả sức lực của những cái chân nhỏ xíu, và khi trông thấy Nữ hoàng chúng kêu lên, “Ôi, thưa Hoàng thượng, chúng thần nghĩ rằng Người đã bị

giết! Làm thế nào mà người thoát được tên mèo hoang to lớn đó?” và chúng cúi sát mình trước vị Nữ

hoàng tới mức gần như đứng trên đầu mình.

“Cái người thiếc ngộ nghĩnh này”, bà chuột đáp, “đã giết mèo hoang và cứu sống ta. Vậy từ giờ trở

đi tất cả các người phải phục vụ anh ấy, từ những ý muốn nhỏ nhất”.

“Xin vâng mệnh!” tất cả bọn chuột kêu lên thành một dàn đồng ca chói tai. Rồi tiếp đó bọn chúng nhón nháo chạy ra mọi ngả, và lúc này Toto ta thức giấc, thấy bọn chuột khắp nơi liền sủa lên một tiếng vui sướng và nhảy luôn vào giữa chúng. Toto lúc nào cũng mê đuổi chuột từ hồi còn ở Kansas và thấy chuyện đó thật vô hại.

Nhưng chàng Thọ rừng Thiếc đã túm lấy con chó, giữ chặt lấy nó trong tay và kêu lên với lũ chuột,

“Về đi! Về đi! Toto sẽ không làm các ngươi đau đâu”.

Nghe thấy vậy, Nữ hoàng Chuột mới thò đầu lên khỏi đám cỏ và rụt rè hỏi, “Anh có chắc nó sẽ

không cắn chúng tôi?”

“Tôi sẽ không để nó cắn đâu”, chàng Thọ rừng đáp, “vậy nên các bạn đừng sợ”.

Từ từ, từng con một bỏ lại, còn Toto không sủa nữa, dù nó cứ cố chuồn khỏi tay chàng Thọ rừng, và nhẽ ra đã cắn chàng một cái nếu không biết

chàng làm bằng thiếc. Cuối cùng một trong những con chuột to nhất lên tiếng.

“Chúng tôi có thể làm gì đây”, nó hỏi, “để trả ơn ngài đã cứu mạng Nữ hoàng?”

“Không có gì đâu”, Thợ rừng Thiếc đáp, nhưng còn Bù nhìn, người vẫn cố gắng suy nghĩ dù không thể vì đầu anh nhồi toàn rơm, đáp liền, “Ồ, có chứ. Các vị có thể cứu người bạn của chúng tôi, là Su tử Nhất đang bị ngủ trong đồng anh túc”.

“Một con Su tử!” Nữ hoàng bé nhỏ kêu lên, “thế thì nó sẽ ăn thịt tất cả chúng tôi mất”.

“Ồ, không đâu”, Bù nhìn tuyên bố, “Su tử này là Su tử nhất”.

“Thật ư?” con chuột hỏi.

“Chính cậu ta nói vậy”, Bù nhìn đáp, “và cậu sẽ không làm hại ai là bạn của chúng tôi. Nếu bà giúp chúng tôi cứu cậu ấy, tôi hứa rằng Su tử sẽ đối xử tử tế với mọi người”.

“Tốt lắm”, Nữ hoàng nói, “chúng tôi tin anh. Nhưng chúng tôi phải làm gì?”

“Đông đảo chuột ở đây đều gọi bà là Nữ hoàng và sẵn sàng tuân lệnh bà”.

“Phải, có tới vài nghìn đũa”, bà chuột đáp.

“Vậy thì bà hãy gọi cả một đàn chuột ra càng đông càng tốt, vào bảo mỗi con mang theo một sợi dây dài”.

Nữ hoàng liền quay qua đám chuột đang chờ đợi và bảo chúng đi gọi ngay toàn thể thần dân của mình tới. Nghe lệnh xong chúng thực mạng lao đi.

“Bây giờ”, Bù nhìn nói với chàng Thợ rừng Thiếc, “anh phải ra chỗ đấm cây mọc bên sông và làm một cái xe để chở Sư tử”.

Thế là chàng Thợ rừng Thiếc ngay lập tức đến bên đám cây, bắt tay vào việc. Chẳng mấy chốc, chàng làm được một cái xe từ những cành cây to sau khi phạt đi lá và các cành nhỏ. Chàng ghép chúng lại bằng những chốt gỗ và lấy những khúc ngắn từ thân cây to làm bốn bánh. Chàng làm nhanh và giỏi tới mức khi bọn chuột ra tới thì cái xe đã sẵn sàng cho chúng.

Chuột đến từ mọi hướng, và có tới vài nghìn con: Chuột to, chuột nhỏ, chuột nhỡ và mỗi con ngậm một sợi dây dài trên miệng. Đúng lúc này, Dorothy tỉnh dậy từ giấc ngủ dài hơi và mở mắt ra. Cô ngạc nhiên quá đỗi khi thấy mình nằm trên cỏ, với hàng nghìn con chuột vây quanh đang ngắm nghía cô với vẻ rụt rè.

Nhưng Bù nhìn liền kể cho cô nghe mọi chuyện, và quay sang phái con Chuột nhỏ quyền quý, anh ta nói, “Xin phép được giới thiệu cô với Nữ hoàng”.

Dorothy trang nghiêm gật đầu, Nữ hoàng khẽ nhún gối chào, và sau đó trở nên thật thân thiện với cô.

Anh Bù nhìn và Thợ rừng Thiếc bắt đầu buộc bọn chuột vào chiếc xe, bằng cách dùng sợi dây chúng mang ra. Một đầu dây quán quanh cổ chuột, một đầu nối với xe. Tất nhiên là cái xe lớn hơn mỗi con chuột kéo nó tới cả nghìn lần, nhưng khi tất cả đám chuột được vào cương, chúng kéo nổi xe một cách dễ dàng. Cả anh Bù nhìn và Thợ rừng Thiếc cùng ngồi lên được, và xe được kéo đi vùn vụt bởi những con ngựa nhỏ kì dị tới nơi Sư tử đang nằm ngủ.

Sau một hồi vô cùng vất vả vì Sư tử nặng, họ cũng xoay sở vẫn được chú ta lên xe. Thế là Nữ hoàng liền hối hả ra lệnh cho thần dân của mình khởi hành, vì bà sợ rằng chúng cũng ngủ say ra khi lần lửa giữa đồng anh túc.

Thoạt tiên, dù đông đảo đến mấy, những sinh vật bé nhỏ ấy khó lòng nhúc nhích nổi cái xe bị chất nặng, nhưng có Thợ rừng và Bù nhìn đẩy phía sau,

họ tiến tới dễ dàng hơn. Họ mau chóng đưa Sư tử ra khỏi đồng anh túc, tới chỗ những đám cỏ xanh, nơi chú ta lại có thể hít thở không khí tươi mát trong lành thay cho mùi hương độc địa của bọn hoa.

Dorothy tới bên họ và nồng nhiệt cảm ơn đàn chuột nhỏ đã cứu bạn đồng hành của cô khỏi cái chết.

Cô đã trở nên quý mến Sư tử nên lấy làm mừng vì chú ta thoát nạn.

Sau đó bọn chuột được tháo khỏi xe, và lại tuồn trong cỏ về nhà. Nữ hoàng chuột là con cuối cùng rời bước.

“Có bao giờ các vị còn cần”, bà nói, “hãy ra đồng và gọi, chúng tôi sẽ nghe thấy và tới giúp. Xin tạm biệt!”

“Tạm biệt!” họ đáp và Nữ hoàng chạy đi, trong khi Dorothy ôm Toto thật chặt để nó khỏi chạy theo để làm bà chuột sợ.

Sau đó họ ngồi xuống cạnh Sư tử, đợi chú ta tỉnh giấc. Bù nhìn đi lấy cho Dorothy một ít hoa quả ở

cái cây gần bên cho cô ta làm bữa tối.

Chương 10

Cũng phải mất một hồi, Sur tử mới thức dậy, vì chú đã nằm rồ lâu ở giữa đồng anh túc và hít cho đầy cái mũi thơm chết người. Vừa mở mắt và lăn mình ra khỏi xe, chú vui sướng khi thấy mình vẫn còn trên đời.

“Tôi đã ra sức chạy”, chú nói, ngồi xuống ngáp, “nhưng bọn hoa mạnh quá. Sao mà các bạn đưa tôi ra được?”

Thế là họ kể cho Sur tử nghe về đàn chuột đồng đã tử tế cứu chú thoát chết ra sao. Sur tử Nhát cười to và nói, “Tôi luôn nghĩ mình rất to lớn và khủng khiếp, giờ thì những thứ nhỏ như hoa cũng suýt giết tôi, còn những con vật bé nhỏ như chuột lại cứu mạng tôi. Tất cả thật lạ lùng lắm! Nhưng này các bạn, chúng ta làm gì?”

“Chúng ta phải tìm lại con đường gạch vàng”, Dorothy nói, “và rồi tiếp tục đi tới Thành Ngọc Xanh”.

Thế là Sur tử đã hoàn toàn tươi tỉnh và sáng khoái trở lại, họ bắt đầu đi, vui sướng tận hưởng cuộc hành trình trên cỏ mềm tươi mát, và chẳng mấy chốc đã tới con đường gạch vàng và đổi hướng đi về

Thành Ngọc Xanh, nơi cư ngụ của phù thủy Oz.

Con đường êm ái lát gạch bằng phẳng, cảnh tượng đẹp đẽ vây quanh, vậy nên các bạn đồng hành hoan hỉ khi đã bỏ xa khu rừng đằng sau, cùng với nó là bao hiểm nguy gặp phải trong bóng rừng u ám. Một lần nữa họ lại thấy các hàng rào ở bên đường, nhưng sơn màu xanh lục, và tới bên một ngôi nhà nhỏ, rõ là nơi ở của một nông dân, cũng có màu sơn đó. Họ đi qua một vài ngôi nhà như thế

trong buổi chiều, và đôi lúc mọi người chạy ra cửa nhìn họ như muốn hỏi gì, nhưng không ai lại gần hoặc nói năng chi vì chú Sur tử to lớn đã làm họ

sợ quá. Hết thấy mọi người đều vận áo quần màu lục ngọc đáng yêu và đội những cái mũ có chóp như người Muchkin.

“Đây phải chăng là Xứ của Oz”, Dorothy nói, “và hẳn là chúng ta đang tới gần Thành Ngọc Xanh”.

“Phải”, anh Bù nhìn đáp, “mọi thứ ở đây đều xanh lục, trong khi ở xứ người Muchkin, xanh lơ mới là màu ưa chuộng. Nhưng người ở đây thì có vẻ không thân thiện bằng người Muchkin và tôi e rằng ta không tìm được chỗ qua đêm”.

“Tôi muốn có cái gì đó ăn ngoài hoa quả”, cô bé nói, “và chắc Toto đã đói lắm rồi. Chúng ta hãy dừng lại ở ngôi nhà tiếp theo hỏi xem”.

Thế là họ bước tới một nông trang cỡ vừa, Dorothy mạnh bạo bước tới bên và gõ. Một người đàn bà hé cửa chỉ đủ nhìn ra, và nói, “Cô cần gì hả cô bé, và sao con sư tử lớn kia lại đi cùng cô?”

“Chúng cháu muốn qua đêm ở chỗ bà, nếu bà cho phép”, Dorothy đáp, “Sư tử là bạn đồng hành của cháu, nó sẽ không bao giờ làm hại bà đâu”.

“Nó đã thuần chưa?” người đàn bà hỏi, hé cửa rộng hơn chút nữa.

“Rồi ạ”, cô bé đáp, “và đó là một con vật rất nhát, thế nên nó còn sợ bà hơn là bà sợ nó nữa”.

“Thế thì”, người đàn bà nói, sau hồi nghĩ ngợi và lại liếc Sư tử, “nếu mà như vậy thì các người có thể

vào, tôi sẽ mang cho bữa tối, và một chỗ để ngủ”.

Thế là họ cùng bước vào ngôi nhà, nơi bà đó còn sống cùng hai em bé và một người đàn ông. Ông ta đang đau chân nằm trên trường kỷ ở một góc. Mọi người trong nhà vô cùng sửng sốt khi thấy cái toán kỳ lạ này, và khi người đàn bà vận rọn dọn bàn, ông ta liền hỏi:

“Các vị đi đâu vậy?”

“Tới Thành Ngọc Xanh” Dorothy đáp, “để gặp phù thủy Oz vĩ đại”.

“Ồ, thật ư!” ông ta kêu lên. “Các người có chắc sẽ được Oz tiếp?”

“Sao lại không?” cô đáp.

“Sao ư, người ta bảo rằng ông ấy không bao giờ cho ai gặp mặt. Tôi đã tới Thành Ngọc Xanh nhiều lần, đó là một nơi kỳ diệu, đẹp đẽ, nhưng chưa bao giờ được gặp Oz Vĩ đại cũng như chẳng biết người nào đã thấy được ông”.

“Ông ấy không bao giờ ra ngoài à?” Bù nhìn hỏi.

“Không bao giờ. Ngày lại ngày ông lại ngồi trong căn phòng có ngai trong lâu đài của mình, và ngay cả kẻ hầu người hạ cũng không được nhìn thẳng mặt ông”.

“Ông ấy trông thế nào?”, cô bé hỏi.

“Cái đó thật khó nói”, người đàn ông trả lời, vẻ ngẫm nghĩ, “Cô thấy đấy, Oz là một Phù thủy vĩ đại, và có thể mang bất kỳ hình thù gì ông ta thích. Vậy nên có người nói ông giống như một con chim, có người nói giống con voi, có người lại nói giống con mèo. Còn với kẻ khác thì ông hiện ra như một

cô tiên xinh đẹp, hay một phúc thần, hay bất kỳ hình thù nào ông muốn. Nhưng Oz thật sự trông thế

nào khi là chính mình thì không một kẻ nào biết nổi”.

“Điều đó thật lạ” Dorothy nói, “nhưng chúng cháu phải cố, bằng cách nào có thể gặp được ông, không thì chuyến đi này hóa ra vô nghĩa”.

“Vì sao cô cứ muốn gặp phù thủy Oz khủng khiếp?” người đàn ông hỏi.

“Tôi muốn xin ông cho tôi bộ não”, Bù nhìn nói, tha thiết.

“Ồ, Oz có thể làm chuyện đó dễ dàng”, người đàn ông tuyên bố. “Ông ấy

có nhiều trí não hơn cần thiết”.

“Và tôi muốn xin ông một trái tim” Thợ rừng Thiếc nói.

“Và tôi muốn xin ông cho tôi lòng dũng cảm”, Sư tử Nhát nói.

“Oz có một bình lớn đựng lòng dũng cảm trong căn phòng có ngai của ông”, người đàn ông nói, “và còn phải lấy đĩa vàng đẩy lên để chúng khỏi tràn ra. Ông sẽ vui vẻ cho cậu một ít”.

“Và cháu muốn xin ông đưa cháu trở lại Kansas” Dorothy nói.

“Kansas là ở đâu?” người đàn ông ngạc nhiên hỏi.

“Cháu không biết”, Dorothy trả lời buồn bã. “Nhưng nhà cháu ở đó, và chắc rằng nó ở đâu đó.

“Rất có thể. Được thôi, Oz có thể làm mọi thứ, nên tôi chắc ông sẽ tìm được Kansas cho cô. Nhưng đầu tiên cô phải gặp được ông và đó là việc khó. Vì phù thủy Oz không thích gặp ai, ông có con đường riêng của mình. Nhưng còn chú này thì muốn gì?” ông ta tiếp tục với Toto. Toto chỉ vẫy đuôi, vì có điều là nó không thể nói được.

Người đàn bà bảo với họ rằng bữa tối đã sẵn sàng. Thế là họ vây quanh bàn và Dorothy lấy một ít cháo ngon lành với một đĩa trứng bác và một lát bánh mì trắng hấp dẫn, ngon miệng dùng bữa. Sư tử

ăn một chút cháo, nhưng chẳng quan tâm gì, bảo rằng cháo được làm từ yến mạch và yến mạch là thức ăn cho ngựa, không phải sư tử.

Bù nhìn và Thợ rừng Thiếc chẳng ăn gì hết. Toto ăn mỗi thứ một tí, sung sướng vì lại được buổi tối ngon lành.

Người đàn bà giờ lại cho Dorothy một cái giường để ngủ, và Toto nằm xuống cạnh cô, trong khi Sư

tử canh cửa phòng cho cô được yên tĩnh. Bù nhìn và Thợ rừng Thiếc đứng trong góc phòng lặng lẽ

cả đêm, đã rõ là họ chẳng hề ngủ.

Sáng hôm sau khi mặt trời vừa lên, họ đã lên đường và chẳng mấy chốc trông thấy một quang cảnh đẹp đẽ màu xanh trên bầu trời trước mặt.

“Đó chính là Thành Ngọc Xanh”, Dorothy bảo.

Khi họ tới gần, ánh sáng xanh trở nên mỗi lúc một rực rỡ, và dường như là rất cực, mọi người sắp tới được đoạn cuối của hành trình. Đó là vào buổi chiều khi họ đến bên bức tường lớn bao quanh Thành phố. Tường đó cao, dày, bao phủ một màu xanh lục tươi sáng.

Trước mặt họ và ở cuối con đường gạch màu vàng là một cái cổng lớn, nạm đầy những viên ngọc xanh lấp lánh hết cỡ trong ánh mặt trời tới nỗi con mắt quét sơn của Bù nhìn cũng chói lòa vì rực rỡ.

Có một cái chuông cạnh cổng, khi Dorothy ấn vào thấy vang lên tiếng len keng trong treo bên trong.

Thế rồi cánh cổng lớn chậm chậm mở ra, tất cả mọi người bước qua và thấy mình đang ở trong một căn phòng lớn cái mái vòm, với những bức tường cũng sáng lên bởi vô vàn viên ngọc.

Đứng trước mặt họ là một người đàn ông bé nhỏ, cùng cỡ người Muchkin. Ông ta vận y phục toàn xanh lục, từ chân đến đầu, đến da dẻ cũng nhuộm màu xanh xao. Bên cạnh ông là một hộp lớn màu xanh.

Trông thấy Dorothy và các bạn đồng hành, người đàn ông liền hỏi, “Các người muốn gì ở Thành Ngọc Xanh?”

“Chúng tôi tới đây để gặp phù thủy Oz vĩ đại”, Dorothy nói.

Người đàn ông đó sững sờ trước câu trả lời đến độ phải ngồi xuống để nghỉ.

“Đã nhiều năm nay tôi không thấy ai xin gặp Oz”, ông ta nói, lắc đầu bối rối. “Ngài thật hùng mạnh và khủng khiếp, và nếu các vị tới đây vì những chuyện vu vơ hay khờ dại làm khuấy động suy tư thông tuệ của Phù thủy Vĩ đại, ngài có thể nổi giận và hủy diệt tất cả trong tích tắc”.

“Nhưng đây không phải là chuyện khờ dại với lại vu vơ”, Bù nhìn đáp. “Chuyện này quan trọng. Và chúng tôi được biết Oz là một phù thủy tốt bụng”.

“Ngài tốt bụng”, người đàn ông màu xanh lục nói, “và ngài cai trị Thành Ngọc Xanh khôn ngoan sáng suốt. Nhưng với những ai không thực lòng, hay tới chỗ ngài chỉ vì tò mò, ngài lại vô cùng kinh khủng, chẳng mấy ai dám vào xin diện kiến. Ta là quan Gác Cổng, và vì đã xin gặp Oz nên ta sẽ dẫn các vị tới lâu đài. Nhưng trước tiên các vị phải đeo kính vào”.

“Tại sao vậy?” Dorothy hỏi.

“Bởi vì nếu cô không đeo kính, ánh sáng và vẻ huy hoàng của Thành Ngọc Xanh sẽ làm cô mù lòa.

Ngay cả những người sống ở Thành phố cũng phải đeo kính ngày cũng như đêm. Chúng được khóa lại, vì Oz đã ra lệnh như thế từ ngày Thành phố được dựng lên, và ta chỉ có một cái chìa để mở.

Ông ta mở cái hộp lớn ra, và Dorothy thấy trong đó đầy những kính đủ hình đủ cỡ. Tất cả đều mang mắt màu xanh lục. Viên Gác Cổng tìm được một đôi vừa vặn cho Dorothy và đeo vào mắt cô. Có hai dải băng vàng nối với kính, vòng ra phía sau đầu cô, nơi chúng được khóa lại bằng cái chìa nhỏ ở

đoạn cuối râu chìa mà viên Gác Cổng trông quanh cổ ông ta. Đeo kính rồi thì Dorothy không thể

tháo ra được dù có muốn, nhưng dĩ nhiên cô chẳng mong bị mù bởi ánh sáng chói lòa của Thành Ngọc Xanh nên không nói gì.

Thế rồi người đàn ông màu xanh lơ đeo kính cho Bù nhìn, Thọ rừng Thiếc, Sư tử và cả Toto nhỏ bé, tất cả đều bị khóa chặt bằng chìa.

Sau đó viên Gác Cổng đeo kính của mình vào và bảo họ ông ta sẵn sàng dẫn họ tới lâu đài. Lấy từ

cái chốt trên tường xuống một cái chìa khóa bằng vàng, ông ta mở một cách cửa khác, và họ bước theo ông, qua cánh cổng lớn để vào những đường phố của Thành Ngọc Xanh.

Chương 11

Cả khi được che chắn bởi những cặp kính xanh, thoát đầu Dorothy và các bạn vẫn lóa mắt bởi sự rực rỡ của Thành phố kỳ diệu. Các dãy phố hàng nổi hàng, với những ngôi nhà xinh đẹp thay đều xây bằng đá cẩm thạch xanh và nạm ngọc lấp lánh khắp nơi. Họ đi trên vỉa hè cũng làm từ loại đá cẩm thạch đó, với nơi tiếp giáp những tấm đá là những hàng ngọc xanh, nằm sát vào nhau, nhấp nháy trong ánh sáng rực rỡ của mặt trời. Những tấm cửa sổ được làm bằng kính xanh, cả bầu trời bên trên Thành phố cũng xanh, còn những tia nắng mặt trời thì nhuộm màu xanh lục.

Có nhiều người, đàn ông, đàn bà, trẻ em, đang đi đi lại lại. Tất cả họ vận y phục xanh, làn da cũng xanh xao. Họ nhìn Dorothy cung cái đám kỳ lạ với con mắt kính ngạc, còn trẻ con thì chạy biến nấp sau lưng mẹ khi thấy Sur tử. Không ai mở lời với họ. Trên phố có nhiều cửa hiệu, và Dorothy trông thấy mọi thứ đó đều xanh. Kẹo xanh, bông ngô xanh được bày bán, cùng với giày xanh, mũ xanh và áo quần xanh các loại. Tại một chỗ có người đàn ông đang bán nước chanh màu xanh, và khi bọn trẻ con mua nước, Dorothy có thể thấy chúng trả tiền bằng những đồng xu xanh.

Dường như chẳng có ngựa hay bất cứ loài vật nào nơi đây, và người ta chờ đồ loanh quanh trên những chiếc xe nhỏ màu xanh họ đẩy trước mặt. Tất cả mọi người đều có vẻ hạnh phúc, hài lòng và thịnh vượng.

Viên Gác Cổng dẫn họ qua các phố tới một dinh thự lớn, ở chính giữa Thành phố, đó là cung điện của Oz, Phủ thủy vĩ đại. Có một anh lính trước cửa, trong bộ đồng phục xanh, với chòm râu xanh dài.

“Đây là những người lạ”, viên Gác Cổng bảo anh ta, “và họ xin gặp Ngài Oz vĩ đại”.

“Hãy vào đi”, anh lính đáp, “tôi sẽ bẩm với ngài”.

Thế là họ bước qua cánh cửa cung điện, vào một căn phòng lớn có thảm xanh và đồ đạc đẹp đẽ màu xanh khảm ngọc. Người lính bảo tất cả chùi chân lên tấm thảm xanh trước khi vào phòng, và khi họ

an tọa, anh ta lịch sự nói “Xin cứ tự nhiên trong lúc tôi tới bên cửa Phòng Ngai để cho ngài Oz biết các vị đang ở đây”.

Họ phải đợi hồi lâu trước khi anh lính quay lại.

Cuối cùng anh ta trở lại. Dorothy hỏi, “Anh có gặp được ngài Oz không?”

“Ồ, không”, anh lính đáp, “Tôi chưa bao giờ thấy ngài. Nhưng tôi bám với ngài qua bức màn, và chuyển lời nhắn của cô. Ngài bảo sẽ tiếp cô, nếu cô muốn, nhưng mỗi người trong các vị phải vào gặp ngài một mình, và mỗi ngày ngài chỉ gặp một người thôi. Vì vậy, các vị sẽ phải ở lại trong Lâu đài vài bữa, tôi sẽ chỉ cho các vị phòng để nghỉ ngơi sau cuộc hành trình”.

“Xin cảm ơn”, Dorothy đáp, “ngài Oz đây tử tế quá”.

Anh lính liền thổi vào cái còi xanh, và ngay lập tức một cô gái trẻ trung trong bộ áo lụa xanh duyên dáng bước vào phòng. Cô có mái tóc xanh tuyệt đẹp với đôi mắt xanh. Cô cúi sát đầu trước Dorothy, miệng nói, “Xin vui lòng theo tôi, tôi sẽ đưa cô đến phòng”.

Thế là Dorothy tạm biệt tất cả các bạn trù Toto, và ôm chú chó trong tay, cô theo cô gái xanh đi quanh bảy hành lang, leo lên ba tầng gác thì tới căn phòng ở mặt tiền của Lâu đài. Đó là căn phòng ngọt ngào nhất trên thế gian này, với một cái giường êm ái dễ chịu phủ bằng lụa xanh và khăn trải giường bằng nhung xanh. Một vòi phun nước bé tí đứng ở giữa phòng, từ đó bụi nước xanh thơm ngát phun vào trong không khí, rồi lại rơi xuống cái chậu bằng đá cẩm thạch xanh trạm trổ đẹp đẽ.

Những bông hoa xanh xinh đẹp đứng bên cửa sổ, cùng một cái giá với hàng sách màu xanh. Khi Dorothy có thời gian mở những cuốn sách đó ra, cô thấy chúng đầy những tranh ảnh màu xanh lạ

lòng khiến cô bật cười vì chúng thật hài hước.

Trong tủ quần áo có nhiều trang phục xanh, bằng lụa, sa tanh và nhung, tất cả đều vừa khít người Dorothy.

“Cô cứ tự nhiên như ở nhà”, cô gái nói, “và nếu cần gì xin cô bấm chuông. Oz sẽ gặp cô ngày mai”.

Cô gái để Dorothy một mình rồi trở ra với những người kia.

Cô dẫn họ tới căn phòng, mỗi người thấy mình lạc vào một góc nào đó rất dễ chịu của Lâu đài. Tất nhiên sự chu đáo đó thực lãng phí với anh Bù nhìn, vì khi còn một mình trong phòng, anh ta cứ đứng lì ra một cách ngốc nghếch tại một chỗ ngay gần cửa ra vào, để chờ tới sáng. Nằm xuống cũng chẳng làm anh thư giãn, và vì không nhắm mắt được, nên cả đêm anh chăm chăm nhìn một con nhện đỏ

đang giăng mạng trong góc phòng, như thể đây không hề là một trong những căn phòng đẹp nhất trên thế giới. Chàng thợ rừng Thiếc thì vào giường theo thói quen còn lưu giữ được từ hồi còn bằng xương bằng thịt, nhưng vì không ngủ được nên chàng để cả đêm trôi qua bằng cách nâng lên hạ

xuống các khớp cho chúng được trơn tru. Sư tử ta thì muốn một cái giường bằng lá khô trong rừng hơn, và không thích bị nhốt vào trong một căn phòng, nhưng chú thừa khôn ngoan để khỏi phiền lòng chuyện đó. Chú liền nhảy lên giường, cuộn mình như con mèo và trong phút chốc đã rừ rừ ngon giấc.

Sáng hôm sau, sau bữa điếm tâm, cô gái xanh tới đón Dorothy, và giúp cô bé mặc một trong những chiếc áo dài xinh xắn nhất làm bằng sa tanh xanh thêu. Dorothy khoát chiếc yếm lụa xanh, buộc nơ

xanh quanh cô Toto, và họ bắt đầu đi tới Phòng Ngai của phù thủy Oz vĩ đại.

Đầu tiên họ tới một cái sảnh rộng nơi có các quý bà và quý ông của triều đình đang đứng, hết thảy đều ăn vận giàu sang. Những người này không làm gì khác ngoài việc nói chuyện với nhau, nhưng sáng nào họ cũng đến đợi bên ngoài Phòng Ngai, dù chẳng bao giờ được gặp Oz. Khi Dorothy bước vào, họ nhìn cô tò mò, và một trong số đó thì thào, “Có thực là cô sắp thấy mặt Oz khủng khiếp?”

“Tất nhiên rồi”, cô bé đáp, “nếu ngài tiếp tôi”.

“Ồ, ngài sẽ tiếp”, anh lính đã mang lời nhắn của cô tới vị Phù thủy nói, “dù ngài không thích có người xin gặp. Quả thật lúc đầu ngài rất giận dữ và bảo tôi trả cô về nơi cô đã tới. Nhưng rồi ngài hỏi trông cô thế nào, và khi tôi nhắc tới đôi giày bạc của cô ngài tỏ ra rất quan tâm. Cuối cùng tôi nói với ngài về dấu hiệu cô mang trên trán, và ngài chấp thuận cho cô vào diện kiến”.

Ngay khi đó tiếng chuông vang lên, và cô gái xanh bảo với Dorothy, “Đó là tín hiệu. Cô phải vào trong Phòng Ngai một mình”.

Cô gái mở cánh cửa nhỏ, Dorothy mạnh bạo bước tiến vào và thấy mình ở một nơi tuyệt diệu. Đó là một căn phòng lớn hình tròn, với mái vòm cao vút mà tường, trần và sàn đều phủ đầy những viên ngọc to tướng nằm sít vào nhau. Ở chính giữa trần là một quầng sáng lớn, sáng như mặt trời, làm cho những viên ngọc lấp lánh trong một dáng vẻ đẹp đẽ.

Nhưng cái làm cho Dorothy để ý nhất là cái ngai làm bằng đá cẩm thạch xanh ở giữa phòng. Nó được làm theo hình chiếc ghế và lóng lánh đá quý như tất thảy mọi thứ. Ở giữa ghế là một cái Đầu lớn, không có thân hình để đỡ, cũng như chẳng hề có tay chân. Đầu không có tóc nhưng có mắt, mũi, mồm và to gấp mấy lần cái đầu của người khổng lồ to nhất.

Trong khi Dorothy chăm chăm nhìn vào vật đó với vẻ sững sốt và sợ hãi, thì đôi mắt của nó chậm chạp xoay ra và soi mói nhìn cô không dứt. Cái

miệng cử động, và Dorothy nghe thấy một giọng nói cất lên, “Ta là Oz, Phù thủy Vĩ đại và Khủng khiếp. Cô là ai, tìm ta có việc gì?”

Đó không phải là cái giọng kinh khủng mà cô đã đợi nghe từ cái Đầu lớn. Thế là cô lấy hết can đảm đáp, “Tôi là Dorothy, Bé nhỏ, Khiêm nhường. Tôi tới cầu xin ngài giúp đỡ”.

Đôi mắt nhìn cô nghĩ ngợi trong giây lát. Rồi là tiếng giọng nói, “Cô lấy đâu ra đôi giày bạc?”

“Từ mụ Phù thủy Độc ác của miền Đông, khi mà ngôi nhà của tôi rơi phải mụ và làm mụ chết”, cô đáp.

“Làm thế nào cô có được cái dấu hiệu trên trán?”, giọng nói tiếp tục.

“Đó là chỗ bà Phù thủy miền Bắc tốt bụng hôn tôi khi từ biệt để tôi tới chỗ ông”, cô bé nói.

Một lần nữa đôi mắt lại nhìn cô soi mói, và chúng thấy rằng cô đang nói sự thật. Thế rồi Oz hỏi,

“Vậy cô muốn tôi làm gì cho cô?”

“Hãy cho tôi về Kansas, nơi có Thím Em và Chú Henry của tôi”, cô đáp, giọng thiết tha. “Tôi không thích vương quốc của ông, dù nó vô cùng đẹp đẽ. Và tôi chắc Thím Em đang lo lắng vì tôi đã vắng

nhà lâu đến thế”.

Đôi con mắt nháy ba lần, rồi chúng ngược lên trần hạ xuống sàn và đảo quanh kỳ dị như thể ngó nghiêng mọi chỗ của căn phòng. Và cuối cùng chúng lại nhìn Dorothy.

“Vì sao ta phải làm điều đó cho cô?” Oz hỏi.

“Vì ông hùng mạnh còn tôi thì yếu ớt, vì ông là Phù thủy Vĩ đại còn tôi chỉ

là một cô bé nhỏ không nơi nương tựa”.

“Nhưng cô đã đủ mạnh để giết được Phù Thủy Độc ác miền Đông”, Oz nói.

“Điều đó tự đến”, Dorothy đơn giản đáp, “Tôi không làm được gì”.

“Được rồi”, cái Đầu nói, “ta sẽ cho cô câu trả lời. Cô không có quyền mong ta đưa cô về Kansas trừ

phi cô làm điều gì đó cho ta. Ở vương quốc này mọi người trả giá cho điều họ được. Nếu cô muốn ta dùng phép thần thông đưa cô về nhà, cô phải làm điều gì đó cho ta trước đã. Cô giúp ta và ta sẽ giúp cô”.

“Tôi phải làm gì?” cô bé hỏi.

“Hãy đi giết Phù thủy Độc ác của miền Tây”, Oz trả lời.

“Nhưng tôi không thể”, Dorothy kêu lên, vô cùng sững sốt.

“Cô đã giết Phù thủy Độc ác miền Đông và cô đi đôi giày bạc có phép thuật hùng mạnh. Giờ đây chỉ

còn một mụ Phù thủy Độc ác trên xứ sở này, và khi nào cô có thể bảo ta rằng mụ đã chết, ta sẽ đưa cô về Kansas – còn trước đó thì không”.

Cô bé nhỏ bắt đầu khóc, cô quá thất vọng, và đôi mắt kia lại chớp chớp và nhìn cô băn khoăn, như

thể phù thủy Oz vĩ đại cảm thấy cô có thể giúp được ông ta nếu cô muốn.

“Tôi chưa bao giờ giết một cái gì, một cách chủ ý”, cô thỏ thức, “và cả khi tôi muốn, làm thế nào mà tôi giết được mụ Phù thủy Độc ác? Nếu như ông, ngài phù thủy Vĩ đại và Khủng khiếp, không thể tự mình giết được, thì mong gì tôi sẽ làm được điều đó?”

“Ta không biết”, cái Đầu nói, “nhưng đó là câu trả lời của ta và cô sẽ chưa gặp lại chú và thím mình cho tới khi Phù thủy Độc ác chết. Hãy nhớ rằng mụ Phù thủy này rất là độc ác và cần phải tiêu diệt.

Giờ thì hãy đi đi, và đừng xin gặp ta nữa tới khi nào cô xong nhiệm vụ”.

Buồn bã, Dorothy rời Phòng Ngai, trở lại nơi mà Sư tử, Bù nhìn và Thợ rèn Thiếc đang ngóng xem Oz đã nói gì với cô.

“Không còn hy vọng gì cho tôi”, cô buồn rầu nói, “vì Oz sẽ không giúp tôi về nhà chừng nào chưa giết được Phù thủy Độc ác miền Tây, điều mà không bao giờ tôi có thể làm được”.

Các bạn cô ái ngại, nhưng không thể làm gì để giúp cô, vậy nên cô về phòng lẩn ra giường khóc một mình đến khi ngủ mất.

Sáng hôm sau người lính có chòm râu xanh tới chỗ Bù nhìn và bảo, “Hãy đi với tôi, ngài Oz cho đòi anh”.

Thế là Bù nhìn đi theo anh ta và được vào trong Phòng Ngai vĩ đại, nơi anh trông thấy ngồi trên cái ngai đầy lục ngọc là một quý bà rất đổi đáng yêu. Bà ta mặc áo dài lụa màu xanh và trên머 tóc xanh mượt mà là cái vương miện bằng đá quý. Mọc hai bên vai bà ta là những cái cánh, màu sắc đẹp đẽ

và nhẹ tới mức cứ dập dờn như thể có luồng gió nhẹ thổi chạm vào.

Khi Bù nhìn cúi chào, duyên dáng đến mức mà cái nón rơm nhồi cho phép, trước tạo vật xinh đẹp đó, bà ta liền ngọt ngào nhìn anh và nói, “Ta là Oz, Phù thủy Vĩ đại và Khủng khiếp. Anh là ai, tìm ta có việc gì?”

Giờ đây anh Bù nhìn, định bụng sẽ trông thấy cái Đầu mà Dorothy đã kể, thấy vô cùng sửng sốt, nhưng anh can đảm đáp lời, “Tôi chỉ là một gã Bù nhìn, được nhồi rơm. Vì vậy tôi không có bộ óc, và tôi tới để xin bà cho một ít trí óc vào đầu thay rơm, để tôi có thể trở nên một người như mọi người trong lãnh địa của bà”.

“Vì sao ta phải làm điều đó cho anh?” bà ta hỏi.

“Vì bà thông thái và hùng mạnh, vì ngoài ra chẳng ai có thể giúp được tôi”, Bù nhìn đáp.

“Ta không bao giờ ban ân huệ mà không có chi đổi lại”, Oz nói, “nhưng điều này ta có thể hứa với anh. Nếu anh giết cho ta mụ Phù thủy Độc ác của miền Tây, ta sẽ cho anh nhiều trí não, và với bộ

não tốt như thế anh sẽ là con người thông thái nhất trong Xứ Oz”.

“Tôi nghĩ là bà đã bảo Dorothy giết mụ Phù thủy đó”, Bù nhìn ngạc nhiên nói.

“Ta đã bảo. Ta không quan tâm ai giết được mụ. Nhưng cho khi mụ chết ta sẽ không cho anh điều ước. Giờ thì hãy đi đi, và đừng tới gặp ta chừng nào anh có được trí não mà anh hằng mong đợi”.

Anh Bù nhìn buồn bã trở ra với các bạn và kể cho họ nghe những điều Oz nói. Dorothy kinh ngạc khi thấy Oz không phải là cái Đầu như cô đã biết, mà là một quý bà duyên dáng.

“Cũng vậy cả thôi”, Bù nhìn nói, “bà ta cũng cần một trái tim như Thợ rừng vậy”.

Buổi sáng hôm sau anh lính có chòm râu xanh tới chỗ chàng Thợ rừng và bảo, “Oz cho đòi gặp anh.

Hãy theo tôi”.

Thế là Thợ rừng Thiếc đi theo anh ta tới Phòng Ngai vĩ đại. Chàng ta không biết mình sẽ thấy Oz là một quý bà duyên dáng hay một cái Đầu, nhưng hy vọng sẽ là quý bà. “Bởi vì”, chàng nhủ thầm,

“nếu với cái Đầu, ta chắc sẽ không có được trái tim, vì cái đầu tự nó không có tim nên không thể

thông cảm với ta. Nhưng nếu là bà duyên dáng thì ta sẽ nài xin cho được, vì người ta bảo tất cả đàn bà đều là những người có trái tim nhân hậu”.

Nhưng khi bước vào Phòng Ngai, chàng Thợ rừng không thấy cái Đầu lẫn

Quý bà, bởi Oz đã khoát lên mình bộ dạng của một con thú khủng khiếp nhất. Nó ta gần bằng con voi, và cái ngai xanh dường như khó mà chịu nổi sức nặng của nó. Con thú có cái đầu của con tê giác, nhưng lại có năm con mắt trên mặt. Năm cánh tay dài mọc ra từ thân thể nó, cùng với năm cái chân dài, mảnh khảnh. Một bộ

lông rậm, quần tít bao phủ toàn thân, khiến nó trông còn kinh khiếp hơn. May mắn lúc đó Thợ rừng

Thiếc chẳng có tim, nếu không thì nó sẽ đập ầm lên vì khiếp hãi. Nhưng chỉ làm bằng thiếc nên chàng ta chẳng sợ gì hết, dù cảm thấy rất thất vọng.

“Ta là Oz, Phù thủy Vĩ đại và Khủng khiếp”, con thú nói, bằng một giọng như thể gầm tướng lên.

“Người là ai, tìm ta có việc gì?”

“Tôi là Thợ rừng, làm bằng thiếc. Vậy nên tôi không có tim, và không thể yêu được. Tôi cầu xin ngài cho tôi một trái tim để tôi được như những người đàn ông khác”.

“Vì sao ta phải cho người?” con thú hỏi.

“Bởi vì tôi đã cầu xin, vì chỉ ngài là có thể cho tôi điều mong ước”, Thợ rừng đáp.

Oz khẽ gầm lên khi nghe điều này, nhưng rồi cộc cằn nói, “Nếu quả người muốn có một quả tim, người phải giành lấy nó”.

“Bằng cách nào?”, Thợ rừng hỏi.

“Giúp Dorothy giết trừ Phù thủy Độc ác của miền Tây”, con thú đáp. “Khi mục Phù thủy chết, hãy tới chỗ ta, và ta sẽ cho người trái tim to nhất, tốt nhất và yêu đương nhất trong Xứ sở của Oz”.

Thế là Thọ rừng Thiếc buộc lòng buồn bã trở ra với các bạn và kể cho họ nghe về con Thú khủng khiếp đã trông thấy. Họ đều hết sức kinh ngạc về hình dạng của Phù thủy vĩ đại. Sư tử liền nói, “Nếu ông ta là con thú thì hãy để tôi. Tôi sẽ hết âm lên cho ông ta khiếp sợ mà thuận theo điều tôi muốn.

Và nếu ông ta là quý bà duyên dáng, tôi sẽ vờ lao vào bà ta, ép bà ta phải chiều ý tôi. Và nếu ông ta là cái Đầu lợn, thì thật là may, vì tôi sẽ lăn cái đầu khắp phòng cho tới khi ông ta phải hứa cho chúng ta những gì ta mong mỏi. Vậy nên hãy vui lên các bạn, vì mọi việc sẽ đâu vào đấy”.

Sáng hôm sau người lính có chòm râu xanh tới dẫn Sư tử tới Phòng Ngai vĩ đại và cho chú gặp Oz.

Ngay lập tức Sư tử bước qua cánh cửa, liếc quanh phòng và ngạc nhiên thấy, trước cái ngai là một Quả cầu Lửa, sáng rực và chói chang tới mức chsu ta khó mà cứ dán mãi mắt vào. Suy nghĩ đầu tiên của chú là Oz đã tình cờ vướng vào lửa và bị đốt cháy mất rồi. Khi chú ta cố tới lại gần nó, hơi nóng trở nên dữ dội tới mức làm xém cả ria mép, và chú run rẩy bỏ lại một chỗ gần cánh cửa.

Vào lúc đó, một giọng trầm khẽ khàng từ Quả cầu Lửa vọng ra, và đây là những lời nó nói, “Ta là Oz, Phù thủy Vĩ đại và Khủng khiếp. Người là ai, tìm ta có việc gì?”

Sư tử liền đáp, “Tôi là Sư tử Nhát, cái gì cũng sợ. Tôi tới xin ngài cho tôi lòng dũng cảm, để tôi có thể thực sự trở thành Chúa Sơn lâm như người ta vẫn gọi”.

“Tại sao lại phải cho người lòng dũng cảm?” Oz hỏi.

“Vì ngài là vĩ đại nhất trong tất cả các Phù thủy, và chỉ ngài mới đủ quyền năng cho tôi điều ước”, Sư tử đáp.

Quả cầu Lửa cháy dữ dội một hồi, rồi cái giọng đó nói, “Hãy chứng tỏ cho ta rằng Phù thủy Độc ác đã chết, và lúc đó ta sẽ cho người lòng dũng cảm. Chừng nào mụ ta còn sống, người vẫn là kẻ hèn nhát”.

Những lời này khiến Su tử nổi giận, nhưng không đáp nổi. Và trong khi cứ ngây ra chăm chăm ngó Quả cầu thì nó nóng lên dữ dội tới mức chú phải cúp đuôi lại lao ra khỏi phòng. Chú thấy mừng khi gặp lại các bạn đang ngóng đợi kể cho họ nghe buổi nói chuyện kinh hoàng với ngài Phù thủy.

“Giờ chúng ta phải làm gì?” Dorothy buồn rầu hỏi.

“Chỉ có một điều chúng ta có thể làm”, Su tử đáp, “đó là tới vùng đất của người Winky, tìm mụ Phù thủy Độc ác và tiêu diệt mụ”.

“Nhưng nếu ta không diệt được thì sao?” cô bé nói.

“Khi đó tôi sẽ không bao giờ có lòng dũng cảm”, Su tử tuyên bố.

“Còn tôi sẽ không bao giờ có được trí khôn”, Bù nhìn thêm vào.

“Còn tôi sẽ không bao giờ có được trái tim”, Thợ rừng nói.

“Còn tôi sẽ không bao giờ gặp lại Thím Em và chú Henry”, Dorothy nói và bắt đầu khóc.

“Cẩn thận”, cô gái xanh kêu lên, “nước mắt sẽ rớt xuống áo lụa xanh của cô và làm bẩn nó”.

Thế là Dorothy lau nước mắt và nói, “Tôi nghĩ chúng ta phải thử xem, nhưng chắc chắn là tôi không muốn giết một ai, ngay cả để về với Thím Em”.

“Tôi sẽ đi với cô, nhưng tôi quá nhát胆 để mà giết được Phù thủy”, Su tử nói.

“Tôi sẽ cùng đi”, Bù nhìn tuyên bố, “nhưng sẽ không giúp được gì nhiều, vì tôi ngốc nghếch mà”.

“Tôi không có tim để làm hại ai, kể cả một mụ Phù t hủy”, chàng Thợ rừng

Thiếc nói, “nhưng nếu cô đi thì tôi sẽ đi với cô”.

Vì thế mọi người quyết định khởi hành vào sáng hôm sau, và chàng thợ rừng liền mài rìu trên một hòn đá mài xanh, tra dầu đầy đủ cho các khớp. Bù nhìn thì tự nhồi cho mình toàn rơm mới, Dorothy còn sơn lại mắt cho anh ta, để nhìn rõ hơn. Cô gái màu xanh, người đã rất tử tế với họ, thì đổ đầy giỏ

của Dorothy những thức ăn ngon lành, và xiết chặt cái chuông nhỏ quanh cổ Toto bằng một sợi ruy băng xanh.

Thế rồi họ lên đường thật sớm và say giấc tới rạng ngày, tới khi được đánh thức bởi tiếng gáy của con gà trống xanh vẫn sống ở sân sau lâu đài, cùng tiếng cục tác của con gà mái mới cho ra lò những quả trứng xanh.

Chương 12

Người lính có chòm râu xanh dẫn họ qua các phố Thành Ngọc Xanh, tới căn phòng nơi có viên Gác

Công sống. Viên quan này tháo những đôi kính ra, bỏ lại trong cái hòm lớn của ông ta rồi lịch sự mở

cổng cho các bạn.

“Đường nào dẫn tới mụ Phù thủy Độc ác của miền Tây?” Dorothy hỏi.

“Không có đường”, viên Gác Công trả lời, “không ai lại muốn đi đường đó cả”.

“Thê thì làm thế nào tìm được mụ đây?” cô bé hỏi.

“Chuyện đó dễ thôi”, người đàn ông đáp, “vì khi mụ biết cô đang ở trên mảnh đất của người Winky, mụ sẽ tìm cô và biến cô thành nô lệ”.

“Sự thể có lẽ sẽ không thế”, anh Bù nhìn nói, “vì chúng tôi đang định tới tiêu diệt mụ”.

“Ồ, vậy lại là chuyện khác”, viên Gác Công nói, “Trước giờ không có ai tiêu diệt được mụ, nên đương nhiên tôi nghĩ mụ sẽ biến các vị thành nô lệ như những kẻ khác. Nhưng hãy cẩn trọng, vì mụ

độc ác và dữ tợn, và có thể sẽ không để cho các vị giết mụ. Hãy đi về phía Tây, nơi mặt trời lặn, các vị sẽ tìm ra mụ”.

Họ cảm ơn ông ta và chào tạm biệt, rồi quay về hướng Tây, dần bước trên những đồng cỏ xanh mềm mại điểm xuyết đây đó hoa cúc với mao lương vàng. Dorothy vẫn mặc cái váy lụa xinh xắn từ lúc còn trong lâu đài, nhưng giờ cô ngạc nhiên thấy nó không còn màu xanh nữa mà trắng muốt. Cái ruy băng quanh cổ Toto cũng hết xanh và thành ra trắng như áo của Dorothy vậy.

Thành Ngọc Xanh mau chóng xa tít phía sau. Họ càng tiến bước, mặt đất càng trở nên gồ ghề lăm đồi lăm núi, vì nơi miền Tây chẳng có ruộng đồng hay nhà cửa và đất đai thì bỏ hoang hóa.

Trong buổi chiều, mặt trời nóng rực trên mặt họ. Chẳng có cây cối nào để cho bóng mát. Vậy nên trước khi đêm xuống, Dorothy, Toto, và Sư tử đã thấy mệt, liền lăn ra ngủ liền, trong lúc Thợ rừng với anh Bù nhìn đứng canh.

Vào lúc này, mục Phù thủy Độc ác miền Tây chỉ còn một mắt, nhưng nó ghé gớm như một cái kính viễn vọng, có thể nhìn khắp chốn. Thế là, ngồi trong cửa lâu đài, mục đưa mắt nhìn quanh và trông thấy Dorothy đang nằm ngủ, còn các bạn vây quanh. Họ còn xa lắm nhưng mục Phù thủy Độc ác đã tức tối khi thấy họ trong lãnh địa của mình, thế là mục thổi vào cái còi bạc đeo quanh cổ.

Ngay lập tức, một lũ sói to tướng từ mọi ngả chạy ra. Chân chúng dài, mắt thì nẩy lửa còn hàm răng sắc nhọn.

“Hãy tới chỗ những đứa kia”, mục Phù thủy nói, “và xé chúng ra thành từng mảnh”.

“Thế bà không định biến chúng thành nô nê?”, con sói đầu đàn hỏi.

“Không”, mục đáp, “một đứa bằng thiếc, một đứa bằng rom, một là con nhãi con và một nữa là con sư

tử. Không đứa nào trong bọn chúng có khả năng làm việc, vậy các người hãy xé tan xác chúng”.

“Được lắm”, con sói nói và tốc lực lao đi, những con khác phóng theo.

Thật may mắn là Bù nhìn với Thợ rừng vẫn thức nguyên, liền nghe thấy tiếng bọn sói đáng xông tới.

“Đây là trận chiến của tôi”, chàng Thợ rừng nói, “hãy nấp sau lưng tôi, tôi sẽ nghênh tiếp chúng”.

Chàng ta lấy cái rìu mà chàng đã mài rất sắc, và khi con sói đầu đàn tiến tới chàng Thợ rừng Thiếc vung rìu lên chém bay đầu nó ra khỏi thân, khiến nó chết ngay lập tức. Chàng vung rìu lên lần nữa cũng là lúc con sói tiếp theo tới, và nó cũng gục xuống dưới vũ khí bén ngọt của chàng Thợ rừng. Có bốn mươi con sói, và bốn mươi lần sói bị giết, thế là rốt cục chúng nằm thành một đồng trước mặt chàng.

Xong rồi chàng hạ rìu xuống và xuống ngồi cạnh Bù nhìn, người liền bảo với chàng rằng, “Thật là một trận đánh cừ, bạn ạ”.

Họ đợi tới khi Dorothy thức dậy và sáng hôm sau. Cô gái nhỏ kinh hoàng quá đỗi khi thấy một đồng trống những con sói bù xù, nhưng Thợ rừng đã kể cho cô nghe tất cả. Cô cảm ơn chàng đã cứu mọi người rồi ngồi xuống ăn bữa sáng, sau đó họ tiếp tục lên đường.

Lúc này đây, cũng trong buổi sáng đó, mẹ Phù thủy Độc ác tới bên cửa lầu đài và nhìn bằng con mắt độc nhất trông xa vạn dặm. Mẹ thấy tất cả lũ sói của mình đã nằm chết, và những kẻ lạ mặt thì vẫn đi lại trên vương quốc của mẹ. Điều đó làm mẹ điên tiết hơn nữa, và mẹ thổi cái còi bạc lần hai.

Ngay lập tức một đàn quạ hoang bay về phía mẹ, tối đen cả bầu trời. Và mẹ Phù thủy Độc ác nói với Vua quạ, “Hãy bay ngay tới chỗ những kẻ lạ kia, móc mắt chúng ra và xé chúng thành từng mảnh”.

Đàn quạ hoang không lờ bay tới chỗ Dorothy và các bạn động hành. Thấy chúng cô gái nhỏ sợ hãi.

Nhưng anh Bù nhìn bảo, “Đây là trận chiến của tôi, các bạn hãy nằm xuống cạnh tôi và sẽ được bình yên”.

Thế là họ nằm xuống mặt đất, trừ anh Bù nhìn. Anh ta đứng thẳng và vươn hai tay ra. Và khi lũ quạ

thấy anh, chúng kinh hoàng, vì loài chim này luôn hải các bù nhìn không dám lại gần. Nhưng gã Vua quạ bảo, “Nó chỉ là cái thằng nhồi rơm. Ta sẽ móc mắt nó ra”.

Vua quạ lao vào Bù nhìn, anh ta liền túm lấy đầu nó và vặn cổ đến chết. Rồi một con khác lao vào, và Bù nhìn cũng vặn cổ nó. Có bốn mươi con, và Bù nhìn phải vặn cổ quạ bốn mươi lần, tới khi tất cả bọn chúng nằm chết cả một bên. Thế rồi Bù nhìn gọi các bạn đứng dậy, và họ lại lên đường.

Khi mù Phù thủy Độc ác lại trông ra và thấy bọn quạ của mù đã chết thành đống, mù nổi cơn giận dữ

khùng khiếp và thổi còi bạc lần ba.

Tức thì có tiếng vo ãm không trung, và một bầy ong đen bay tới chỗ mù.

“Hãy tới chỗ những kẻ lạ và đốt chết chúng đi!”, mù phù thủy ra lệnh, và bọn ong quay mình lao tới nơi mà Dorothy và các bạn đang rảo bước. Nhưng chàng Thợ rừng đã nom thấy chúng và Bù nhìn ta thì đã biết phải làm gì.

“Hãy lấy rơm từ trong người tôi và phủ lên người cô bé”, chó con với Sư tử”, anh ta nói với Thợ

rừng, “và lũ ong sẽ không đốt được họ”. Chàng Thợ rừng làm theo và lúc Dorothy nằm sát bên Sư tử

và bé Toto trong tay, rơm đã phủ kín họ.

Bọn ong tới nơi và thấy không có ai ngoài chàng Thợ rừng để đốt, liền lao vào chàng, làm gãy vòi

của chúng trên mặt thiếc mà lại chẳng làm đau được chàng ta. Và vì loài ông không thể sống nổi nếu ngòi của chúng bị gãy, đó là kết cục của bọn

ong đen này. Chúng nằm vương vãi đen đặc bên chàng Thọ rừng, như những đồng than mịn nhỏ.

Thế là Dorothy và Sư tử đứng dậy. Cô giúp Thọ rừng Thiếc nhồi rom lại cho anh Bù nhìn. Một lần nữa, họ tiếp tục hành trình.

Mụ Phù thủy Độc ác phát cuồng lên khi thấy bọn ong đen thành ra những đồng nhỏ như than mịn, liền dậm chân, dứt tóc và nghiêng răng kèn kẹt. Và mụ cho gọi một tá các nô lệ là những người Winky lên, đưa cho họ những chiếc giáo sắc, lệnh cho họ tới chỗ những kẻ lạ mặt và tiêu diệt.

Winky không phải giống người dững cảm, nhưng họ không thể nào trái lệnh mụ. Thế là họ lên đường, tiến lại gần Dorothy. Sư tử liền gầm lên một tiếng rất lớn, lao về phía họ, và những người Winky đáng thương khiếp hãi chạy biến về càng mau càng tốt.

Về đến lâu đài, họ bị mụ Phù thủy Độc ác lấy roi da đánh cho toi bời, rồi bắt đi làm việc. Sau đó mụ

ngồi suy tính xem thế nào đây. Mụ không hiểu nổi vì sao mọi kế hoạch tiêu diệt những kẻ lạ mặt lại thất bại hết, nhưng mụ là một Phù thủy tinh ranh cũng như độc ác nên chẳng mấy chốc đã nghĩ ra.

Trong tủ đĩa của mụ có một cái Mũ vàng, có một vòng kim cương với đá rubi vây quanh. Cái Mũ

vàng này mang phép thuật. Kẻ nào có nó thì được gọi ra bầy Khi có cánh ba lần, chúng sẽ thi hành mọi mệnh lệnh người đó đưa ra. Nhưng trên ba lần thì không. Đã hai lần mụ Phù thủy Độc ác sử

dụng phép thuật của cái mũ. Lần đầu là để biến người Winky thành nô lệ, cho mụ thành chúa tể trị vì mảnh đất này. Bầy khi đã giúp mụ việc này. Lần hai là khi mụ đánh nhau với chính phủ thủy Oz vĩ

đại và đẩy được ông ta ra khỏi miền Tây. Bọn Khi có cánh cũng giúp mụ vụ đó. Mụ chỉ có thể viện tới Mũ vàng một lần nữa thôi, vì vậy mụ không muốn dùng nó cho tới khi mọi sức mạnh của mình đã cạn kiệt. Nhưng giờ đây bọn sói hung dữ, quạ hoang và ong châm của mụ đã chết cả. Nô lệ của

mụ

thì hỡi Sur tử Nhất chạy biến, mụ thấy chỉ còn cách duy nhất để diệt trừ Dorothy và các bạn.

Thế là mụ Phù thủy Độc ác lấy cái Mũ vàng từ trong tủ đĩa và đặt lên đầu. Xong mụ đứng lên chân trái và chậm rãi nói, “Ep-pe, pe-pe, kak-ke!”

Tiếp đó mụ đứng lên chân phải và nói, “Hi-lo, Ziz-zy, zuz-zi, zik!”

Thế là phép thuật bắt đầu. Bầu trời tối lại, trong không trung có tiếng âm nhỏ. Có tiếng đập dờn hời hả của nhiều cánh, và tiếng nói cười huyên náo lớn, rồi mặt trời ra khỏi bầu trời đen tối, để lộ ra mụ

Phù thủy Độc ác với đàn khi vây quanh, mỗi con mang một đôi cánh rộng khỏe khoắn trên vai.

Một con, to lớn hơn những con khác, có vẻ là thủ lĩnh. Nó bay tới gần mụ Phù thủy và nói, “Bà đã gọi chúng tôi lần thứ ba, cũng là lần cuối. Bà có lệnh gì cần sai bảo?”

“Hãy tới chỗ kẻ lạ đang ở trong lãnh địa của ta và tiêu diệt tất cả bọn chúng, trừ con Sur tử”, mụ Phù thủy Độc ác nói. “Hãy mang nó về đây, vì ta muốn đóng cương cho nó như một con ngựa và bắt nó làm việc”.

“Lệnh của bà sẽ được thi hành”, tên thủ lĩnh nói. Và khi đó, trong tiếng huyên náo rầm rĩ, bon Khi có cánh bay tới nơi mà Dorothy và các bạn đang bước đi.

Một vài con Khi túm lấy Thọ rừng Thiếc, mang chàng bay qua không trung tới một nơi đầy những khối đá nhọn hoắc. Ở đây chúng thả chàng Thọ rừng đáng thương từ khoảng cách cao vọi xuống những tảng đá, nơi mà chàng lăn ra méo mó lồi lõm, không còn cử động hay rên rỉ nổi.

Những con khác túm lấy Bù nhìn. Bằng những ngón tay dài chúng rút rơm ra khỏi áo quần và đầu anh ta. Chúng cuộn mũ, ủng, áo quần anh thành một búi nhỏ và ném lên tận ngọn cây cao.

Bọn Khi lại quăng những sợi dây thừng chắc khỏe quanh cổ Sur tử, quấn làm nhiều vòng quanh đầu, quanh thân và chân chú, cho tới khi chú không còn cần, cào và kháng cự bất kỳ cách nào. Rồi chúng nhấc Sur tử lên và bay tới lâu đài của mẹ Phù thủy, nơi chú bị ném vào một cái sân nhỏ có hàng rào sắt vây quanh để không tài nào thoát được.

Nhưng bọn khi chẳng hề động tới Dorothy. Cô bé đứng ôm Toto trong tay, nhìn gương mặt buồn bã của các bạn, thậm chí rồi sẽ mau tới lượt cô. Tên đầu lĩnh của bọn Khi có cánh bay tới chỗ cô, cánh tay dài lông lá của nó vươn ra với cái mặt nhăn nhó xấu xí khủng khiếp, nhưng vừa trông thấy cái dấu hiệu của bà Phù thủy Tốt bụng trên trán cô, nó dừng lại ngay và bảo bọn khi kia không được tới cô.

“Chúng ta không thể hại cô bé này được”, nó nói với chúng, “vì cô ta được bảo vệ bởi Sức mạnh của điều Thiện, là thứ mạnh hơn sức mạnh của cái ác. Tất cả những gì chúng ta làm có thể là mang cô ta tới lâu đài của Phù thủy Độc ác và để lại đó”.

Thế là, nhẹ nhàng và cẩn trọng, chúng mang Dorothy trong tay, lao vụt trong không tới lâu đài và thả cô xuống thềm cửa chính.

Rồi con khi đầu lĩnh nói với mẹ Phù thủy, “Chúng tôi đã vâng mệnh bà trong khả năng có thể. Thợ

rừng Thiếc và Bù nhìn đã bị tiêu diệt, Sur tử bị trói trong sân của bà. Cô bé này thì chúng tôi không dám đụng tới, cũng như con chó mà cô ta ôm. Quyền năng của bà với chúng tôi giờ đây đã hết, và bà sẽ không gặp lại bọn này nữa”.

Thế là tất cả bọn Khi có cánh, trong tiếng nói cười ồn ã, bay vào không trung và biến khỏi tầm mắt.

Mụ Phù thủy Độc ác vừa ngạc nhiên vừa lo lắng khi trông thấy cái dấu hiệu của Dorothy – mụ hiểu rằng bọn khỉ có cánh lần mụ đều không dám làm hại cô bé bằng bất cứ cách nào. Mụ nhìn xuống chân cô và thấy đôi giày bạc, thế là mụ bắt đầu run lên sợ hãi, vì mụ biết phép thuật hùng mạnh nào có trong đó. Thoạt tiên mụ muốn chạy trốn khỏi Dorothy, nhưng khi nhìn vào đôi mắt cô, thấy tâm hồn ngây thơ ẩn dấu trong đó, và rằng cô bé cũng chẳng biết phép thuật diệu kỳ của đôi Giày bạc cô mang, thế là Phù thủy Độc ác cười thầm, và nghĩ, “Ta vẫn có thể biến nó thành nô lệ, vì nó chẳng biết cách dùng cái gì mà nó có”.

Rồi mụ bảo với Dorothy, giọng dữ dằn và khắc nghiệt, “Hãy đi với ta, xem ngươi có nghe lời ta ta, vì

nếu không ta sẽ kết liễu đời ngươi như đã làm với Thọ rừng Thiếc và Bù nhìn”.

Dorothy bước theo mụ qua nhiều căn phòng đẹp đẽ của lâu đài tới cái bếp, nơi mụ Phù thủy bắt cô rửa nồi, rửa ấm, lau sàn, tiếp củi vào lò.

Dorothy nhẫn nhục đi làm, định rằng sẽ chăm chỉ hết mức, vì cô mừng là mụ Phù thủy Độc ác không giết cô.

Thấy Dorothy làm việc chăm chỉ, mụ Phù thủy muốn ra sân và đóng cương cho Sư tử Nhát giống như ngựa. Sẽ thích lắm, mụ chắc chắn, khi bắt chú ta kéo xe của mụ tới bất cứ nơi nào mụ muốn.

Nhưng khi cửa vừa mở ra, Sư tử đã gầm tướng lên dữ tợn nhảy tới chỗ mụ làm Phù thủy Độc ác sợ

quá, lao bỏ ra ngoài, sập cửa lại.

“Nếu không đóng cương cho mi được”, mụ Phù thủy bảo với Sư tử qua những thanh công, “ta sẽ bỏ

đói mi. Mi sẽ không có gì để ăn cho tới khi chịu làm cái điều ta muốn”.

Sau đó mụ không mang thức ăn cho Sur tử ta đang bị cầm tù, và trưa nào cũng tới bên cổng hỏi,

“Người đã sẵn sàng đóng cương như ngựa chưa?”

Và Sur tử đáp, “Đừng hòng. Nếu vạ vào trong sân này ta sẽ cắn”.

Lý do Sur tử không phải làm điều mụ muốn là đêm nào cũng thế, khi mụ đã ngủ, Dorothy lại mang cho chú thức ăn từ trong tù. Ăn xong rồi, chú nằm xuống cái giường bằng rơm, bên cạnh Dorothy ngã xuống gối đầu lên cái bờm mềm mại, bù xù của chú, họ cùng nói về nỗi gian truân của mình và cố vạch ra kế hoạch giải thoát. Nhưng họ không thấy cách nào để thoát ra khỏi lâu đài, vì nó luôn được canh gác bởi những người Winky màu vàng, là nô lệ của mụ Phù thủy Độc ác và quá khiếp hãi để mà làm trái lệnh mụ.

Cô gái nhỏ phải làm việc quần quật cả ngày, và mụ Phù thủy thường xuyên dọa đánh cô bằng cái ô cũ lúc nào mụ cũng cầm trong tay. Nhưng thực ra thì mụ không dám đánh Dorothy vì cái dấu hiệu vẫn hiện diện trên trán cô. Cô bé không hay biết điều đó và vô cùng sợ hãi cho bản thân và Toto. Có lần mụ Phù thủy lấy ô đánh Toto và cho con can đảm lao vào trả miếng bằng một cú ngoạm vào chân mụ. Mụ Phù thủy không chảy máu ở chỗ cắn, vì mụ quá độc ác nên tất cả máu trong người đã khô hết từ nhiều năm trước.

Cuộc sống của Dorothy trở nên buồn bã hơn khi càng ngày với cô, chuyện trở về Kansa gặp lạ Thím Em càng trở nên xa xôi. Đôi lúc cô khóc cay đắng hàng giờ, trong lúc Toto ngồi dưới chân, nhìn vào mặt cô, buồn rầu rên rỉ để bảo rằng nó phiền lòng đến thế nào cho cô chủ nhỏ. Toto thực chẳng cần biết nó đang ở Kansas hay Xứ sở của Oz, chừng nào có Dorothy ở bên. Nhưng nó biết cô nhỏ đang buồn, và điều đó khiến nó buồn theo.

Giờ đây mụ Phù thủy Độc ác vô cùng khao khát có đôi Giày bạc mà Dorothy lúc nào cũng mang.

Bọn Ong, Quạ và Sói nằm chật đống và đang khô đi. Mụ đã dùng hết phép

của cái Mũ vàng, nhưng nếu chỉ cần mũ có được đôi Giày bạc, mũ sẽ có nhiều sức mạnh hơn tất cả những thứ đã mất. Mụ xét

nét dò chừng Dorothy, xem cô có cởi giày ra không, để mũ còn ăn trộm. Nhưng cô bé tự hào về đôi giày xinh xắn đến nỗi không khi nào cởi ra trừ ban đêm và khi cô đi tắm. Mụ Phù thủy thì quá sợ

bóng tối nên không dám vào phòng cô ban đêm để lấy giày, và mũ còn hãi nước hơn cả bóng tối, nên chẳng bao giờ lại gần Dorothy đang tắm. Quả thực là, mũ Phù thủy già không bao giờ chạm vào nước, cũng như bằng cách nào đó để cho nước chạm vào mũ.

Nhưng sinh vật độc ác đó rất xảo quyệt, và cuối cùng cũng nghĩ ra một mẹo để có được cái mình muốn. Mụ đặt một thanh sắt ở giàn bếp, và rồi phù phép biến nó thành vô hình trong con mắt thường.

Thế là khi Dorothy bước qua phòng mà không thấy nó, cô liền vấp vào thanh sắt, ngã xoài ra. Cô chẳng bị đau, nhưng khi cô ngã, một chiếc giày văng ra, và trước khi cô lấy lại được, mũ Phù thủy liền vồ lấy chiếc giày và xỏ vào chân mình.

Mụ già độc ác vô cùng hả hê thấy mẹo đó thành công, vì chừng nào mũ có một trong hai chiếc giày, mũ sẽ nắm giữ một nửa sức mạnh thần thông của nó, và Dorothy không thể dùng để chống lại mũ

ngay cả khi cô biết làm.

Cô gái nhỏ bị mất chiếc giày, liền nổi giận bảo mũ Phù thủy, “Hãy trả giày cho tôi!”

“Ta không trả”, mũ Phù thủy đáp, “vì giờ là giày của ta, không phải của ngươi”.

“Bà là kẻ độc ác!” Dorothy kêu lên. “Bà không có quyền lấy giày của tôi”.

“Ta sẽ giữ nó, cũng thế cả thôi”, mẹ Phù thủy cười vào mặt cô, “và ngày nào đó, ta sẽ lấy nốt cái kia”.

Điều đó khiến Dorothy vô cùng giận dữ và cô nhặt lấy xô nước gần đó, ném về phía mẹ Phù thủy, làm mẹ ướt sượt từ chân tới đầu.

Ngay lập tức mẹ già độc ác hét lên sợ hãi, và khi đó, trong sự kinh hoàng sùng sốt cả Dorothy, mẹ

Phù thủy bắt đầu co rúm và teo tóp lại.

“Hãy xem người đã làm gì ta!” mẹ gào lên. “Một phút nữa thôi, ta sẽ bị tan hết”.

“Quả thực, tôi rất tiếc”, Dorothy nói, cũng thật kinh hãi khi thấy mẹ Phù thủy trở nên tan chảy như đường màu nâu trước mắt cô.

“Người không biết rằng nước là sự hủy diệt của ta?” mẹ hỏi, bằng một giọng rên rỉ tuyệt vọng.

“Đương nhiên rồi”, Dorothy đáp. “Làm sao mà tôi biết được?”

“Phải rồi, trong vài phút nữa ta sẽ tan chảy hết, và người sẽ sở hữu lâu đài. Sinh thời ta đã độc ác, nhưng chưa bao giờ tan nhĩ sẽ bị tan biến bởi một con nhãi như người, hết cả những chiến tích tàn bạo. Trông này, ta đi đây”.

Với những lời này, mẹ Phù thủy đổ xuống thành một bãi tan chảy màu nâu, không hình thù và bắt đầu loan ra những tấm ván sạch sẽ nơi sàn bếp. Thấy mẹ đã tan thành hư vô, Dorothy lấy một xô nước nữa dội lên cái đồng đó. Rồi quét chúng ra cửa. Cô nhặt chiếc giày bạc lên, đó là cái duy nhất sót lại của mẹ già. Cô rửa sạch giày, lấy khăn lau khô, rồi đi vào chân. Thế rồi, khi cuối cùng đã

được tự do làm điều mình muốn, cô chạy ra sân bảo với Sư tử rằng đã hết đời mụ Phù thủy Độc ác của miền Tây, và họ không còn là những tù nhân trên vùng đất xa lạ.

Chương 13

Sur tử Nhất mừng rỡ nghe kể rằng mụ Phù thủy Độc ác đã tan hết vì một xô nước, và Dorothy ngay lập tức mở cổng nhà tù giải phóng cho chú. Họ cùng nhau vào trong lâu đài, nơi điều đầu tiên cô gọi tất cả những người Winky lại, bảo với họ rằng họ không còn là nô lệ.

Người Winky màu vàng hoan hỉ hết sức, vì đã nhiều năm rồi họ phải khổ sở làm việc cho Phù thủy Độc ác, kẻ luôn đối xử với họ vô cùng độc ác. Họ lấy luôn ngày này làm ngày lễ, và suốt từ đó chỉ

hội hè nhảy múa.

“Nếu các bạn tôi, là Bù nhìn với Thợ rừng cũng được ở đây”, Sur tử nói, “thì tôi mới thật là hạnh phúc”.

“Cậu không nghĩ rằng chúng ta sẽ cứu được họ?” cô bé lo lắng hỏi.

“Chúng ta sẽ cố”, Sur tử đáp.

Thế là họ gọi những người Winky màu vàng lại và hỏi họ xem có thể cứu được các bạn cô, và người Winky đáp rằng họ sẵn lòng làm mọi điều có thể vì Dorothy, người đã đưa họ thoát khỏi cuộc đời nô lệ. Thế là cô chọn một người Winky có vẻ thông thạo nhất, rồi khởi hành lên đường. Họ đi cả ngày hôm đó, một phần của ngày hôm sau, cho tới khi tới được cái vùng đá lởm chởm nơi chàng Thợ rừng Thiếc đang nằm cong queo méo mó. Cái rìu của chàng ở gần đó, nhưng lưỡi đã rỉ còn tay cầm thì văng hẳn ra.

Những người Winky nhẹ nhàng nâng chàng Thợ rừng trong tay, đem chàng trở lại lâu đài vàng.

Dorothy chảy nước mắt trước cảnh đáng buồn của người bạn cũ, còn Sur tử trông điềm tĩnh và cảm thông.

Khi về tới lâu đài, cô hỏi người Winky, “Có ai trong các anh là thợ thiếc?”

“Ồ, có, chúng tôi có vài thợ thiếc rất giỏi”, họ bảo có.

“Thế thì hãy đưa họ đến đây”, cô nói. Và khi đám thợ thiếc tới, dụng cụ mang trong giỏ, cô đề nghị

với họ, “Các bác có thể vượt thẳng những chỗ lồi lõm trên người chàng Thọ rừng, nắn cho về hình dáng cũ và hàn lại những chỗ gãy được không?” Các bác thợ thiếc cẩn thận ngắm nghía chàng Thọ rừng rồi đáp rằng họ có thể chữa cho chàng lại

được như xưa. Thế rồi trong một cái phòng lớn màu vàng của lâu đài, họa bắt tay vào việc, suốt ba ngày bốn đêm, gõ, vắn, xoắn, hàn, đánh bóng, đo đếm chân tay, mình, đầu của Thọ rừng Thiếc cho đến lúc cuối cùng chàng ta lại dẫu vào dấy trong hình dáng cũ, cùng các khớp trơn tru như xưa. Đúng là có một vài miếng vá trên người chàng, nhưng các bác thợ thiếc đã cố gắng hết sức, và vì Thọ rừng không phải là kẻ phù phiếm nên chàng chẳng mảy may bận lòng.

Sau cùng, lúc chàng ta bước vào phòng Dorothy cảm ơn cô đã cứu, chàng ta mừng đến nỗi tuôn rơi những giọt nước mắt hạnh phúc, khiến Dorothy phải lấy tạp dề cẩn thận lau sạch khỏi mặt chàng để

cho các khớp khỏi rỉ. Đồng thời nước mắt cô cũng tuôn trào như mưa trước niềm vui gặp lại người bạn cũ, và nước mắt này thì không cần phải lau. Còn về Sư tử, chú ta cứ lấy chỏm đuôi lau nước mắt liên hồi đến nỗi nó ướt nhèm, khiến chú phải ra ngoài sân lâu đài hong lên trước mặt trời cho khô.

“Nếu chúng ta lại có anh Bù nhìn nữa”, chàng Thọ rừng Thiếc nói, khi nghe Dorothy kể xong mọi chuyện, “thì tôi mới thực sự hạnh phúc”.

“Chúng ta sẽ cố tìm lại anh ấy”, cô bé nói.

Thế là cô lại gọi những người Winky tới giúp, và họ đi cả ngày hôm đó và một phần của ngày hôm sau, tới cái cây cao nơi bọn Khi có cánh đã ném quần áo của Bù nhìn lên.

Đó là một cái cây rất cao, và thân cây trơn nhẵn tới độ không ai trèo nổi, nhưng chàng Thợ rừng Thiếc lập tức bảo, “Tôi sẽ hạ nó xuống, và chúng ta sẽ lấy được quần áo của anh ấy”.

Thì ra trong khi một nhóm thợ thiếc đang chữa thân thể cho Thợ rừng thì những người Winky khác, là các bác thợ vàng, đã làm một cái cán bằng vàng đặc và tra vào rìu của chàng, thay cho cái cũ đã gãy. Những người khác lại đánh bóng lưỡi rìu cho tới khi nó hết rỉ và lấp lánh lên như bạc sáng ngời.

Nói xong Thợ rừng bắt đầu dẫn, và chỉ một lát cái cây đổ đánh ầm, áo quần Bù nhìn văng ra, lăn xa trên mặt đất.

Dorothy nhật chúng lên bà bảo đám người Winky mang về lâu đài, nơi chúng được nhờ bằng thứ

rom sạch đẹp, và trông kìa, đó chính là anh Bù nhìn, vẫn tinh tươm như xưa, đang không ngớt cảm tạ

mọi người cứu mạng.

Giờ đây họ lại đoàn tụ với nhau. Dorothy và các bạn trải qua vài ngày vui vẻ tại Lâu đài, nơi họ tìm được mọi thứ mình muốn để được thỏa thích. Nhưng rồi một ngày, cô gài nhỏ nghĩ tới Thím Em và nói, “Chúng ta phải trở về chỗ Oz và yêu cầu ông ta thực hiện lời hứa”.

“Đúng vậy”, Thợ rừng đáp, “và cuối cùng tôi sẽ có được trái tim của mình”.

“Và tôi có được lòng dũng cảm”, Sư tử nói, vẻ ngẫm nghĩ.

“Và tôi sẽ được về Kansas”, Dorothy vỗ tay, kêu lên.

“Ôi, ngày mai ta sẽ lên đường trở về Thành Ngọc Xanh!”

Họ đã quyết điều này. Ngày hôm sau họ gọi những người Winky lại, nói lời từ biệt. Đám người Winky buồn bã thấy họ ra đi, và họ đã trở nên quý mến Thợ rừng Thiếc đến nỗi cứ nài xin chàng ở

lại trị vì họ trên Miền đất Vàng phía Tây đó. Nhưng thấy các bạn quả quyết lên đường, người Winky liền tặng Toto và Sur tử mỗi người một cái đeo cổ vàng, tặng Dorothy một cái vòng xinh đẹp, nạm đầy kim cương tặng Bù nhìn cây gậy chống bịt vàng để đi khỏi ngã, và cho chàng Thọ rừng Thiếc họ

tặng can đầu làm bằng bạc, có dát vàng cùng đá quý.

Mỗi người trong bọn họ nói với người Winky những lời tốt đẹp, rồi tất cả bắt tay họ đến rũ cả tay.

Dorothy đến bên cái tu đựng bát đĩa của mục Phù thủy để lấy vào giỏ lương thực cho cuộc hành trình, và ở đó cô thấy cái Mũ vàng. Cô đội thử mũ lên đầu, thấy nó vừa khít. Cô không biết gì về phép thuật của Mũ vàng, nhưng thấy nó xinh xắn nên cô quyết định sẽ đội nó và đội mũ trùm đầu của cô vào trong giỏ.

Thế là, đã sẵn sàng cho chuyến đi, các bạn bắc đầu khởi hành về Thành Ngọc Xanh. Những người Winky tung hô họ ba lần với nhiều lời chúc lên đường may mắn.

Các bạn hẳn còn nhớ rằng không có con đường nào – ngay cả một lối đi – giữa lâu đài của mục Phù thủy Độc ác với Thành Ngọc Xanh. Đang lúc bốn bạn đồng hành tìm mục thì mục đã thấy họ và phái bảy Khi có cánh đến bắt. Giờ đây, tìm lối về qua những cánh đồng lớn đầy mao lương và cúc rực rỡ còn nhọc nhằn hơn khi đến. Đương nhiên các bạn của chúng ta biết rằng phải đi thẳng về phương đông, nơi mặt trời mọc, và họ đã khởi hành đúng hướng. Nhưng tới trưa, khi mặt trời ở trên đỉnh đầu, họ không còn biết đâu là đông, đâu là tây, và đó là lý do khiến họ lạc đường trong những cánh đồng bao la. Tuy vậy, họ vẫn tiếp tục bước, và đêm xuống với mặt trăng hiện ra sáng ngời. Thế là họ nằm xuống giữa những bông hoa đỏ thắm có

mùi thơm ngọt ngào và ngũ say sưa tới sáng, ngoại trừ anh Bù nhìn và Thọ rừng.

Sáng hôm sau, mặt trời khuất sau đám mây, nhưng họ vẫn khởi hành như thể biết rõ đường đi.

“Nếu cứ đi thật xa”, Dorothy nói, “có lúc ta sẽ tới một nơi nào đó, tôi chắc thế”.

Nhưng ngày lại ngày trôi qua, và họ vẫn không thấy có gì trước mặt ngoại trừ cánh đồng đỏ thẫm.

Bù nhìn bắt đầu hơi cẩn thận.

“Chắc hẳn chúng ta đã đi lạc đường”, anh ta nói, “và trừ phi ta phải tìm được đường tới Thành Ngọc Xanh, tôi sẽ không bao giờ có được bộ não”.

“Cũng như tôi chẳng tìm được trái tim”, Thọ rừng Thiếc tuyên bố, “Tôi thấy khó mà đợi nổi tới khi gặp được Oz, và cô có thấy rằng đây là chuyến đi rất dài”.

“Cô xem”, Sư tử Nhát nói, giọng rên rỉ. “Tôi không đủ can đảm để lê bước mãi mà chẳng tới đâu”.

Thế là Dorothy mất hết tinh thần. Cô ngồi xuống cỏ và nhìn các bạn đồng hành, còn họ ngồi xuống và nhìn cô, rồi Toto thấy lần đầu tiên trong đời nó chần rụt đuôi con bướm đang bay ngang đầu, thế

là nó thè lưỡi ra thở hỏn hên và nhìn Dorothy như muốn hỏi “ta làm gì bây giờ?”

“Chúng ta thử gọi Chuột đồng xem”, cô đề nghị, “Họ có thể cho ta biết đường về Thành Ngọc Xanh”.

“Chắc hẳn rồi”, Bù nhìn kêu lên. “Sao ta không nghĩ ra từ trước nhỉ?”

Dorothy thối vào cái còi cô vẫn đeo quanh cổ từ khi Nữ hoàng chuột cho cô. Vài phút sau họ nghe thấy tiếng ràn rạt của những cái chân bé xíu và một lũ chuột nhỏ xam lao tới chỗ cô. Ở giữa chúng chính là Nữ hoàng – bà ta liền hỏi họ bằng cái giọng bé chín chít, “Tôi có thể làm gì cho các bạn?”

“Chúng tôi bị lạc đường”, Dorothy nói. “Bà có biết Thành Ngọc Xanh ở đâu?”

“Đương nhiên là tôi biết”, Nữ hoàng đáp, “nhưng tới đó còn xa lắm, vì giờ đây cô toàn đi ngược đường”. Lúc này bà ta nhìn thấy cái Mũ vàng của Dorothy và bảo, “Vì sao cô không sử dụng phép thuật của chiếc mũ và gọi bầy Khi có cánh tới? Chúng sẽ đem cô về thành của Oz trong không đầy một giờ”.

“Tôi không biết nó có phép”, Dorothy đáp, ngạc nhiên, “đó là gì vậy?”

“Phép thuật được ghi bên trong Mũ vàng”, Nữ hoàng chuột đáp, “nhưng nếu cô định gọi bầy Khi có cánh thì gượng đã, để chúng tôi đi đã, vì chúng nghịch lắm và gây được rắc rối cho bọn tôi thì chúng sẽ lấy làm sướng lắm”.

“Thế chúng có làm gì tôi không?” cô bé lo lắng hỏi.

“Ồ, không. Chúng phải tuân lời người mang Mũ. Xin tạm biệt!” Và bà ta chạy vụt đi, bọn chuột hồi hả chạy theo sau.

Dorothy nhìn vào cái Mũ vàng và nhìn thấy những dòng chữ trên lớp lót. Đây chắc hẳn là phép thuật, cô nghĩ. Thế là cô cẩn thận đọc lời chỉ dẫn rồi đặt cái mũ lên đầu.

“Ep-pe, pep-pe, kak-ke” cô nói, đứng lên chân trái.

“Cô nói gì thế?” anh Bù nhìn hỏi, không hiểu Dorothy đang làm gì.

“Hil-lo, hol-lo, hel-lo” Dorothy tiếp tục, lần này đứng lên chân phải.

“Helle”, Thợ rừng Thiếc thản nhiên đáp.

“Ziz-zy, zuz-zy, zik!” Dorothy nói, giơ thì đứng trên hai chân. Thế là kết thúc việc đọc thần chú, và họ nghe thấy tiếng ríu rít và cánh đập ồn ã, khi Bầy Khi có cánh bay tới chỗ họ.

Con Vua khi cuối đầu trước Dorothy và hỏi, “Cô có lệnh gì sai bảo?”

“Chúng tôi muốn về Thành Ngọc Xanh”, cô bé nói, “nhưng bị lạc đường.

“Chúng tôi sẽ đưa cô về”. Vua khi đáp, lập tức hai con Khi đã cắp Dorothy trong tay bay đi. Những con khác mang Bù nhìn, Thợ rừng Thiếc, Sư tử. Một con khi nhỏ túm lấy Toto và bay theo, dù con chó cứ cố cắn nó.

Thoạt tiên anh Bù nhìn và Thợ rừng Thiếc hơi sợ sệt, rồi thấy không có chuyện gì xảy ra, họ đã du hành qua không trung một cách vui vẻ, dễ chịu thưởng ngoạn những khu vườn và cánh rừng xinh đẹp xa tít bên dưới.

Dorothy thấy mình lướt đi nhẹ nhàng giữa hai con Khi to nhất, một con chính là Vua khi. Chúng lấy tay làm thành một chiếc ghế và cẩn trọng để khỏi làm cô đau.

“Vì sao các anh phải tuân lời phép thuật của Mũ vàng?” cô hỏi.

“Đó là một câu chuyện dài”, Vua khi đáp, trong tiếng cười. “Đường trước mặt còn dài, tôi sẽ kể cho cô nghe nếu cô thích”.

“Tôi rất muốn nghe chuyện đó”, cô đáp.

“Ngày trước”, khi đầu đàn bắt đầu, “bọn tôi là những con khi tự do, sống sung sướng trong rừng lớn, chuyên canh, ăn quả hạt, làm những điều chúng tôi thích mà chẳng phải gọi ai là chủ. Có lẽ đôi lúc một số trong bọn tôi quá tinh nghịch, có nhảy xuống kéo đuôi những con vật có cánh, đuổi chim, ném hạt vào người trong rừng. Nhưng chúng tôi vô tư và hạnh phúc, tràn ngập niềm vui, tận hưởng từng giây từng phút mỗi ngày. Đó là nhiều năm

về trước, trước cả khi phù thủy Oz ra khỏi những đám mây và thống trị vùng đất này.

Khi đó, tận phương Bắc là nơi ở của một nàng công chúa xinh đẹp và là một phù thủy tài ba. Tất cả

phép thuật của nàng đều dùng để giúp đỡ mọi người. Nàng tên là Gayelette và sống trong một lâu đài lộng lẫy xây bằng những khối đá ru bi lớn. Nàng được tất cả mọi người yêu quý, nhưng mang trong mình một nỗi buồn sâu thẳm là không thể tìm nổi người yêu, vì hết thầy đàn ông đều ngốc nghếch và xấu xí để có thể xứng đôi với một người vừa xinh đẹp và thông minh đến thế. Cuối cùng, nàng tìm được một cậu thanh niên đẹp trai, đỉnh đặc và khôn ngoan hơn tuổi tác. Gayelette quyết rằng khi chàng ta trở thành đàn ông, nàng sẽ lấy người đó làm chồng. Thế là nàng mang chàng tới lâu đài ru bi của mình, và dùng mọi phép thần thông biến chàng trai thành mạnh mẽ, tốt bụng và đáng yêu như

niềm ao ước của bất kỳ người đàn bà nào. Khi trưởng thành, Quelala, tên chàng trai như thế, được coi là người đàn ông tốt đẹp và thông thái nhất trong miền, trong khi vẻ nam nhi của chàng khiến Gayelette say đắm và hồi hải chuẩn bị cho đám cưới.

“Ông tôi lúc đó là Vua của bầy Khỉ có cánh sống trong cánh rừng gần lâu đài của Gayelette, và cụ

già là kẻ thích đùa bỡn hơn bất kỳ thứ gì trên đời. Một hôm, ngay trước đám cưới, ông tôi đang bay với cả bầy thì thấy Quelala đang đi bên sông. Chàng ta ăn vận bộ cánh giàu sang bằng lụa hồng và nhung đỏ tía, và ông tôi muốn xem xem chàng ta có nên trò trống gì. Thế là cả bầy liền lao xuống tóm lấy Quelala, mang chàng ra giữa sông thả xuống.

“Hãy bơi đi, chàng trai thân mến”, ông tôi kêu lên, “và xem nước có làm hỏng mắt xiêm y”. Quelala quá khôn ngoan không thể không bơi. Chàng không hề là kẻ đã bị vận may làm hỏng. Chàng cười lớn khi ngoi lên mặt nước và bơi vào bờ. Nhưng khi Gayelette chạy ra đón chàng, nàng thấy rằng quần nhung áo lụa của chàng đã bị dòng nước sông làm hỏng.

Công chúa rất đỗi tức giận, và đương nhiên, nàng biết kẻ nào gây ra chuyện đó. Nàng cho bắt cả bầy Khi có cánh tới trước mặt, nàng bảo trước tiên sẽ buộc cánh cả bọn lại giống như chúng đã làm với Quelala, đem thả chúng xuống dòng sông. Nhưng ông tôi ra sức cầu xin, vì ông biết bầy khi sẽ chết đuối dưới sông nếu bị trói cánh. Quelala cũng nói đỡ cho, vậy nên cuối cùng Gayelette tha cho họ,

với điều kiện rằng bầy Khi có cánh từ đó phải ba lần thực hiện ước nguyện của người đội Mũ vàng.

Cái mũ này là quà cưới cho Quelala, và người ta bảo nó khiến công chúa tổn một nửa vương quốc của nàng. Dĩ nhiên ông tôi và bầy Khi đồng ý với điều kiện ngay lập tức, và đó là lý do vì sao chúng tôi phải ba lần làm nô lệ cho những người nào có được Mũ vàng, bất luận là ai”.

“Thế rồi họ ra sao?” Dorothy hỏi, vô cùng thích thú vì câu chuyện.

“Quelala là người đầu tiên sở hữu cái Mũ vàng”, Khi đáp, “và chàng là người đầu tiên đưa điều ước cho chúng tôi. Vì cô dâu của chàng không thể chịu nổi sự hiện diện của chúng tôi, sau khi cưới nàng chàng gọi tất cả chúng tôi vào rừng và ra lệnh cho chúng tôi không bao giờ để nàng phải trông thấy bầy Khi có cánh nữa, là điều mà chúng tôi rất muốn vì tất cả đều sợ nàng.

“Đó là tất cả những gì chúng tôi phải làm cho tới khi Mũ vàng rơi vào tay Phù thủy Độc ác miền Tây, kẻ đã bắt chúng tôi biến người Winky thành nô lệ, và sau đó đẩy Oz ra khỏi miền Tây. Giờ đây Mũ vàng thuộc về cô, và cô có ba lần gọi chúng tôi để thực hiện ước muốn”.

Khi Vua khi kết thúc câu chuyện, Dorothy nhìn xuống và trông thấy trước mặt là những bức tường xanh sáng ngời của Thành Ngọc Xanh. Cô kinh ngạc trước chuyến đi chóng vánh của bầy Khi, nhưng mừng rỡ vì hành trình

đã kết thúc. Những sinh vật kỳ lạ cẩn thận đặt các bạn đồng hành xuống trước cổng Thành phố, vua Khi sát đầu chào Dorothy rồi bay vụt đi, cả bầy theo sau.

“Thật là một chuyến đi thú vị”, cô gái nhỏ nói.

“Đúng vậy, và mau chóng thoát khỏi rắc rối”, Su tử đáp. “May mắn làm sao là cô đã mang theo cái mũ kỳ diệu đó!”

Chương 14

Bốn bạn đồng hành bước tới cái cổng lớn của Thành Ngọc Xanh và nhấn chuông. Nhấn được vài lần, cánh cổng mở ra bởi chính viên Gác Cổng họ từng gặp khi trước.

“Cái gì thế này, các vị trở lại ư?” ông ta ngạc nhiên hỏi.

“Thế ông không thấy sao?” anh Bù nhìn đáp.

“Nhưng tôi nghĩ các vị đã đi gặp Phù thủy Độc ác của miền Tây”.

“Chúng tôi đã gặp mụ”, Bù nhìn đáp.

“Và mụ để các vị đi?” người đàn ông kinh ngạc hỏi.

“Mụ không thể không để, vì mụ đã tan ra rồi”, Bù nhìn giải thích.

“Tan ra! Vậy à, đó quả là một tin tốt lành”, ông ta nói.

“Thế ai đã làm mụ tạ vậy?”

“Đó là Dorothy”, Sư tử nghiêm trang nói.

“Trời phù hộ cho cô!” người đàn ông kêu lên, và cúi đầu thật thấp trước mặt cô.

Rồi ông ta dẫn họ vào căn phòng nhỏ của mình và lấy kính từ cái hộp lớn đeo cho tất cả, cũng như

lần trước. Sau đó họ qua cổng vào Thành Ngọc Xanh, và khi mọi người nghe viên Gác Cổng bảo rằng các bạn đã làm tan chảy mụ Phù thủy Độc ác miền Tây, họ liền xúm lại quanh họ, đi theo họ

thành một đám lớn tới Lâu đài của Oz.

Trước cửa, người lính có chòm râu dài màu xanh vẫn đứng canh, nhưng

anh ta cho họ vào ngay, và họ gặp lại cô gái xanh xinh đẹp, người lập tức dẫn từng người về căn phòng cũ để nghỉ ngơi trước khi ngài Oz vĩ đại sẵn sàng tiếp họ.

Anh lính lập tức mang tin tới chỗ ngài Oz rằng Dorothy và các bạn đã trở về, sau khi tiêu diệt xong Phù thủy Độc ác, nhưng Oz không đáp. Họ nghĩ rằng Phù thủy vĩ đại sẽ cho đòi ngay, nhưng không phải. Ngày hôm sau, họ không có tin tức gì về ông ta, ngày hôm sau, rồi hôm sau nữa. Việc chờ đợi thực chán chường và mệt mỏi, và cuối cùng họ thấy bức tức ngài Oz đối xử với họ thật là tệ, sau khi khiến họ phải trải qua bao nhiêu gian khó cùng cảnh nô lệ. Thế là anh Bù nhìn, rốt cục liền yêu cầu cô gái xanh mang tiếp lời nhắn tới Oz, rằng nếu ngài ta không gặp họ ngay lập tức, họ sẽ gọi bầy Khi

có cánh tới giúp để xem ngài có giữ lời hứa hay không. Khi Phù thủy Oz nhận được tin này, ông ta kinh hoảng tới nỗi cho đòi họ tới Phòng Ngai bốn phút sau chín giờ sáng hôm sau. Ông ta đã có lần chạm trán bọn Khi có cánh ở miền Tây và không mong gặp lại chúng.

Bốn bạn đồng hành trải qua một đêm không ngủ, mỗi người nghĩ tới món quà mà Oz hứa ban cho họ.

Duy chỉ có một lần Dorothy chợp mắt nổi, rồi cô mơ thấy mình đang ở Kansas, nơi có Thím Em đang bảo rằng thím mừng quá đôi khi thấy cô lại trở về nhà.

Đúng chín giờ sáng hôm sau, người lính tóc mai xanh đã ở chỗ họ, và bốn phút sau họ đã tới Phòng Ngai của phù thủy Oz vĩ đại.

Lẽ dĩ nhiên mỗi người trong số họ mong nhìn thấy Phù thủy Oz trong hình dạng trước đây, và thấy đều vô cùng kinh ngạc khi nhìn quanh mà chẳng thấy ai ngoài căn phòng. Họ đứng sát cửa và sát vào nhau, vì sự tĩnh lặng của căn phòng trống rỗng còn đáng sợ hơn mọi hình dạng của Oz mà họ từng thấy.

Thế rồi họ nghe thấy một giọng nói, phát ra đâu đó gần đỉnh mái vòm lớn, với một giọng điệu long trọng, “Ta là Oz, phù thủy Vĩ đại và Khủng khiếp.

Các người tìm ta có việc gì?”

Họ lại nhìn khắp xó xỉnh trong phòng. Chẳng thấy ai, Dorothy liền hỏi, “Ngài ở đâu?”

“Ta ở mọi nơi”, Giọng nói đáp, “nhưng vô hình trước mắt bọn người. Giờ ta sẽ ngồi lên ngài kia và các người có thể nói chuyện với ta”.

Quả thực là, khi đó Giọng nói dường như phát thẳng ra từ cái ngài, thế là họ tiến lên thành hàng, trong khi Dorothy nói, “Chúng tôi tới để xin ngài giữ lời hứa, thưa ngài Oz”.

“Lời hứa nào?” Oz hỏi.

“Ngài hứa đưa tôi trở về Kansas khi mụ Phù thủy Độc ác bị tiêu diệt”, cô bé nói.

“Và hứa cho tôi bộ não”, anh Bù nhìn tiếp.

“Và hứa cho tôi trái tim”, chàng Thợ rừng Thiếc đáp.

“Và hứa cho tôi lòng dũng cảm”, Sư tử Nhát đáp.

“Có phải Phù thủy Độc ác đã thực sự bị tiêu diệt?” Giọng nói hỏi, và Dorothy nghĩ nó hơi run rẩy.

“Phải”, cô đáp, “Tôi đã làm mụ tan ra bằng một xô nước”.

“Trời đất”, Giọng nói đáp, “thật là đột ngột! Được rồi, hãy tới chỗ ta ngay mai, vì ta cần thời gian để

nghĩ cho kỹ”.

“Ngài đã có vô khối thời gian”, chàng Thợ rừng giận dữ nói.

“Chúng tôi không thể đợi thêm một ngày”, Bù nhìn tiếp.

“Ngài phải giữ lời hứa với chúng tôi” Dorothy kêu lên.

Sư tử ta nghĩ phải dọa ngài phù thủy một cái. Thế là chú ta gầm tướng lên, hung hãn và đáng sợ tới mức Toto phải cuống cuồng chạy ra xa, làm đổ bức bình phong ở góc phòng. Và khi bình phong rơi đánh âm một cái, họ nhìn ra phía đó, và trong khoảng khắc tất cả đều tràn đầy sùng sốt. Vì họ thấy đứng ở chỗ mà cái màn bị che khuất, là một ông già bé nhỏ, với cái đầu hói và khuôn mặt nhăn nheo, cũng đang kinh hoàng như họ.

Thợ rừng Thiếc vùng riu lao tới chỗ người đàn ông bé nhỏ và hét lên, “Ông là ai?”

“Tôi là Oz, phù thủy Vĩ đại và Khủng khiếp”, ông già nhỏ thó đáp, giọng run rẩy. “Nhưng xin đừng đánh tôi, tôi sẽ làm bất kỳ điều gì các vị muốn”.

Các bạn của chúng ta nhìn ông già trong sùng sốt và thất vọng.

“Tôi nghĩ Oz là cái đầu lớn cơ mà”, Dorothy nói.

“Còn tôi tưởng Oz là một Quý bà đáng yêu”, Bù nhìn nói.

“Còn tôi tưởng Oz là một con thú khủng khiếp”, Thợ rừng Thiếc nói.

“Còn tôi tưởng Oz là một quả cầu lửa”, Sư tử kêu lên.

“Không, các vị đều nhầm, người đàn ông nhỏ đáp, nhũn nhặn, “Đó là tôi đã ngụy tạo ra”.

“Ngụy tạo!”, Dorothy kêu lên, “ông không phải là phù thủy vĩ đại ư?”

“Khẽ thôi, thưa cô”, ông ta nói, “xin đừng nói to, nếu người ta nghe thấy thì tôi sẽ đi đời. Tôi được coi là phù thủy vĩ đại mà”.

“Nhưng mà không phải?” cô bé hỏi.

“Không hề, thưa cô. Tôi chỉ là một người bình thường”.

“Còn tệ hơn thế”, Bù nhìn nói, giọng buồn bã, “ông là kẻ mạo danh”.

“Chính thế”, người đàn ông nhỏ tuyên bố, xoa hai tay vào nhau như thể điều đó khiến ông thú vị.

“Tôi là kẻ mạo danh”.

“Nhưng chuyện này thật khủng khiếp”, chàng Thợ rừng lên tiếng, “làm thế nào tôi có được trái tim đây?”

“Và lòng dũng cảm của tôi?” Sư tử hỏi.

“Và trí não của tôi?” Bù nhìn hỏi, lấy tay gạt nước mắt chảy ra.

“Ôi, các bạn thân mến”, Oz nói, “Xin đừng nhắc tới mấy thứ nhỏ nhặt đó. Hãy xem tôi đây và cái nổi khổ kinh khủng mà tôi gặp phải khi bị phát giác”.

“Không ai biết ông là giả mạo ư?” Dorothy hỏi.

“Không ai cả, ngoài bốn vị và tôi”, Oz đáp, “Tôi lừa mọi người lâu đến nỗi đã nghĩ rằng sẽ không bao giờ bị lộ. Sai lầm lớn nhất của tôi, đó là các vị vào Phòng Ngai. Thường thường tôi không bao giờ gặp thần dân của mình, nên họ tin rằng tôi là cái gì khủng khiếp lắm”.

“Nhưng tôi không hiểu”, Dorothy hoang mang nói. “Làm thế nào mà ông hiện ra với cái đầu lớn?”

“Đó là một trong các mẹo của tôi”, Oz đáp, “Xin cô theo lối này, tôi sẽ cho cô hay”.

Ông ta dẫn đường tới một phòng nhỏ ở cuối Phòng Ngai và họ bước theo. Ông ta chỉ vào một góc, ở

đó có cái đầu lớn đang nằm, làm bằng nhiều lớp giấy dày có khuôn mặt được sơn khéo.

“Tôi treo cái này từ trên trần bằng sợi dây”, Oz nói, “Tôi đứng sau bình phong và kéo dây, để đảo đảo con mắt và cử động cái miệng”.

“Thế còn giọng nói?” cô hỏi.

“Ồ, tôi là người có tài nói bưng”, người đàn ông bé nhỏ đáp, “và tôi có thể định vị giọng của mình bất cứ khi nào tôi muốn. Thế nên cô nghĩ nó từ cái đầu phát ra. Đây là những cái khác tôi dùng để

đánh lừa các vị”. Ông ta cho Bù nhìn xem áo quần và mặt nạ mà ông ta mặc để làm quý bà duyên dáng, còn chàng thợ rừng thì trông thấy con thú khùng khiếp chỉ là một đồng da, được khâu vào nhau, với những thanh gỗ nhỏ để dựng các phía. Còn quả cầu lửa thì vị Phù thủy giả mạo cũng treo nó ở trên trần. Đó thực là một quả bông, nhưng được rót dầu lên thành ra một quả cầu cháy dữ dội.

“Thực sự thì”, Bù nhìn nói, ông phải lấy làm hổ thẹn làm một kẻ giả mạo như thế”.

“Có, chắc chắn là tôi hổ thẹn”, người đàn ông bé nhỏ đáp, buồn bã.

“Nhưng đó là điều duy nhất tôi có thể. Xin hãy ngồi xuống, có đủ ghế đây, và tôi sẽ kể các vị nghe câu chuyện của mình”.

Thế là họ ngồi xuống và nghe ông ta kể câu chuyện sau đây:

“Tôi sinh ra ở Omaha...”

“Sao lại thế, nơi đó chẳng cách Kansas là bao!” Dorothy kêu lên.

“Không xa, nhưng từ đây thì xa hơn”, ông ta lắc đầu với cô, buồn bã. “Lớn lên tôi trở thành một người nói bưng, và được huấn luyện bởi một bậc thầy vĩ đại về môn đó. Tôi có thể bắt chước bất kỳ

loài chim hay thú nào”. Tới đây ông liền bắt chước tiếng mèo con giống đến nỗi Toto liền vênh tai

ngó xem nó ở đâu. “Sau một hồi”, Oz tiếp tục, “tôi phát chán trò đó và trở thành người bay khinh khí cầu”.

“Cái đó là gì vậy?” Dorothy hỏi.

“Một người bay lên khinh khí cầu vào hôm diễn xiếc, thế là một đám đông kéo tới và họ phải trả tiền xem xiếc”.

“Ồ, tôi hiểu”, cô đáp.

“Và thế là, một ngày nọ tôi bay lên trong khinh khí cầu nhưng dây thừng bị xoắn, thế là tôi không xuống được nữa. Nó vượt lên trên cả mây, xa tới nỗi gặp phải luồng không khí và bị mang đi qua bao dặm đường. Cả ngày lẫn đêm tôi bay trong không trung, và sáng ngày thứ hai tôi thức giấc và thấy khinh khí cầu đang lơ lửng trên một vùng đất kỳ lạ, xinh đẹp.

“Nó từ từ hạ xuống, tôi chẳng bị đau tí nào. Nhưng thấy mình ở giữa những nơi xa lạ. Còn họ thấy tôi từ mây xuống, thì nghĩ rằng tôi là một Phù thủy Vĩ đại. Đương nhiên tôi cứ để họ nghĩ như thế, vì họ sợ tôi và hứa làm mọi điều tôi muốn.

“Để vui vẻ và để cho người giỏi có việc, tôi lệnh cho họ xây dựng Thành phố này, cùng với cung điện của tôi. Họ làm điều đó nhiệt thành và giỏi giang. Thế là tôi nghĩ, xứ sở ngày xanh tươi và đẹp đẽ, tôi sẽ gọi nó là Thành Ngọc Xanh, và để cho hợp với cái tên, tôi bắt tất cả thầy mọi người đeo kính, khiến mọi thứ họ nhìn thấy đều thành ra xanh”.

“Thế nghĩa là mọi thứ ở đây không xanh?” Dorothy hỏi.

“Không xanh hơn bất kỳ thành phố nào”, Oz đáp. “Nhưng khi cô đeo kính xanh đó vào, tất nhiên là mọi thứ cô thấy đều màu xanh. Thành Ngọc Xanh được xây đã nhiều năm rồi, và khi được khinh khí cầu mang tới, tôi là một người trẻ tuổi, mà nay đã quá già. Nhưng đám thần dân của tôi mang kính lâu tới mức đa phần họ nghĩ nó thực sự là Thành Ngọc Xanh, và chắc chắn là một nơi đẹp đẽ, thừa mứa ngọc ngà với kim loại đá quý, và mọi thứ tốt đẹp cần có cho người ta hạnh phúc. Tôi tử tế với các thần dân và họ quý mến tôi, nhưng từ khi cung điện này được dựng lên, tôi đã giam mình lại không gặp mặt bất kỳ một ai.

“Một trong những điều tôi lo sợ nhất là các mục phù thủy, vì trong khi mình

hoàn toàn không có phép thuật gì thì tôi mau chóng biết rằng đám phù thủy có thể làm ra những điều thần kỳ. Có bốn phù thủy trong xứ này, và họ trị vì dân chúng ở miền Bắc, miền Nam, miền Tây, miền Đông. May mắn là các bà Phù thủy miền Bắc và Nam tốt bụng, và tôi biết họ sẽ không hại mình. Nhưng các cụ phù thủy miền Đông và miền Tây thì độc ác kinh khủng, và nếu không nghĩ rằng tôi mạnh hơn thì các cụ

chắc chắn đã tiêu diệt tôi lâu rồi. Và thế là, tôi sống trong nỗi sợ cùng cực về các cụ nhiều năm, thế

nên cô cứ tưởng tượng tôi đã vui mừng thế nào khi thấy ngôi nhà của cô đã rơi vào Phù thủy Độc ác miền Đông. Khi cô tới chỗ tôi, tôi sẵn sàng hứa điều gì nếu cô làm biến luôn cụ Phù thủy còn lại.

Giờ thì cô đã làm cụ ta tan ra, tôi lấy làm xấu hổ mà nhận rằng tôi không giữ được lời hứa”.

“Tôi nghĩ ông là người rất tội”, Dorothy nói.

“Ồ, không, cô bé thân mến. Tôi thực là người rất tốt, nhưng là một phù thủy tội, tôi thừa nhận như vậy”.

“Ông có thể cho tôi bộ não?”, Bù nhìn hỏi.

“Anh không cần nó. Anh đang học mọi thứ mỗi ngày. Đứa trẻ có óc não, nhưng nó có biết nhiều đâu.

Kinh nghiệm là cái duy nhất mang lại hiểu biết, và chừng nào anh còn ở trên đời, anh càng có nhiều kinh nghiệm”.

“Điều đó có lẽ đúng”, Bù nhìn nói, nhưng tôi vẫn cứ không hạnh phúc trừ

phi ông cho tôi một bộ

não”.

Vị Phù thủy giả nhìn anh ta cẩn thận.

“Được rồi”, ông ta thở dài nói, “tôi không phải là phù thủy, như tôi đã nói, nhưng nếu sáng mai anh tới chỗ tôi, tôi sẽ nhồi bộ não vào đầu anh. Tuy vậy, tôi không thể cho anh biết làm thế nào để sử

dụng chúng, anh phải tự mình tìm ra”.

“Ồ, cảm ơn, cảm ơn ngài!”, Bù nhìn kêu lên. “Tôi sẽ tìm ra cách để dùng nó, đừng lo!”

“Thế lòng dũng cảm của tôi thì sao?”, Sur tử lo lắng hỏi.

“Cậu có thừa lòng dũng cảm, tôi đảm bảo”, Oz trả lời. “Tất cả thứ cậu cần là tự tin vào chính mình.

Không có sinh vật nào không sợ hãi khi gặp nguy hiểm. Lòng dũng cảm là đối mặt với nguy hiểm ngay cả khi anh sợ, và lòng dũng cảm đó thì cậu có thừa”.

“Có lẽ vậy, nhưng tôi vẫn cứ sợ”, Sur tử nói, “Tôi sẽ rất là không vui trừ phi ông cho tôi một thứ can đảm làm một kẻ quên đi rằng anh ta đang sợ”.

“Được rồi, ngày mai, tôi sẽ cho cậu lòng dũng cảm đó”, Oz trả lời.

“Thế còn trái tim của tôi?” chàng Thợ rừng Thiếc hỏi.

“Vậy sao”, Oz trả lời, „về chuyện đó, tôi nghĩ anh đã làm khi muốn có trái tim. Nó là thứ khiến con người ta phiền muộn nhất. Nếu mà anh biết rằng, anh là người may mắn không có tim”.

“Đó là vấn đề quan trọng”, Thợ rừng đáp, “Về phần tôi, tôi sẽ chịu mọi bất hạnh mà không hề ca cẩm, nếu ông cho tôi một trái tim”.

“Được thôi”, Oz đáp nhã nhặn, “Hãy tới chỗ tôi ngày mai và anh sẽ có trái tim. Tôi đã sắm vai Phù thủy nhiều năm tới nỗi sẽ tiếp tục vai đó thêm một chút nữa”.

“Còn giờ thì”, Dorothy hỏi, “làm thế nào cho tôi được trở về Kansas?”

“Chúng ta phải suy nghĩ về chuyện đó”, người đàn ông bé nhỏ đáp. “Hãy cho tôi hai ba ngày xem xét vấn đề và tôi sẽ tìm ra con đường đưa cô vượt qua sa mạc. Trong khi đó, các vị sẽ được đối xử như

khách quý, và cung điện của tôi, mọi người sẽ hầu hạ và tuân theo những mong muốn nhỏ nhất của các vị. Chỉ có một điều tôi xin đổi lại cho sự giúp đỡ đó, là các vị hãy giữ kín đừng cho ai biết tôi là giả mạo”.

Họ đồng tình không hề nói gì về điều đã biết, và trở lại phòng trong tâm trạng phấn chấn. Cả

Dorothy cũng hy vọng rằng “Kẻ giả mạo Vĩ đại và Khủng khiếp”, cô gọi ông ta như thế, sẽ tìm ra cách đưa cô về Kansas, và nếu thế thì cô sẵn sàng tha thứ cho ông ta tất cả.

Chương 15

Sáng hôm sau, anh Bù nhìn bảo với các bạn, “Hãy mừng cho tôi đi. Rất cục tôi cũng được tới chỗ Oz để lấy bộ óc. Khi trở về tôi cũng sẽ là một người như ai”.

“Tôi luôn quý anh như là anh vậy thôi”, Dorothy nói giản dị.

“Như là cô quý một anh bù nhìn”, anh ta đáp. “Nhưng chắc rằng cô sẽ thấy được nhiều hơn trước những ý tưởng tuyệt vời từ bộ óc mới đây của tôi”.

Thế rồi anh ta vui vẻ chào họ và tới Phòng Ngai, gõ nhẹ cánh cửa.

“Mời vào”, Oz nói.

Anh Bù nhìn bước vào và thấy người đàn ông nhỏ bé đang ngồi bên cửa sổ, đắm chìm trong suy tư.

“Tôi đến để xin bộ óc”, Bù nhìn nói, hơi bối rối.

“À phải, xin mời ngồi xuống”, Oz đáp. “Thứ lỗi cho tôi phải nhắc cái đầu anh ra, nhưng tôi phải làm thế nào để nã anh vào đúng chỗ”.

“Không hề gì”, Bù nhìn nói, “Ông cứ việc nhắc ra, rồi nó sẽ tốt hơn lúc trở lại”.

Thế là vị Phù thủy tháo đầu Bù nhìn và rút rơm ra. Rồi ông về hậu phòng, lấy một đầu cám, trộn với một lô đinh với kim. Sau khi nhào chúng cho đều, ông đổ đầy hỗn hợp đó lên đầu của Bù nhìn, nhồi rơm cho phần còn lại và giữ nó yên vị. Khi buộc đầu lại vào thân cho Bù nhìn, ông bảo anh ta, “Từ

giờ anh sẽ là người vĩ đại, vì tôi đã làm cho anh rất nhiều cám mới”.

Anh Bù nhìn vừa vui sướng vừa hãnh diện trước tâm nguyện lớn nhất đã hoàn thành, nồng nhiệt cảm ơn Phù thủy Oz và trở ra với các bạn.

Dorothy tò mò nhìn anh ta. Quả thực đỉnh đầu anh phồng lên vì bộ óc.

“Anh thấy thế nào?” cô hỏi.

“Quả thực tôi thấy sáng suốt ra”, anh ta đáp nghiêm chỉnh. “Khi quen với

nó rồi, tôi sẽ biết tất cả mọi điều”.

“Vì sao định với kim cứ chọc ra khỏi đầu anh vậy?” chàng Thợ rừng Thiếc hỏi.

“Đó là bằng chứng về con người sắc sảo”, Su tử nhận xét.

“Thế thì, tôi phải tới chỗ Oz để lấy trái tim”, Thợ rừng nói. Thế là chàng ta tới Phòng Ngai và gõ cửa.

“Mời vào”, Oz gọi. Chàng Thợ rừng bước vào và bảo, “Tôi tới để xin trái tim”.

“Được lắm”, người đàn ông bé nhỏ đáp, “nhưng tôi sẽ phải cắt một cái lỗ ở ngực anh để đặt tim cho đúng chỗ. Hy vọng sẽ không làm anh đau”.

“Ồ, không hề gì”, chàng Thợ rừng đáp. “Tôi chẳng đau gì hết”.

Thế là Oz lấy cái kéo bằng sắt tây cắt một lỗ vuông nhỏ ở ngực bên trái của Thợ rừng Thiếc. Rồi tới cái tủ ngăn kéo, ông lấy ra một quả tim xinh xắn, bạng lụa và nhồi mùn cưa. “Nó đẹp đấy chứ?” ông hỏi.

“Quả thực, đẹp lắm!” Chàng ta đáp, vô cùng hài lòng. “Nhưng nó có phải là một trái tim tử tế?”

“Ồ, rất mực!” Oz đáp. Ông ta cho trái tim vào lòng ngực Thợ rừng, đặt lại miếng thiếc vuông, gọn ghẽ

hàn lại chỗ cắt.

“Đấy”, ông nói, “thế là anh đã có trái tim mà bất kỳ người đàn ông nào cũng phải hãnh diện. Tôi xin lỗi đã để lại miếng vá trên ngực anh, nhưng đó là chuyện ko sao tránh khỏi”.

“Đừng bận tâm miếng vá”. Chàng Thợ rừng kêu lên hanh phúc. “Thực vô

cùng cảm tạ. Tôi sẽ không bao giờ quên được lòng tốt của ông”.

“Xin đừng nhắc nữa”, và Oz đáp lời.

Thế là Thọ rừng Thiếc trở lại với các bạn, những người liền chúc chàng hạnh phúc vì may mắn có được.

Giờ đây Su tử bước vào Phòng Ngai và gõ cửa.

“Mời vào”, Oz bảo.

“Tôi tới xin lòng dừng cảm”, Su tử bước vào phòng tuyên bố.

“Tốt lắm”, người đàn ông bé nhỏ đáp, “tôi sẽ lấy cho cậu”.

Người đàn ông đi tới chạn đĩa, với tay lên một ngăn trên cao lấy xuống cái chai vuông màu xanh, rồi rót cái thứ trong đó ra cái đĩa vàng chạm trổ đẹp đẽ. Đặt món này trước mặt Su tử Nhất, đang hít hà như thể không thích, vị Phù thủy bảo, “Hãy uống đi”.

“Cái gì thế?” Su tử hỏi.

“À”, Oz đáp, “nếu nó vào trong cậu thì cậu sẽ thành can đảm. Cậu biết đấy, dĩ nhiên là, lòng dừng cảm luôn ở trong người ta, thế nên cái này không thể gọi là lòng dừng cảm cho đến khi cậu nuốt nó vào. Vì vậy tôi đã bảo cậu uống càng mau càng tốt”.

Su tử không chần chừ gì nữa uống cạn cái đĩa.

“Cậu thấy thế nào?” Oz hỏi.

“Tràn đầy dừng cảm”, Su tử đáp, vui sướng trở ra với các bạn, kể cho họ nghe vận may của mình.

Còn lại một mình, Oz mỉm cười khi nghĩ tới thành công của ông trong việc đem đến cho Bù nhìn,

Thợ rừng Thiếc và Sư tử đứng cái họ ao ước. “Làm thế nào mình không khỏi là kẻ giả mạo”, ông nhủ

thầm, “khi tất cả những nhân vật đó buộc mình phải làm những thứ mọi người đều biết là không thể?”

Thật dễ để khiến Bù nhìn, Sư tử và Thợ rừng Thiếc hạnh phúc, vì họ tưởng ta có thể làm mọi việc.

Nhưng sẽ cần nhiều tưởng tượng hơn để đưa Dorothy về Kansas, và chắc rằng mình chưa biết phải làm thế nào đây”.

Đã ba ngày rồi Dorothy không được tin tức gì từ Oz. Đó là những ngày buồn bã với cô gái nhỏ, dù các bạn cô thấy đều hài lòng và hạnh phúc. Bù nhìn bảo với mọi người rằng đầu anh có những ý nghĩ

tuyệt diệu, nhưng chẳng nói ra vì anh biết không ai ngoài anh có thể hiểu. Khi Thợ rừng Thiếc bước đi, chàng ta cảm thấy tim mình đập rộn ràng trong lồng ngực, và bảo Dorothy rằng chàng ta phát hiện đó là một quả tim nhân hậu và dịu dàng hơn thứ chàng có khi còn là người bình thường. Sư tử thì tuyên bố rằng chú chẳng sợ gì nữa trên đời, và sẽ vui vẻ mà giáp mặt cả đội quân hay hàng tá con Kalidah dự tợn.

Thế là ai trong nhóm nhỏ cũng thỏa mãn, ngoại trừ Dorothy, người càng khao khát trở về Kansas hơn bao giờ hết.

Tới ngày thứ tư, cô vô cùng vui sướng khi Oz cho gọi, và khi cô bước vào Phòng Ngai, ông nói với giọng nhẹ nhõm, “Hãy ngồi xuống đây, cô bé yêu quý. Tôi nghĩ đã tìm ra cách đưa cô ra khỏi xứ sở này”.

“Và trở lại Kansas?” cô tha thiết hỏi.

“Được rồi, tôi chưa chắc về Kansas lắm”, Oz đáp, “vì tôi hoàn toàn không rõ nó ở phương nào.

Nhưng điều đầu tiên tôi cần làm là vượt qua sa mạc, sau đó tìm đường về

nhà sẽ dễ thôi”.

“Nhưng làm thế nào để vượt qua sa mạc?” cô hỏi.

“Được rồi, tôi sẽ cho cô hay điều tôi đang nghĩ”, người đàn ông bé nhỏ đáp. “Cô biết đây, tôi tới đây trên khinh khí cầu. Cô cũng tới trên không, bởi cơn lốc xoáy. Vậy nên tôi tin cách tốt nhất qua sa mạc là đi trên không. Làm một cơn lốc xoáy thì quá khả năng của tôi. Nhưng tôi nghĩ rồi, tôi chắc mình có thể làm được một khinh khí cầu”.

“Làm thế nào?” Dorothy hỏi.

“Một khinh khí cầu”, Oz đáp, “được làm bằng lụa, và bọc keo để giữ hơi đốt ở trong. Tôi có đầy lụa trong Lâu đài, thế nên khinh khí cầu không khó. Nhưng trên toàn xứ sở này không đâu có khí đốt để bơm vào cho nó bay được”.

“Nếu nó không bay được”, Dorothy nhận xét, “thì sẽ vô dụng với chúng ta”.

“Đúng vậy”, Oz đáp, “Nhưng có cách khác làm nó bay, đó là cho khí nóng vào. Khí nóng không thể đốt bằng khí đốt, vì khi nó lạnh đi thì khí cầu sẽ rơi xuống sa mạc, và chúng ta thất bại”.

“Chúng ta!” co bé kêu lên, “ông đi cùng với tôi ư?”

“Phải, tất nhiên rồi”, Oz đáp. “Tôi đã chán làm kẻ giả mạo. Nếu tôi ra khỏi Lâu đài này, người ta sẽ

phát hiện tôi không phải là Phù thủy, rồi họ sẽ tức giận tôi vì đã lừa dối họ. Thế là cả ngày tôi phải giam mình trong những căn phòng này và cuộc

đòi trở nên buồn chán. Tôi thà cùng cô về lại Kansas và trở lại gánh xiếc”.

“Tôi lấy làm vui sướng có ông đi cùng”, Dorothy nói.

“Cảm ơn cô”, ông đáp. “Giờ thì, nếu cô giúp tôi khâu lụa, chúng ta sẽ bắt tay vào khinh khí cầu”.

Thế là Dorothy lấy kim chỉ ra, và khi Oz vừa cắt ra những dải lụa theo những hình dáng thích hợp, cô gái nhỏ liền khâu chúng gọn ghẽ vào nhau. Đầu tiên có một dải màu xanh nhạt, rồi một dải thanh thẫm, rồi là một dải xanh ngọc, vì Oz thích làm một khinh khí cầu có ba màu khác nhau vây quanh.

Phải mất ba ngày để khâu các dải lụa lại với nhau. Khi kết thúc họ có một cái túi lụa xanh to lớn dài hơn hai mươi mét.

Rồi Oz liền sơn bên trong nó một lớp keo mỏng để kín gió, sau đó tuyên bố rằng khinh khí cầu sẵn sàng.

“Nhưng chúng ta phải có giỏ đề ngồi”, ông nói. Thế là anh phái tên lính có bộ râu xanh đi mua một cái giỏ quần áo lớn, buộc dưới đáy khinh khí cầu bằng nhiều sợi thừng.

Khi mọi việc đã sẵn sàng, Oz thông báo cho toàn thể thần dân rằng ông sắp đi thăm một người anh Phù thủy sống trên những đám mây. Tin đó lập tức truyền đi khắp Thành phố và tất cả mọi người kéo tới xem cảnh tượng kỳ diệu.

Oz ra lệnh cho mang khinh khí cầu tới trước cửa lâu đài, và mọi người cứ chăm chăm ngắm nó hết sức tò mò. Chàng thợ rèn Thiếc đã chặt một đồng gỗ lớn, hun lên một đồng lửa, còn Oz thì giữ đáy của khinh khí cầu trên ngọn lửa để cho không khí nóng bốc lên chui vào trong túi lụa. Dần dần khinh khí cầu phình ra, vươn lên trên không, tới khi cái giỏ chỉ còn chớm mặt đất.

Thế là Oz trèo vào trong giỏ và lớn giọng bảo các thần dân, “Giờ ta vắng nhà cho một chuyến thăm viếng. Trong khi đó, Bù nhìn sẽ trị vì các người. Ta ra lệnh cho các người vâng lời anh ấy như vâng lời ta”.

Khi đó, khinh khí cầu xiết căng sợi dây gắn nó với mặt đất, vì không khí bên trong đã nóng lên khiến trọng lượng của nó nhẹ hơn không khí – thiếu điều này thì khinh khí cầu khó mà lên trời được.

“Tới đây, Dorothy!” ông Phù thủy kêu lên, “mau lên, không thì khinh khí cầu bay mất”.

“Tôi không thấy Toto”, Dorothy đáp, không muốn bỏ lại chú chó nhỏ. Toto đã lao tới chỗ đám đông để sửa một con mèo con, và cuối cùng Dorothy cũng tóm được nó. Cô xốc nó lên chạy về phía khinh khí cầu.

Cô còn cách nó vài bước, và Oz đang giơ tay ra để đỡ cô lên giỏ, thì “Rắc” đi đờn sợi dây, và khinh khí cầu bay lên mà không có cô.

“Trở lại đi!” cô hét, “Tôi cũng muốn đi”.

“Tôi không trở lại được, cô bé thân mến”, Oz kêu lên với cô từ trong giỏ. “Tạm biệt”.

“Tạm biệt!” tất cả kêu lên, và mọi con mắt đều hướng lên về phía Phù thủy đang bay trong chiếc giỏ, mỗi lúc một xa vào trong bầu trời.

Đó là khoảnh khắc cuối cùng mà bất kỳ ai trong số họ con trông thấy Oz, vị Phù thủy tuyệt vời, dù có lẽ ông đã về tới Omaha bình an và giờ này đang ở đây. Đó là tất cả những gì chúng ta có thể biết.

Nhưng mọi người thì nhớ ông với tình cảm thắm thiết và bảo nhau rằng, “Oz luôn là bạn của chúng ta. Khi ở đây, ông xây cho ta Thành Ngọc Xanh, và khi đi rồi, ông để cho ta Bù nhìn để cai trị”.

Dẫu vậy, nhiều ngày sau, họ vẫn buồn rầu vì mất đi vị Phù thủy Tuyệt vời, không dễ gì khuây khỏa nỗi.

Chương 16

Dorothy khóc cho sự cay đắng kết thúc hy vọng được trở về Kansas, nhưng nghĩ rồi cô lại lấy làm mừng vì đã không leo lên khinh khí cầu. Và cô cũng tiếc vì không còn Oz ở bên, các bạn của cô cũng thế.

Chàng Thợ rừng Thiếc tới chỗ cô bảo, “Thực sự tôi sẽ là kẻ vô ơn nếu không tiếc thương người đã cho tôi một quả tim tuyệt vời. Tôi muốn khóc một chút về chuyện ông ấy đi mất, nếu cô làm ơn lau nước mắt để tôi khỏi rĩ”.

“Rất sẵn lòng”, cô bé đáp, và lập tức mang khăn ra. Thế là chàng Thợ rừng khóc chừng vài phút, cô vẫn thận xem nước mắt và lấy khăn lau đi. Khi đã xong, chàng ta tha thiết cảm ơn cô, tự tra dầu khấp lướt từ can nạm đá quý để phòng rủi ro.

Anh Bù nhìn giờ đây là quốc vương trị vì Thành Ngọc Xanh – dù không phải là phù thủy nhưng mọi người vẫn hãnh diện về anh. “Bởi vì”, họ nói, “chẳng thành phố nào trên thế gian này được trị vì bởi một người nhồi rơm”. Và trong chừng mực đó, họ hoàn toàn đúng.

Buổi sáng sau khi khinh khí cầu bay mất cùng với Oz, bốn bạn đồng hành gặp nhau trong Phòng Ngai bàn bạc tình hình. Bù nhìn ngồi trong Ngai lớn và những người kia kính cẩn đứng trước mặt.

“Chúng ta cũng chưa đến nỗi kém may mắn”, vị quốc vương mới nói, “vì lâu đài và Thành Ngọc Xanh giờ thuộc về ta, và chúng ta có thể làm điều mình muốn. Khi tôi nhớ ra rằng cách đây không lâu tôi còn bị treo trên cái sào ngoài đồng, và giờ đây tôi thống trị Thành phố xinh đẹp này, tôi hoàn toàn thảo mãn về số phận của mình”.

“Tôi cũng thế”, Thợ rừng Thiếc nói, “rất là mãn nguyện với quả tim mới, và thực sự thì, đó là cái

duy nhất tôi mong ước trên đời này”.

“Về phần tôi, tôi hài lòng biết rằng mình can đảm như bất kỳ con thú nào, nếu không nói là hơn”, Su

tử nói, vẻ khiêm nhường.

“Nếu mà Dorothy cũng bằng lòng sống ở Thành Ngọc Xanh”, Bù nhìn tiếp tục, “thì chúng ta sẽ cùng vui vẻ bên nhau”.

“Nhưng tôi không muốn sống ở nơi đây”, Dorothy kêu lên, “Tôi muốn về Kansas, với Chú Henry và Thím Em”.

“Thôi được, vậy thì ta làm gì bây giờ?” chàng Thọ rùng rợn.

Bù nhìn quyết định suy nghĩ, và anh ta nghĩ riết đến nỗi những kim đinh bắt đầu chọc ra khỏi đầu.

Cuối cùng anh nói, “Vì sao chúng ta không gọi bầy Khi có cánh tới, và bảo chúng mang cô qua sa mạc?”

“Tôi chưa nghĩ ra điều đó!” Dorothy vui sướng. “Chính thế. Tôi sẽ đi lấy Mũ vàng ngay”.

Khi mang mũ vào Phòng Ngai, cô đọc thần chú, chẳng mấy chốc bầy khi có cánh bay vào qua cửa sổ

để ngỏ và đứng bên cô.

“Đây là lần thứ hai cô gọi chúng tôi”, Vua khi nói, cúi đầu trước cô gái nhỏ. “Cô muốn điều gì, thưa cô?”

“Tôi muốn cùng các anh bay về Kansan”, Dorothy nói.

Nhưng Vua khi lắc đầu.

“Điều đó không thể được”, khi nói. “Chúng tôi chỉ thuộc về mảnh đất này, chúng tôi không thể rời khỏi nó. Chưa bao giờ Khi có cánh tại Kansas, và tôi nghĩ cũng không bao giờ, vì chúng tôi không thuộc về nơi đó. Chúng tôi vui sướng được phục vụ cô trong khả năng của mình, nhưng không thể

nào vượt qua sa mạc. Xin tạm biệt”.

Và cúi mình lần nữa, Vua khỉ dang cánh ra bay qua cửa sổ, theo sau là cả bày đàn.

Dorothy sắp khóc òa vì thất vọng.

“Tôi đã không đầu lãng phí phép thuật của Mũ vàng”, cô nói, “vì bây giờ có cánh không giúp được tôi”.

“Chuyện rõ đáng buồn!” chàng Thợ rừng hiền hậu nói.

Anh Bù nhìn lại nghĩ ngợi, và cái đầu anh ta phồng lên khiếp đến nỗi Dorothy sợ nó nổ tung.

“Chúng ta hãy cho gọi anh lính có bộ râu xanh”, anh ta nói, “và hỏi xem sao”.

Thế là người lính được triệu tới, rụt rè bước vào Phòng Ngai, vì khi Oz còn đó anh ta không bao giờ

đi xa hơn cánh cửa.

“Cô gái nhỏ này”, Bù nhìn nói với anh lính, “muốn vượt qua sa mạc. Cô ấy phải làm thế nào?”

“Tôi không biết”, người lính đáp, “vì chưa từng có ai vượt qua sa mạc, ngoại trừ Oz”.

“Thế không ai giúp được tôi sao?” Dorothy tha thiết hỏi.

“Có thể là Glinda”, anh ta gợi ý.

“Glinda là ai?” Bù nhìn hỏi.

“Là Phù thủy miền Nam. Bà là người mạnh nhất trong các phù thủy và cai

trị vì người Quadling.

Hơn nữa, lâu đài của bà nằm bên rìa sa mạc, nên có thể biết đường vượt qua nó”.

“Glinda là một Phù thủy Tốt bụng, phải không?” cô bé hỏi.

“Những người Quadling cho rằng bà tốt”, anh lính nói, “và bà tử tế với mọi người. Tôi nghe nói Glinda là một phụ nữ xinh đẹp, bà biết cách làm cho mình trẻ mãi dù đã sống bao năm”.

“Có cách gì để tôi tới được lâu đài của bà?” Dorothy hỏi.

“Con đường đi thẳng về phương Nam”, anh ta đáp, “nhưng thấy bảo đầy nguy hiểm cho lữ khách. Có những con thú hoang dại trong rừng, và một giống người kỳ dị không thích người lạ đi qua vương quốc của họ. Vì lẽ đó không người Quadling nào từng đến được Thành Ngọc Xanh”.

Thế rồi người lính rời bước và anh Bù nhìn nói, “Có vẻ là, dù nguy hiểm đến mấy thì điều tốt nhất cho Dorothy là tới miền nam và hỏi xin Glinda giúp đỡ. Nếu ở lại đây thì không bao giờ cô về

Kansas được”.

“Anh cần suy nghĩ thêm về việc này”, chàng Thợ rừng Thiếc nhận xét.

“Có chứ”, Bù nhìn đáp.

“Tôi sẽ đi với Dorothy”, Sư tử tuyên bố. “Vì tôi chán thành phố của anh và thấy nhớ cánh rừng và đồng nội. Tôi thực là một loài hoang dã, anh biết đó. Hơn nữa, Dorothy sẽ cần có ai bảo vệ”.

“Đúng vậy”, chàng Thợ rừng đồng tình. “Rìu của tôi có thể có ích với cô, thế nên tôi cũng sẽ cùng tới miền Nam”.

“Khi nào chúng ta khởi hành?” anh Bù nhìn hỏi.

“Anh cũng đi ư?” họ ngạc nhiên hỏi.

“Đương nhiên rồi. Không có Dorothy tôi đã không bao giờ có trí tuệ. Cô ấy đã nhắc tôi ra khỏi cái sào ngoài đồng và đưa tôi tới Thành Ngọc Xanh,

và tôi sẽ không bao giờ rời xa chùng nào cô vĩnh viễn trở lại Kansas”.

“Cảm ơn anh”, Dorothy nói, giọng biết ơn. “Anh rất tốt với tôi. Nhưng tôi mong được khởi hành càng mau càng tốt”.

“Sáng mai chúng ta lên đường”, Bù nhìn đáp. “Giờ thì tất cả hãy sẵn sàng, vì đó không phải là cuộc hành trình ngắn ngủi”.

Sáng hôm sau Dorothy hôn từ biệt cô gái xanh xinh đẹp, và tất cả họ bắt tay anh lính có chòm râu xanh, người tiễn họ tới tận cổng Thành phố. Khi viên Gác Cổng lại thấy họ, ông ta hết sức băn khoăn, không hiểu có phải họ lại rời thành phố xinh đẹp để đi tìm rắc rối mới. Nhưng ông tháo kính cho họ ngay, bỏ vào cái hộp xanh cùng với nhiều lời chúc tụng họ lên đường may mắn.

“Giờ anh là người trị vì chúng tôi”, anh ta bảo Bù nhìn, “vậy hãy quay lại càng mau càng tốt”.

“Chắc hẳn rồi, nếu tôi có thể”, anh Bù nhìn đáp, “nhưng tôi phải giúp Dorothy về nhà đã”.

Khi Dorothy chào từ biệt viên Gác Cổng tốt bụng, cô nói, “Tôi đã được đối xử rất tốt ở Thành phố

đáng yêu của ông, mọi người đều tử tế với tôi. Tôi không làm sao nói hết lòng biết ơn”.

“Xin cô đừng bận lòng”, ông ta đáp. “Chúng tôi những muốn cô ở lại, nhưng nếu cô mong mỗi về

Kansas thì tôi hy vọng cô tìm được đường về”. Thế rồi ông ta mở cánh cổng của bức tường ngoài và họ bước ra, bắt đầu cuộc hành trình.

Mặt trời chiếu sáng rực rỡ khi những người bạn của chúng ta hướng về miền Nam. Họ đều vô cùng hưng phấn, cười nói chuyện trò. Một lần nữa Dorothy lại tràn đầy hy vọng trở về quê hương, và Bù nhìn và Thợ rừng Thiếc thì mừng vì giúp được cô. Còn về Sư tử, chú tan sảng khoái hít hít bầu không khí trong lành, phất đuôi bên nọ bên kia vì niềm vui trong trẻo lại được ở nơi thông đã, trong lúc Toto chạy quanh họ, bắt sâu đuổi bướm, mồm sủa liên hồi.

“Cuộc sống nơi đô thành hoàn toàn không hợp với tôi”, Sư tử nói trong lúc bước đi sôi nổi. “Tôi đã giảm cân nhiều từ khi ở đây, và giờ tôi háo hức đợi dịp cho bọn thú khác xem tôi đã thành dững mảnh ra sao”.

Giờ họ quay lại nhìn Thành Ngọc Xanh lần cuối. Tất cả những gì họ thấy là vô số những ngọn tháp và tháp chuông đằng sau những bức tường lớn màu xanh, và cao hơn hết thấy là tháp và mái vòm lâu đài Oz.

“Rốt cục thì Oz cũng không phải là một phù thủy xấu” chàng Thợ rừng Thiếc nói, trong khi cảm nhận trái tim thậm thịch trong lồng ngực.

“Ông ấy đã biết cách cho tôi có được bộ óc, một bộ óc rất cừ”, anh Bù nhìn nói.

“Nếu Oz cũng làm một điều dững cảm như đã cho tôi”, Sư tử thêm vào, “thì ông ta sẽ thành một con người can đảm”.

Dorothy không nói gì. Oz không giữ được lời hứa với cô, nhưng ông đã làm hết sức, vậy nên cô tha thứ cho ông. Đúng như lời ông nói thì ông chính là một người tốt, dù là một Phù thủy tồi.

Ngày hành trình đầu tiên xuyên qua cánh đồng xanh với hoa cỏ rực rỡ trải quanh Thành Ngọc Xanh từ mọi phía. Đêm đó họ ngủ trên cỏ, trên đầu không có gì ngoài những vì sao, và họ nghỉ ngơi thật ngon giấc.

Buổi sáng họ tiếp tục đi, tới bên một khu rừng rậm. Không có đường vòng qua, rừng trải sang phải sang trái xa hút tầm mắt họ, và thêm nữa, họ không dám đổi hướng vì sợ đi lạc đường. Thế là họ

kiếm một chỗ có vẻ dễ dàng hơn để vào rừng.

Anh Bù nhìn, là người dẫn đường, cuối cùng tìm ra một cái cây to với những cành sải rộng tới mức làm thành lối đi cho cả bọn phía dưới. Thế là anh ta bước tới cái cây, nhưng vừa bước vào những cành đầu tiên, chúng liền uốn lại quấn lấy anh, vài giây tiếp theo thì nhấc bổng anh lên khỏi mặt đất rồi liệng ra, cắm đầu xuống giữa các bạn đồng hành.

Chuyện đó không làm đau Bù nhìn, nhưng khiến anh sững sốt, và anh thấy chóng mặt khi được Dorothy đỡ dậy.

“Đây lại là một khoảng trống khác giữa những cái cây”, Su tử gọi.

“Để tôi thử đã, Bù nhìn nói, “chúng nó liệng tôi thì tôi cũng chả đau”. Miệng nói vậy, anh ta tiến lại một cái cây khác, nhưng cành của nó lập tức túm lấy anh và ném trở lại.

“Chuyện này là thật”, Dorothy kêu lên, “chúng ta làm gì bây giờ?”

“Có lẽ bọn cây này muốn tuyên chiến với chúng ta và ngăn cản hành trình”, Su tử nhận định.

“Để mình tôi thử xem”, Thọ rừng nói, rồi vác rìu lên vai, chàng ta bước tới cái cây đầu tiên đã ném anh Bù nhìn rõ thô bạo. Khi cành cây to vòng xuống túm lấy anh thì chàng ta bỏ dũ dội tới mức chém nó thành hai mảnh. Ngay lập tức cái cây rung tất cả cành lá của nó lên như thể đau đớn, và chàng Thọ rừng yên ổn bước qua.

“Tới đây nào”, chàng ta gọi những người khác, “nhanh lên nào!”

Tất cả họ chạy tới đi qua cái cây mà không hề suy suyển, ngoại trừ Toto, bị cái cành nhỏ túm được và lắc tới mức nó phải tru lên. Nhưng Thọ rừng đã mau chóng chặt cành và giải thoát con chó.

Những cây khác trong rừng không ngăn trở họ, thế là họ cho rằng chỉ hàng

cây đầu tiên là có thể uốn cành và có lẽ đó là bọn cảnh sát của rừng, được ban cho năng lực kỳ lạ để ngăn chặn kẻ lạ.

Bốn bạn đồng hành bước đi thoải mái qua đám cây tới khi đến được bìa rừng xa nhất. Thế là, trong sự ngạc nhiên, họ thấy trước mặt bức tường cao dường như được làm bằng sứ trắng. Nó nhẵn nhụi như mặt đĩa và cao quá đầu họ.

“Giờ ta làm gì nhỉ?” Dorothy hỏi.

“Tôi sẽ làm một cái thang”, Thợ rừng Thiếc nói, “vì chắc chắn chúng ta phải vượt qua tường này”.

Chương 17

Trong lúc chàng Thợ rừng làm thang bằng gỗ lấy từ trong rừng, Dorothy nằm xuống và ngủ. Cô đã mệt vì đường xa. Sư tử cũng cuộn mình đánh một giấc và Toto nằm cạnh chủ.

Bù nhìn xem chàng Thợ rừng làm và bảo, “Tôi không hiểu vì sao cái tường đó đứng ở đây và nó làm bằng gì”.

“Hãy nghỉ ngơi đi, đừng bận tâm về cái tường”, Thợ rừng đáp, “qua được nó rồi chúng ta sẽ biết bên kia là gì”.

Sau một hồi, cái thang đã xong. Trông nó thô sơ nhưng Thợ rừng Thiếc bảo đảm rằng nó chắc khỏe, giúp ích được cho họ. Anh Bù nhìn đánh thức Dorothy, Sư tử và Toto dậy, bảo họ rằng thang đã xong. Anh ta leo lên thang đầu tiên, nhưng lóng ngóng tới nỗi Dorothy phải theo sát đằng sau để giữ

cho anh khỏi rơi xuống. lúc nhô đầu lên đỉnh tường, Bù nhìn kêu lên, “Ôi, trời đất!”

“Lên nữa đi!” Dorothy bảo.

Thế là Bù nhìn leo tiếp và ngồi trên đỉnh tường, rồi Dorothy nhô đầu lên và kêu, “Ôi, trời đất”, cũng hệt Bù nhìn.

Rồi đến Toto leo lên thang, và lập tức sủa vánh lên khiến Dorothy phải bảo nó im.

Sư tử lên thang tiếp theo, và Thợ rừng Thiếc sau cùng, nhưng cả hai đều kêu lên, “Ôi, trời ơi!” ngay lúc nhìn sang bên kia tường. Khi tất cả cùng ngồi thành một hàng trên đỉnh tường, họ nhìn xuống và thấy một cảnh tượng lạ kỳ.

Trước mặt họ trải dài ra một vương quốc có cái nền nhẵn và sáng trắng như đáy một cái đĩa phẳng lớn. Rải rác khắp nơi là nhiều ngôi nhà, làm toàn bằng sứ và sơn màu tươi sáng. Những ngôi nhà này rất nhỏ, cái lớn nhất chỉ tới ngang hông Dorothy. Cũng có những cánh đồng nhỏ xinh xắn với những hàng rào sứ bao quanh, cùng với nhiều bò, cừu, ngựa, gà cũng bằng sứ đang tùm tùm đâu đó.

Nhưng lạ lùng hơn cả là con người sống trong xứ sở lạ lùng đó. Có những cô vắt sữa và cô chần cừu, trong vạt áo sáng màu và đốm vàng trên khắp áo quần, những cô nương với áo choàng dài tuyệt đẹp màu vàng, bạc và tía, còn những chàng chần cừu thì quần ngắn đầu gối với những sọc hồng, vàng và xanh lam chạy suốt cùng những cái khóa vàng trên giày, các hoàng tử thì đội vương miện đầy ngọc trên đầu, mặc áo choàng lông chồn, áo chần bằng sa tanh, những chàng hề vui vẻ mặc áo xếp diềm, với những chấm tròn đỏ trên má và cái mũ cao chóp nhọn. Và, lạ lùng hơn hết thảy, những người này làm bằng sứ, cả quần áo họ nữa, và bé nhỏ tới nỗi người cao nhất cũng chẳng quá gối Dorothy.

Thoạt tiên chẳng ai động tĩnh gì khi thấy các bạn, ngoại trừ một con chó sứ nhỏ có cái đầu quá cỡ, cứ

chạy lại bức tường và sủa vào họ bằng cái giọng bé xíu, rồi lại chạy đi.

“Chúng ta làm thế nào xuống được đây?” Dorothy hỏi.

Họ thấy cái thang nặng quá không kéo lên được, thế là anh Bù nhìn nhảy xuống, những người khác nhảy lên người anh, để nền sứ không làm đau chân họ. Đương nhiên họ gắng không chạm tới đầu anh để dính khối dăm vào chân. Khi tất cả nhảy xuống liền đỡ anh dậy, lúc này đã dẹt hết cả người, và vỗ vỗ đám rơm cho về hình dáng cũ.

“Chúng ta phải vượt qua cái xứ sở lạ lùng này để tới được bên kia”, Dorothy nói, “dại gì mà đi một đường nào khác đường thẳng về phương Nam”.

Họ bắt đầu đi qua vương quốc của người sứ, và nơi đầu tiên họ tới là chỗ

một cô gái sứ đang vắt sữa con bò sứ. Khi họ tới gần, con bò đột nhiên đá một cái, rồi đá lên cái ghế đầu, lên cái xô nước và lên cả cô vắt sữa, làm tất cả đổ xuống nền sứ trong một tiếng kêu lớn.

Dorothy kinh hoàng thấy con bò đã tự làm gãy một chân trái, còn cái xô vỡ thành mảy mảnh, trong khi cô vắt sữa đáng thương vị một khía ở khuỷu tay.

“Thế đó”, cô vắt sữa giận dữ hét. “Hãy xem các người đã làm gì! Con bò của ta đã gãy chân, và ta phải đưa nó tới hiệu để gắn lại. Các người tới đây có ý gì để làm nó sợ?”

“Tôi rất tiếc”, Dorothy đáp, “xin cô thứ lỗi”.

Nhưng cô vắt sữa xinh xắn quá bức tức nên không thèm đáp. Cô sung sủa nhặt cái chân lên và dẫn bò đi, con vật đáng thương khập khiễng trên ba chân. Lúc bỏ đi cô ném lại qua vai những cái lườm trách móc với những kẻ lạ mặt vụng về, khuỷu tay bị sứt của cô ép sát vào hông.

Dorothy buồn bã về rui ro này.

“Ở đây, chúng ta phải rất cẩn thận”, chàng thợ rừng hiền lành nói, “nếu không ta sẽ làm đau những con người bé nhỏ này và họ sẽ không bao giờ lành được”.

Đi thêm chút nữa, Dorothy gặp một công nương trẻ tuổi ăn vận vô cùng xinh đẹp, nàng ta đột nhiên khựng lại khi thấy những người lạ và bắt đầu bỏ chạy.

Dorothy muốn được xem công nương nữa, thế là cô chạy theo nàng, nhưng nàng người sứ kêu lên,

“Đừng đuổi tôi, đừng đuổi tôi!”

Nàng ta có cái giọng bé nhỏ sợ sệt khiến phải Dorothy dừng bước và hỏi, “Vì sao vậy?”

“Bởi vì”, công nương trả lời, lúc này cũng đã dừng lại ở một khoảng cách an toàn, “nếu chạy tôi có thể ngã xuống và vỡ tan”.

“Thế cô không gắn lại được ư?” cô bé hỏi.

“Ồ, có, nhưng người ta không thể nào xinh đẹp được nữa sau khi đã bị gắn, cô biết đấy”, công nương trả lời.

“Tôi cũng thấy vậy”, Dorothy trả lời.

“Ở đây có Bác Pha Trò, một trong số các anh hề của chúng tôi”, quý cô bằng sứ nói, “anh ta luôn cố

đứng bằng đầu. Anh ta bị vỡ nhiều bận tới mức phải gắn lại cả trăm lần, và trông chẳng còn ra gì nữa. Giờ anh ta đang tới cô có thể xem”.

Quả thực một anh hề nhỏ bé vui vẻ đang tiến về phía họ, và Dorothy có thể thấy tha vì bộ quần áo xanh đỏ vàng đẹp đẽ thì trên người anh ta toàn là những vết nứt chạy tứ tung, nói toạc ra rằng anh đã bị gắn ở nhiều chỗ.

Anh Hề bỏ tay vào túi, và sau khi phùng má gật đầu suồng sã với họ, anh hát:

Quý bà của tôi

Sao nàng lại ngó

Hề già đáng thương?

Nàng thật đứng đắn

Và rắn như thép

Xơi phải gỗ đó!

“Trật tự, thưa ngài!” công nương nói, “ngài không thấy đây là những người lạ, và phải được đối xử tôn trọng?”

“Được thôi, đây là sự tôn trọng, theo thiên ý của tôi”, anh Hè tuyên bố, và ngay lập tức đứng chống chân lên trời.

“Đừng đề ý đến Bác Pha Trò”, công nương nói với Dorothy, “anh ta đã bị nứt khá nhiều ở đầu, và điều đó làm anh trở nên góc ghech”.

“Ồ, tôi không phiền chút nào”, Dorothy nói, “Nhưng cô thật xinh đẹp”, cô bé tiếp tục, “và tôi chắc sẽ

quý cô lắm. Cô có muốn tôi đưa cô về Kansas và đứng trên giá lò sưởi của Thím Em? Tôi có thể để cô vào giỏ này mang đi”.

“Điều đó sẽ không làm tôi hạnh phúc”, công nương sứ nói. “Cô thấy đấy, chúng tôi sống mãi nguyện ở nơi đây, có thể đi lại chuyện trò theo sở thích. Nhưng nếu bị mang đi bất kỳ đâu, các khớp của chúng tôi lập tức cứng lại, và chúng tôi chỉ được đứng thẳng đuồn với bề ngoài xinh xẻo. Đương nhiên đó là điều người ta mong đợi khi chúng tôi đứng trên giá lò sưởi, trên tủ, trên bàn phòng khách, nhưng cuộc sống của chúng tôi thú vị hơn nơi đây, trên đất nước chính mình”.

“Tôi sẽ không đời nào làm cô không hạnh phúc”, Dorothy kêu lên, “vậy thì xin tạm biệt”.

“Tạm biệt”, công nương trả lời.

Họ cẩn trọng bước đi qua vương quốc người sứ. Những con thú nhỏ và hết thấy mọi người dạt khỏi đường họ đi, sợ rằng những người lạ sẽ làm mình vỡ tan, và sau một giờ các bạn đồng hành đã tới rìa bên kia của xứ sở, trước một bức tường nửa bằng sứ.

Tuy vậy, nó không cao bằng cái đầu tiên, và bằng cách đứng lên lưng Su tử, họ gắng trèo lên đỉnh tường. Rồi Su tử thu chân lại và nhảy qua tường, nhưng khi nhảy, đuôi chú ta quật vào một nhà thờ, đập tan nó ra từng mảnh.

“Nhu thế thật quá tệ”, Dorothy nói, “nhưng thực sự tôi nghĩ may mà chúng ta không gây tổn hại cho những con người bé nhỏ đó nhiều hơn là làm gãy cái chân bò và phá một nhà thờ. Tất cả họ đều quá giòn!”

Quả thực thế!” Bù nhìn nói, “và tôi cảm tạ trời đất đã cho tôi bằng rom, không dễ gì mà hư hại được.

Trên đời này có những thứ còn tệ hơn cả một gã Bù nhìn”.

Chương 18

Sau khi nhảy xuống tường sứ, các bạn đồng hành thấy mình ở giữa nơi không lấy gì làm dễ chịu, đầy những vũng với đầm lầy, bao phủ bởi cỏ rậm rạp. Thật khó mà bước đi cho khỏi rớt xuống các hố

bùn, bởi cỏ dày đã che khuất bọn chúng khỏi tầm mắt. Tuy vậy, bằng cách dò đường cẩn thận, họ an toàn tới được các vùng đất cứng. Nhưng tại chỗ này vương quốc đó dường như rộng lớn hơn bao giờ

hết, và sau một hồi đằng đẵng mệt mỏi qua các bụi rậm, họ tới một khu rừng khác, nơi cây cối thì to lớn và già hơn bất cứ nơi nào họ từng biết.

“Khu rừng này thật là tuyệt vời”, Sư tử tuyên bố, nhìn quanh với vẻ vui sướng, “tôi chưa bao giờ

thấy nơi nào đẹp hơn”.

“Nó có vẻ tối tăm”, anh Bù nhìn nói.

“Hoàn toàn không”, Sư tử đáp, “Tôi thì muốn sống trọn đời nơi đây. Hãy xem lá dưới chân anh mới mềm mại làm sao, và đám rêu bám vào những cây lớn tuổi kia mới xanh và dày làm sao. Chắc hẳn không có con nào hoang dã nào còn ao ước một ngôi nhà dễ chịu hơn”.

“Có lẽ giờ đây trong rừng cũng có bọn thú hoang”, Dorothy nói.

“Tôi nghĩ rằng có”, Sư tử đáp, “nhưng không thấy đũa nào quanh đây”

Họ xuyên qua rừng cho tới khi quá tối trời để mà đi tiếp. Dorothy, Toto với Sư tử lăn ra ngủ, trong khi Thọ rừng Thiếc và Bù nhìn canh chừng như thường lệ.

Sáng ra họ lại lên đường. Chưa được bao xa, họ nghe thấy tiếng âm ã xa xôi, như tiếng gầm của nhiều loại thú hoang. Toto rên rỉ một chút nhưng

không ai sợ hãi và họ tiếp tục đi trên con đường đã lăm kẻ lại qua cho tới khi ra đến cửa rừng, nơi có tới hàng trăm con thú các loài đang tụ tập. Có bọn hổ, voi, gấu, chó sói, cáo cùng tất cả các loài khác trong lịch sử tự nhiên, và trong thoáng chốc Dorothy thấy sợ. Nhưng Sư tử giải thích rằng bọn chúng kia đang hội họp và qua tiếng lầu nhàu và gầm gừ của của chúng chú đoán rằng chú đang gặp rắc rối.

Nói vậy rồi một vài con thú trông thấy chú, và ngay lập tức cả đám to lớn đó im thít như thể có phép thần. Con hổ to nhất tiến đến Sư tử, cúi đầu và nói, “Xinh kính mừng! Thưa Chúa sơn lâm! Một lần nữa, ngài đã tới thật đúng lúc để đánh đuổi kẻ thù, mang hòa bình tới cho tất cả chúng sinh trong rừng”.

“Các anh gặp chuyện gì?” Sư tử điềm tĩnh nói.

“Chúng tôi thấy đều bị đe dọa”, con hổ đáp, “bởi một kẻ thù hung bạo mới đây đã tới khu rừng này.

Nó là một quái vật khổng lồ, trông như con nhện lớn, thân thì như voi, chân dài bằng thân cây. Nó có tám cái chân dài như thế, và con quái vật cứ bò đi trong rừng, một chân tóm lấy các con vật đưa lên miệng để nhai như nhện ăn ruồi. Không còn ai trong chúng tôi được an toàn khi kẻ hung ác đó còn sống, và chúng tôi đang họp bàn xem làm thế nào để bảo trọng được mình thì ngài tới”.

Sư tử suy nghĩ một lát.

“Không còn Sư tử nào khác trong rừng sao?” chú ta hỏi.

“Không, có một vài nhưng quái vật đã ăn thịt cả rồi. Và hơn nữa, không có vị nào lại to lớn và can đảm bằng ngài”.

“Nếu ta tiêu diệt được kẻ thù của các người thì các người có cúi đầu tôn ta làm Chúa sơn lâm?” Su tử

hỏi.

“Chúng tôi rất vui lòng”, con hổ đáp, và hét thảy bọn thú kia gầm tướng lên, “Chúng tôi xin vâng”.

“Con nhện lớn của các người đâu?” Su tử hỏi.

“Đằng kia, giữa những cây sồi”, con hổ nói và chỉ bằng chân trước.

“Hãy trông chừng cho các bạn ta”, Su tử nói, và ta sẽ đi đánh nhau với con quái vật ngay bây giờ”.

Chú chào các bạn và kiêu hãnh bước đi chiến đấu với kẻ thù.

Khi Su tử thấy nó, con nhện lớn đang ngủ, và trông nó xấu xí đến nỗi kẻ thù của nó phải héch mũi lên vì ghê tởm. Những cái chân của nó quả thật dài như con hổ nói, và thân thể nó bao trùm bởi thứ

lông đen thô. Nó có cái mồm to tướng và hàm răng sắc dài chừng vài phút (1), nhưng đầu nó nối với cái thân mập lùn bằng cái cổ mỏng mảnh như của con ong. Điều này gợi cho Su tử cách hay nhất để

tấn công con vật, và chú biết rằng đánh nó lúc ngủ dễ hơn khi thức, liền lao mạnh tới và nhảy thẳng lên lưng nó. Rồi, bằng một cú tấp nặng trịch, bao bọc trong vuốt sắc nhọn, chú rút cái đầu con nhện ra khỏi thân nó. Rồi chú nhảy xuống, đứng nhìn cho tới khi những cái chân dài thoi quăng quại, thế là chú biết rằng nó đã xong đời.

Su tử trở về rừng nơi các con thú đang đứng đợi, và kiêu hãnh bảo, “Kẻ thù đó, các người không còn phải sợ sệt nữa”.

Thế là các loài thú cúi sát đầu trước Su tử như trước vị Chúa tể của chúng, và rồi chú hứa sẽ quay lại nơi đây để trị vị, ngay lúc làm Dorothy an toàn trở về Kansas.

Chú thích:

(1) Foot_Đơn vị đo chiều dài của Anh bằng 0,3048m

Chương Kết

Bốn người bạn đồng hành yên ổn qua phần rừng còn lại, và khi ra khỏi bóng tối của nó, họ thấy trước mặt một ngọn đồi dốc đứng, từ chân tới đỉnh phủ đầy những tảng đá lớn.

“Trèo lên đó sẽ mệt lắm đây”, Bù nhìn nói, nhưng thế nào thì ta vẫn phải lên”

Thế là anh ta dẫn đường, những người khác theo sau. Họ gần tới tảng đá đầu tiên thì nghe thấy một giọng khàn khàn hô lên, “Lui lại!”

“Ai đó?” “Bù nhìn hỏi.

Thế là một cái đầu nhô lên tảng đá, cùng với giọng nói đó, “Cái đồi này là của chúng tao, không kẻ

nào được qua”.

“Nhưng bọn tôi thì khác, “Bù nhìn nói, “Chúng tôi muốn để xứ sở của người Quahling”.

“Vậy mà không được đây!” giọng nói đáp trả, và rồi bước ra từ sau tảng đá là kẻ người lạ lùng nhất mà các bạn từng thấy.

Hắn ta thân hình ngắn ngủi với cái đầu to, đỉnh đầu phẳng tẹt, được đỡ bởi cái cổ dày đầy những nếp nhăn. Nhưng người lại hoàn toàn không tay. Nhận ra điều đó, anh Bù nhìn không thấy ngại rằng sinh vật bất lực nọ có thể cản họ lên đồi.

Thế là anh nói, “Xin thứ lỗi vì không làm theo lời anh, nhưng chúng tôi phải vượt qua đồi dù anh có thích hay không”, và quả quyết bước tới.

Nhanh như chớp, cái đầu của kẻ kia phóng tới cùng với cái cổ vươn dài ra tới khi đỉnh đầu, vốn phẳng tẹt, đập ngang thân anh Bù nhìn, làm anh ngã nhào lăn lông lốc xuống đồi. Và cũng nhanh nhẹn như lúc vọt ra, cái đầu ngay tắp lự rút vào thân. Gã đó cười chói tai và bảo, “Cũng không dễ như mi tưởng phải không!”

Một hợp xướng cười dữ dội vang lên từ những tảng đá khác, và Dorothy thấy hàng trăm những gã Đầu Búa không tay trên đồi, mỗi tên ở sau một tảng đá.

Sư tử nổi với cái đám đang cười cợt nổi không may của anh Bù nhìn, liền gầm lên vang động như sấm rền lao lên đồi.

Một cái đầu phi ra lần nữa, và chú Sư tử to lớn lăn xuống đồi như bị hạ bởi một quả đại bác.

Dorothy chạy xuống giúp Bù nhìn đứng dậy, còn Sư tử bước tới chỗ cô, mình mẩy thâm tím đau nhức và bảo, “Thật vô ích mà đi đánh nhau với cái bọn bắn bằng đầu đó, không ai có thể chịu nổi chúng”.

“Thế ta làm thế nào bây giờ?” cô hỏi.

“Hãy gọi bầy Khi có cánh đi”, chàng Thợ rừng gợi ý, “cô vẫn có thể gọi chúng một lần nữa”.

“Được lắm”, cô đáp, và đội Mũ vàng lên đầu, đọc thần chú. Bầy khi có cánh vẫn nhanh như thế, trong vài giây cả đàn đã đứng trước mặt cô.

“Cô có lệnh gì?” Vua khi cúi sát đầu, hỏi.

“Hãy mang chúng tôi qua đồi tới đất nước của người Quadling”, cô bé đáp.

“Điều đó sẽ được thực hiện”, Vua khi nói, và ngay lập tức bầy khi cấp bốn

bạn đồng hành cùng Toto bay đi. Khi họ bay qua đồi, bọn người Đầu Búa lá hét tức tối, và vọt cao những cái đầu lên không khí, nhưng chúng không với tới bầy khi đang mang Dorothy cùng các bạn an toàn qua quả đồi và đặt

họ xuống miền đất tươi đẹp của người Quadling.

“Đây là lần cuối cùng cô triệu chúng tôi”, thủ lĩnh khi nói với Dorothy, “vậy xin từ biệt và chúc cô may mắn”.

“Xin chào, và cảm ơn các bạn rất nhiều”, cô gái nhỏ đáp, rồi bầy khi vút lên không trung và khuất dạng trong nháy mắt.

Nước của người Quadling có vẻ giàu có và hạnh phúc. Cánh đồng nối tiếp cánh đồng đầy lúa đang hồi chín tới, với những con đường lát gạch ngay ngắn chạy giữa, và những dòng suối xinh róc rách cùng những cây cầu vững chắc bắc qua. Hết thấy hàng rào, nhà cửa và cầu đều sơn màu đỏ tươi, như

màu vàng ở xứ sở của người Winky và màu xanh ở xứ sở người Muchkin. Những người Quadling thì béo lùn, trông bụ bẫm và đôn hậu, tất cả điều diện màu đỏ, tương phản rực rỡ với cỏ xanh và lúa vàng.

Bầy khi đã đặt họ xuống gần một ngôi nhà thôn quê, bốn bạn liền bước tới gõ cửa. Vợ của bác nông dân ra mở cửa, và khi Dorothy hỏi xin chút gì lót dạ, người đàn bà liền cho họ cả một bữa tối ngon lành, gồm có ba loại bánh nướng và bốn loại bánh quy, cùng với một bát sữa cho Toto.

“Từ đây đến lâu đài của Glinda bao xa?” cô bé hỏi.

“Không xa lắm”, bà vợ nông dân đáp, “Cô hãy đi con đường chạy về phía Nam, chẳng mấy chốc là tới”.

Họ cảm tạ người đàn bà tốt bụng và lại bước đi, canh các cánh đồng, qua

những cái cầu xinh xắn cho tới khi thấy trước mặt là một lâu đài vô cùng đẹp đẽ. Trước cổng có ba cô gái trẻ, mặc đồng phục đỏ

tinh tươm, trang hoàng thêm bằng những dải viền vàng, và khi Dorothy tới gần, một trong số họ bảo cô, “Điều gì đã khiến cô lặn lội tới Vương quốc miền Nam này?”

“Đề gặp Phù thủy Tốt bụng trị vì nơi đây”, cô đáp. “Các cô cho tôi vào gặp bà chứ?”

“Xin cho biết quý danh, tôi sẽ hỏi xem Glinda có bằng lòng tiếp cô”. Họ cho biết mình là ai, rồi cô gái lính vào trong Lâu đài. Sau một hồi cô ta trở ra, bảo rằng Dorothy và các bạn được chấp thuận ngay lập tức.

Tuy thế, trước khi gặp Glinda, họ được dẫn tới một căn phòng trong lâu đài, nơi Dorothy rửa mặt và chải tóc, Sư tử thì rũ bụi ra khỏi bờm, anh Bù nhìn thì vỗ vô thân mình cho nghiêm chỉnh, còn chàng Thợ rừng thì đánh bóng mặt thiếc và tra dầu cho các khớp. Khi tất cả đã sẵn sàng để diện kiến, họ

theo cô gái lính vào căn phòng lớn nơi có Phù thủy Glinda đáng ngồi trên vàng bằng đá ru bi.

Bà vừa xinh đẹp vừa trẻ trung trong mắt họ. Tóc bà đậm màu đỏ và buông xuống thành những lọn mượt mà trên vai. Y phục của bà trắng truyền nhưng mắt bà xanh, và chúng hiền từ nhìn cô gái nhỏ.

“Tôi có thể làm gì cho cô, cô bé?” bà hỏi.

Dorothy liền kể cho bà Phù thủy nghe tất cả câu chuyện của cô: làm thế nào cơn lốc xoáy đã mang cô tới miền đất của Oz, làm thế nào cô gặp các bạn đồng hành, và những cuộc phiêu lưu kỳ diệu họ

đã trả qua.

“Mong ước lớn nhất của cháu bây giờ”, cô nói tiếp, “là được trở về Kansas, vì Thím Em chắc hẳn đã nghĩ có chuyện gì kinh khủng xảy ra với cháu, điều đó sẽ làm thím đau lòng lắm. Và trừ phi năm nay mùa màng khá hơn năm trước, cháu chắc rằng chú Henry không thể cầm cự được”.

Glinda cúi xuống và hôn lên gương mặt ngọt ngào đang ngược lên của cô bé tình cảm.

“Trời phù hộ trái tim yêu thương của cháu”, bà nói. “Ta chắc chắn có thể bảo cho cháu cách trở về

Kansas”. Rồi bà tiếp, “Nhưng nếu thế, cháu phải đưa cho ta Mũ vàng”.

“Cháu sẵn lòng!” Dorothy kêu lên, “Quả thực giờ nó không còn giúp ích cho cháu nữa, và khi bà có nó, bà có thể ra lệnh cho bầy khi có cánh ba lần”.

“Và ta nghĩ rằng ta chỉ cần sự phục vụ của chúng ba lần đó thôi”, Glinda mỉm cười đáp.

Thế là Dorothy trao cho bà Mũ vàng, và bà Phù thủy hỏi Bù nhìn, “Anh sẽ làm gì khi Dorothy rời chúng ta?”

“Tôi trở về Thành Ngọc Xanh”, anh đáp, “vì Oz đã cho tôi làm người trị vì và mọi người thích tôi.

Điều duy nhất tôi lo là phải đi qua ngọn đồi của những gã Đầu Búa”.

“Bằng phép thuật của Mũ vàng ta sẽ ra lệnh cho bầy Khi có cánh mang anh tới Thành Ngọc Xanh”, Glinda nói, “vì sẽ đáng xấu hổ nếu lấy đi của dân chúng một kẻ trị vì tuyệt vời như thế”.

“Tôi thực sự tuyệt vời ư?” Bù nhìn hỏi.

“Anh thật khác thường”, Glinda nói.

Quay sang Thợ rừng Thiếc bà hỏi, “Anh sẽ làm gì khi Dorothy rời khỏi nơi đây?”

Chàng ta tựa vào rìu nghĩ ngợi một lát. Rồi chàng nói, “Những người Winky rất tốt với tôi, và muốn tôi trị vì họ sau khi mụ Phù thủy Độc ác chết. Tôi cũng quý người Winky, và nếu như có thể trở lại xứ sở miền Tây đó, tôi không ước gì hơn là được trị vì họ mãi mãi”.

“Mệnh lệnh thứ hai của ta cho bầy Khi có cánh”, Glinda nói, “đó là đưa anh bình an trở về miền đất của người Winky. Trínã anh có lẽ không lớn để trông thấy được như Bù nhìn, nhưng anh thực sự sáng láng hơn, nhất là khi đã đánh bóng kỹ và ta chắc anh sẽ trị vì người Winky một cách khôn ngoan tài giỏi”.

Rồi bà Phù thủy quay sang chú Sư tử to lớn bờm xồm và hỏi, “Khi Dorothy trở về nhà cô ấy thì cậu sẽ làm gì?”

“Bên kia quả đồi của bọn Đầu Búa”, chú đáp, “có một khu rừng cổ rộng lớn, và tất cả thú rừng ở đó đã tôn tôi làm Chúa tể. Nếu trở lại được khu rừng, tôi sẽ sống ở đó cuộc đời vô cùng hạnh phúc”.

“Mệnh lệnh thứ ba của ta cho bầy Khi có cánh”, Glinda trả lời. “sẽ là mang cậu về khu rừng đó. Rồi sau khi đã dùng hết sức mạnh của Mũ vàng, ta sẽ đưa no cho vua khi và hẳn ta cũng cả bầy đàn sẽ được tự do mãi mãi”.

Bù nhìn, Thợ rừng Thiếc và Sư tử hết lời cảm tạ bà Phù thủy Tốt bụng vì sự nhân hậu của bà, còn

Dorothy kêu lên, “Bà chắc hẳn cũng tốt bụng như là xinh đẹp vậy! Nhưng bà chưa bảo cháu cách nào để trở về Kansas”.

“Đôi giày bạc sẽ đưa cháu vượt qua sa mạc”, Glinda trả lời “Nếu mà biết được sức mạnh của nó, cháu đã có thể trở về với Thím Em ngay ngày đầu tiên cháu tới xứ sở này”.

“Nhưng nếu thế có lẽ tôi không được bộ óc tuyệt vời này!” anh Bù nhìn kêu lên. “Cả đời tôi sẽ trôi qua trên cái sào ngoài đồng”.

“Và tôi có thể không có được trái tim ngọt ngào đó”, chàng Thọ rùng tiếp, “Tôi có lẽ sẽ đứng han rỉ

trong rừng cho đến ngày tận cùng của thế giới”.

“Và tôi mãi mãi sống cuộc đời hèn nhát”, Su tử tuyên bố, “và cả rừng sẽ không có một con vật nào dành cho tôi một lời tử tế”.

“Tất cả đều đúng”, Dorothy nói, “và tôi mừng là đã giúp ích được cho những người bạn tốt. Giờ mỗi người trong họ đã có được điều mong ước, và hạnh phúc vì có một vương quốc để trị vì, tôi nghĩ đã đến lúc trở về Kansas”

“Đôi giày bạc”, bà Phù thủy Tốt bụng nói, “có một sức mạnh kỳ diệu. Và lạ lùng nhất là chúng có thể mang cháu tới bất cứ nơi nào trên thế giới trong ba bước, mỗi bước chỉ dài trong chớp mắt. Tất cả những gì cháu phải làm là dậm hai gót chân vào nhau ba lần và lệnh cho đôi giày mang cháu tới nơi nào mà cháu muốn”.

“Nếu mà như vậy”, cô bé vui sướng kêu lên, “cháu sẽ lập tức bảo giày đưa về Kansas”.

Cô vòng hai tay quanh cổ Su tử và hôn chú, dịu dàng vỗ vỗ cái đầu lớn của chú. Rồi cô hôn Thọ

rừng Thiếc, người đang khóc một cách hết sức nguy hiểm cho các khớp của chàng. Nhưng cô ôm thân hình nhồi rơm mềm mại của Bù nhìn trong tay thay vì hôn lên khuôn mặt sơn của anh, và thấy mình nước mắt tuôn rơi trước sự chia tay đau lòng với các bạn yêu quý.

Glinda Tốt bụng từ ngai vàng ru bi bước xuống hôn từ biệt cô gái nhỏ, và Dorothy cảm ơn bà vì tất cả lòng tốt bà đã ban cho cô và các bạn đồng hành.

Giờ là lúc Dorothy nghiêm trang bế Toto trong tay, và sau khi cuối chào

lần cuối cô vỗ hai gót chân giày vào nhau ba lần và nói, “Hãy đưa tôi về nhà với Thím Em!”

Cuối cùng cô ngồi dậy và nhìn quanh.

“Trời ơi!” cô kêu lên.

Vì cô đang ngồi giữa đồng cỏ Kansas bao la, và ngay trước mặt cô là ngôi nhà mới của chú Henry, được dựng lên sau khi nhà cũ bị cơn lốc mang đi. Chú Henry đang vắt sữa cho bọn bò cái ở sân kho, và Toto đã nhảy khỏi tay cô lao về kho thóc, sủa lên vui vẻ.

Dorothy đứng dậy và thấy rằng cô đang chân trần mang tất. Vì đôi Giày bạc đã rơi mất trong chuyến bay của cô, mãi mãi chìm trong sa mạc.

Thím Em ra khỏi nhà để tưới bắp cải thì để ngẩng lên và trông thấy Dorothy đang chạy về phía mình.

“Ôi, cháu yêu quý của ta!” thím kêu lên và ôm lấy cô bé vào lòng phủ đầy mặt cô những cái hôn,

“cháu đã từ chốn nào về thế?”

“Từ xứ sở của Oz”, Dorothy nghiêm trang đáp. “Và đây là Toto, cũng vậy. Ôi, Thím Em ơi, cháu mừng biết bao lại được trở về nhà!”

EMD.

Mời vào blog daotieuvu.blogspot.com để tải nhiều truyện hơn!



EBOOK

Free Downloads

<http://daotieurvu.blogspot.com/>